|  |  |
| --- | --- |
| **www.trangtailieu.com**  **ĐỀ 1** | **ĐỀ THI THỬ THPT QUỐC GIA 2020**  **MÔN LỊCH SỬ**  *Thời gian: 50 phút* |

**Câu 1.** Cuộc khởi nghĩa tiêu biểu nhất trong phong trào Cần vương là?

**A.** Khởi nghĩa Bãi Sậy . **B.** Khởi nghĩa Ba Đình.

**C.** Khởi nghĩa Hương Khê . **D.** Khởi nghĩa Hùng Lĩnh.

**Câu 2:** Mục tiêu của chiến lược kinh tế hướng nội của nhóm năm nước sáng lập Asean là

**A.** xây dựng nền kinh tế thị trường. **B.** trở thành nước công nghiệp mới.

**C.** tăng cường nhập khẩu. **D.** nhanh chóng xóa bỏ nghèo nàn, lạc hậu.

**Câu 3:** Quốc gia đầu tiên phóng thành công tàu vũ trụ có người lái bay vòng quanh Trái Đất là

**A.** Anh. **B.** Pháp. **C.** Mỹ. **D.** Liên Xô.

**Câu 4:** Điểm nào dưới đây là sự khác biệt giữa phong trào giải phóng dân tộc ở Châu Á, Châu Phi với khu vực Mĩ Latinh:

**A.** Châu Á, Châu Phi đấu tranh để giải phóng dân tộc, khu vực Mĩ Latinh đấu tranh để giải phóng giai cấp.

**B.** Phong trào giải phóng dân tộc ở Châu Á, Châu Phi làm hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa thực dân lung lay tận gốc, khu vực Mĩ Latinh chưa làm được điều đó.

**C.** Châu Á, Châu Phi đấu tranh chống lại bọn đế quốc thực dân cũ, khu vực Mĩ Latinh đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân mới.

**D.** Châu Phi và Châu Á đấu tranh bằng vũ trang, khu vực Mĩ Latinh đấu tranh ôn hòa

**Câu 5:** Trong thời kỳ Chiến tranh lạnh, quốc gia nào ở châu Âu trở thành tâm điểm đối đầu giữa hai cực Xô - Mỹ? **A.** Anh. **B.** Đức. **C.** Pháp. **D.** Hy Lạp.

**Câu 6:** Tháng 4 - 1994, Nenxơn Manđêla trở thành Tổng thống da đen đầu tiên của cộng hòa Nam Phi, đã đánh dấu:

**A.** Sự chấm dứt chế độ phân biệt chủng tộc dã man ở châu Phi.

**B.** Chấm dứt chế độ độc tài quân sự ở châu Phi.

**C.** Bãi bỏ chính sách phân biệt chủng tộc trên toàn thế giới.

**D.** Chấm dứt chế độ thống trị của chủ nghĩa thực dân ở châu Phi.

**Câu 7:** Nội dung của học thuyết “Tam dân” của Tôn Trung Sơn là

**A.** Dân tộc độc lập, dân quyền tự do, dân sinh hạnh phúc.

**B.** Dân tộc bình đẳng, dân quyền công bằng, dân sinh hạnh phúc.

**C.** Dân tộc tự do, dân quyền bình đẳng, dân sinh hạnh phúc.

**D.** Dân tộc độc lập, dân sinh tự do, dân quyền hạnh phúc.

**Câu 8:** Vai trò lớn nhất của Liên hợp quốc hiện nay là:

**A.** là trung gian giải quyết các tranh chấp trên lĩnh vực kinh tế.

**B.** góp phần gìn giữ hòa bình an ninh và các vấn đề mang tính quốc tế.

**C.** thúc đẩy quan hệ hợp tác kinh tế, văn hóa giữa các quốc gia, khu vực.

**D.** là trung tâm giải quyết những mâu thuẫn vê dân tộc, sắc tộc trên thế giới.

**Câu 9:** Từ sau chiến tranh thế giới II, Liên Xô đạt được thành tựu nào là quan trọng nhất?

**A.** Năm 1949, chế tạo thành công bom nguyên tử.

**B.** Năm 1972, sản lượng công nghiệp tăng 321 lần.

**C.** Năm 1957, phóng thành công vệ tinh nhận tạo của Trái đất.

**D.** Đến nửa đầu những năm 70 là cường quốc công nghiệp đứng thứ 2 thế giới.

**Câu 10.** Người được nhân dân phong danh hiệu “Bình Tây Đại Nguyên soái” là

**A.** Nguyễn Hữu Huân **B.** Trương Định.

**C.** Hoàng Diệu. **D.** Nguyễn Tri Phương

**Câu 11:** Chủ nghĩa đế quốc Nhật Bản cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX có đặc điểm?

**A.** Chủ nghĩa thực dân. **B.** Chủ nghĩa đế quốc cho vay lãi.

**C.** Chủ nghĩa đế quốc phong kiến quân phiệt. **D.** Chủ nghĩa quân phiệt.

**Câu 12.** Chủ trương cứu nước của cụ Phan Bội Châu là

**A.** chống Pháp và phong kiến.

**B.** dùng bạo lực giành độc lập.

**C.** dựa vào Pháp chống phong kiến xây dựng nước Việt Nam cộng hòa.

**D.** cải cách nâng cao dân sinh, dân trí, dân quyền, dựa vào Pháp đánh đổ phong kiến.

**Câu 13:** Trong quá trình thực hiện chiến lược toàn cầu từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến năm 2000, Mỹ đạt được kết quả nào dưới đây?

**A.** Chi phối được nhiều nước tư bản đồng minh phụ thuộc vào Mỹ.

**B.** Duy trì vị trí cường quốc số một thế giới trên mọi lĩnh vực.

**C.** Trực tiếp xóa bỏ hoàn toàn chế độ phân biệt chủng tộc.

**D.** Duy trì sự tồn tại và hoạt động của tất cả các tổ chức quân sự.

**Câu 14:** Trung Quốc là nước đứng thứ mấy có tàu và người bay vào vũ trụ?

**A.** thứ ba. **B.** thứ tư. **C.** thứ hai. **D.** thứ nhất.

**Câu 15:** Chiến thắng Điện Biên Phủ ở Việt Nam (1954) đã ảnh hưởng mạnh mẽ đến phong trào giải phóng dân tộc của nước nào ở châu Phi?

**A.** Angiêri. **B.** Tuynidi. **C.** Ăngôla **D.** Ai Cập.

**Câu 16:** Nét nổi bật trong sự phát triển của nền kinh tế Mĩ sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

**A.** thiệt hại nặng nề do sự tàn phá của chiến tranh.

**B.** phát triển ngang bằng với các nước châu Âu.

**C.** phát triển mạnh mẽ, trở thành nền kinh tế lớn nhất thế giới.

**D.** suy giảm nghiêm trọng vì đầu tư quá lớn cho quốc phòng.

**Câu 17:** Các quốc gia tham gia sáng lập tổ chức ASEAN là

**A.** Inđônêxia, Malaixia, Xingapo, Thái Lan, Brunây.

**B.** Inđônêxia, Malaixia, Xingapo, Thái Lan, Campuchia

**C.** Inđônêxia, Malaixia, Xingapo, Thái Lan, Mianma

**D.** Inđônêxia, Malaixia, Xingapo, Thái Lan, Philippin.

**Câu 18:** Nhận xét nào sau đây không đúng về khu vực Đông Bắc Á?

**A.** Là khu vực rộng, đông dân nhất thế giới và có nguồn tài nguyên phong phú.

**B.** Hàn Quốc, Hồng Công, Đài Loan là ba trong bốn con rồng kinh tế của châu Á.

**C.** Những năm đầu thế kỷ XXI, Trung Quốc trở thành nền kinh tế lớn thứ hai trên thế giới.

**D.** Trước Chiến tranh thế giới thứ hai, Nhật Bản không bị chủ nghĩa thực dân nô dịch.

**Câu 19:** Từ năm 1995, Ấn Độ là nước xuất khẩu gạo đứng thứ ba trên thế giới nhờ tiến hành cuộc cách mạng

**A.** xanh **B.** công nghiệp. **C.** khoa học kĩ thuật. **D.** chất xám.

**Câu 20:** Điểm giống nhau cơ bản giữa Cách mạng Lào và nước ta từ năm 1945 - 1975 là

**A.** Chung kẻ thù và những mốc thắng lợi quan trọng .

**B.** Chung kẻ thù, do Đảng cộng sản Đông Dương lãnh đạo.

**C.** Buộc Pháp công nhận các quyền dân tộc cơ bản.

**D.** Giành độc lập và đi lên XHCN.

**Câu 21.** Sắp xếp các sự kiện sau theo thứ tự thời gian diễn ra.

1. Hiệp ước Nhâm Tuất.

2. Pháp nổ súng tấn công Gia Định.

3. Pháp chiếm 3 tỉnh miền Tây Nam Kì.

4. Hiệp ước Pa-tơ-nốt.

**A.** 2,1,4,3. **B.** 2,1,3,4. **C.** 2,4,3,1. **D.** 2,4,1,3.

**Câu 22.** Sau Hiệp định Pa ri 1973 về Việt Nam, so sánh lực lượng ở miền Nam thay đổi có lợi cho cách mạng vì

**A.** ở miền Nam có hai chính quyền, hai quân đội, hai vùng kiểm soát…

**B.** quân Mĩ và đồng minh của Mĩ rút khỏi miền Nam.

**C.** vùng giải phóng được mở rộng và phát triển về mọi mặt.

**D.** miền Bắc đã chi viện cho miền Nam một khối lượng lớn về nhân lực và vật lực.

**Câu 23:** Lợi thế cơ bản mà cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai đã đem lại cho nước Mĩ là

**A.** Liên Xô – đối thủ của Mĩ bị chiến tranh tàn phá nặng nề.

**B.** thu được nhiều lợi nhuận từ buôn bán vũ khí.

**C.** các nước tư bản châu Âu trở thành con nợ của Mĩ.

**D.** không bị chiến tranh tàn phá.

**Câu 24:** Cuộc cách mạng tháng Hai năm 1917 ở Nga đã lật đổ được

**A.** chính phủ lâm thời của giai cấp tư sản, xây dựng giai cấp công nhân.

**B.** chính quyền của giai cấp tư sản, giành chính quyền cho giai cấp vô sản.

**C.** chế độ phong kiến, mở đường cho CNTB Nga phát triển.

**D.** chế độ Nga hoàng Nicôlai II, chấm dứt chế độ quân chủ chuyên chế ở Nga

**Câu 25:** "Phương án Maobáttơn" của thực dân Anh có nội dung chia đất nước Ấn Độ thành hai quốc gia nào trên cơ sở tôn giáo?

**A.** Ấn Độ của người theo Hồi giáo, Ápganixtan của người theo Hinđu giáo.

**B.** Ấn Độ của người theo Ấn Độ giáo, Pakistan của người theo Hồi giáo.

**C.** Ấn Độ của người theo Hồi giáo, Pakistan của người theo Ấn Độ giáo.

**D.** Ấn Độ của người theo Ấn Độ giáo, Ápganixtan của người theo Hồi giáo.

**Câu 26:** Nguyên nhân sâu xa dẫn đến chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 -1918) là

**A.** chính sách trung lập của Mĩ. **B.** mâu thuẫn giữa các nước đế quốc về thuộc địa

**C.** Thái tử Áo - Hung bị ám sát. **D.** sự hiếu chiến của đế quốc Đức.

**Câu 27:** Cho các sự kiện:

(1). Đại hội XII của Đảng Cộng sản Trung Quốc.

(2). Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc đề ra đường lối mới.

(3). Đảng Cộng sản Trung Quốc chủ trương cải cách lấy phát triển kinh tế làm trung tâm.

Hãy sắp xếp các sự kiện trên theo trình tự thời gian.

**A.** (2), (3), (1). **B.** (3), (1), (2). **C.** (2), (1), (3). **D.** (3), (2), (1).

**Câu 28:** Ý nào dưới đây không phải là nguyên nhân dẫn đến sự phát triển nền kinh tế Mĩ sau chiến tranh thế giới thứ hai?

**A.** Lợi dụng chiến tranh để làm giàu.

**B.** Tận dụng những thành tựu của khoa học kĩ thuật để cải tiến cơ cấu hợp lí, nâng cao năng suất, hạ giá thành sản phẩm.

**C.** Chi phí cho quốc phòng thấp nên có điều kiện tập trung phát triển kinh tế .

**D.** Vai trò quản lí điều tiết của nhà nước

**Câu 29:** Mục tiêu bao trùm trong chính sách đối ngoại của Mĩ sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

**A.** xâm lược các nước ở khu vực châu Á.

**B.** bao vây, tiêu diệt Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa

**C.** lôi kéo các nước Tây Âu vào khối quân sự NATO.

**D.** thực hiện chiến lược toàn cầu với tham vọng làm bá chủ thế giới.

**Câu 30:** Từ những năm 60 - 70 của thế kỉ XX trở đi, nhóm các nước sáng lập ASEAN đã thực hiện chiến lược gì?

**A.** Công nghiệp hóa lấy xuất khẩu làm chủ đạo. **B.** Hòa bình, trung lập.

**C.** Công nghiệp hóa thay thế nhập khẩu. **D.** Cam kết và mở rộng.

**Câu 31:** Việt Nam có thể rút ra kinh nghiệm gì từ sự phát triển kinh tế của Mĩ sau Chiến tranh thế giới thứ hai để đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước?

**A.** Tăng cường đẩy mạnh hợp tác với các nước khác

**B.** Khai thác và sử dụng hợp lí nguồn tài nguyên

**C.** Nâng cao trình độ tập trung vốn và lao động.

**D.** Ứng dụng các thành tựu khoa học – kĩ thuật.

**Câu 32:** Trong 20 năm đầu (1885-1905) Đảng Quốc đại ở Ấn Độ chủ trương đấu tranh bằng phương pháp:

**A.** Vũ trang. **B.** Bạo động. **C.** Bạo lực. **D.** Ôn hòa.

**Câu 33:** Từ năm 1954 đến đầu năm 1970, Chính phủ Campuchia thực hiện chính sách ngoại giao như thế nào?

**A.** Mâu thuẫn gay gắt với các nước trong khu vực Đông Nam Á. **B.** Hòa bình, trung lập

**C.** Liên minh chặt chẽ với Mĩ. **D.** Đoàn kết với Lào và Việt Nam trong mặt trận chung chống đế quốc Mĩ.

Câu 34: Sự kiện nào sau đây không thuộc thời kì cao trào “kháng Nhật cứu nước”?

**A**. Khởi nghĩa Ba Tơ. **B**. Thành lập khu giải phóng Việt Bắc.

**C**. “Phá kho thóc Nhật giải quyết nạn đói”. **D**. Chỉ thị “Sửa soạn khởi nghĩa” của Tổng bộ Việt Minh.

**Câu 35:** Một trong những nguyên nhân dẫn đến sự sụp đổ của chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô là

**A.** sự khủng hoảng về kinh tế.

**B.** sự chống phá của các thế lực thù địch trong và ngoài nước.

**C.** thực hiện chính sách đa nguyên, đa đảng.

**D.** ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng dầu mỏ.

**Câu 36:** Mĩ Latinh được gọi là “lục địa bùng cháy” sau Chiến tranh thế giới thứ hai vì

**A.** Khởi nghĩa vũ trang là hình thức chủ yếu trong cuộc đấu tranh chống chế độ độc tài thân Mĩ.

**B.** thường xuyên xảy ra cháy rừng.

**C.** có nhiều núi lửa hoạt động.

**D.** có cách mạng Cuba bùng nổ và 17 nước giành được độc lập năm 1960.

**Câu 37:** Biến đổi quan trọng nhất của các nước châu Á sau CTTG II là gì?

**A.** Trở thành 1 trong 3 trung tâm kinh tế - tài chính thế giới. **B.** Đã giành được độc lập.

**C.** Một số nước trở thành nước công nghiệp mới (NIC). **D.** Là thành viên của tổ chức ASEAN.

**Câu 38:** Từ năm 1996 đến năm 2000, kinh tế Liên bang Nga

**A.** phát triển với tốc độ cao. **B.** kém phát triển và suy thoái.

**C.** có sự phục hồi và phát triển. **D.** lâm vào trì trệ và khủng hoảng.

**Câu 39:** Quốc gia nào trở thành nước cộng hòa da đen đầu tiên ở Mĩ Latinh?

**A.** Li-bê-ri-a **B.** Cu-ba **C.** Ha-i-ti. **D.** Ê-ti-ô-pi- a**.**

**Câu 40:** Chính sách kinh tế mới ra đời khi nước Nga Xô viết

**A.** bị các nước đế quốc bao vây kinh tế.

**B.** đã hoàn thành cải cách ruộng đất.

**C.** bước vào thời kỳ hòa bình, xây dựng đất nước trong hoàn cảnh cực kỳ khó khăn.

**D.** bước vào thời kỳ ổn định kinh tế, chính trị.

**---HẾT---**

ĐÁP ÁN

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1C** | **2D** | **3D** | **4C** | **5B** | **6A** | **7A** | **8B** | **9D** | **10B** |
| **11C** | **12B** | **13A** | **14A** | **15A** | **16C** | **17D** | **18C** | **19A** | **20B** |
| **21B** | **22B** | **23B** | **24D** | **25B** | **26B** | **27C** | **28C** | **29D** | **30A** |
| **31D** | **32D** | **33B** | **34B** | **35B** | **36A** | **37B** | **38C** | **39C** | **40C** |

**LỜI GIẢI CHI TIẾT**

**Câu 1: C**

**Câu 2: D**

**Câu 3: D**

**Câu 4: C**

Điểm khác biệt giữa phong trào giải phóng dân tộc ở Châu Á, Châu Phi với khu vực Mĩ Latinh là Châu Á, Châu Phi đấu tranh chống lại bọn đế quốc thực dân cũ, khu vực Mĩ Latinh đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân mới.

**Câu 5: B**

**Câu 6: A**

**Câu 7: A**

**Câu 8: B**

Phương pháp: liên hệ.

Cách giải: Trước tình hình cụ thể của thế giới hiện nay là tình trạng mâu thuẫn dân tộc, xung đột sắc tộc đang diễn ra ở nhiều nơi, chủ nghĩa khủng bố đang là mối đe dọa lớn đối với nhân loại. Liên hợp quốc ngày càng đóng vai trò quan trọng trong việc giải quyết các vấn đề trên.

Mục đích hàng đầu của Liên hợp quốc là duy trì hòa bình và an ninh quốc tế, đồng thời xác định những mục đích quan trọng khác cho các hoạt động của LHQ là tăng cường quan hệ hữu nghị giữa các dân tộc, thúc đẩy hợp tác để giải quyết các vấn đề quốc tế về kinh tế, xã hội, văn hóa, nhân đạo và bảo đảm quyền con người. Các quốc gia cũng trao cho Liên hợp quốc vai trò là trung tâm điều hòa các hành động của các dân tộc hướng theo những mục đích đó.

Tại Hội nghị cấp cao thế giới năm 2005, các nhà lãnh đạo các quốc gia đã nhất trí về ý nghĩa sống còn của việc xây dựng một hệ thống đa phương hữu hiệu, lấy LHQ làm trung tâm nhằm đối phó với những thách thức đa dạng, toàn cầu như hiện nay.

=>Vai trò lớn nhất của Liên hợp quốc hiện nay là: góp phần gìn giữ hòa bình an ninh và các vấn đề mang tính quốc tế.

**Câu 9: D**

Phương pháp: liên hệ

Cách giải:

– Với tinh thần tự lực tự cường, nhân dân Liên Xô đã hoàn thành kế hoạch 5 năm khôi phục kinh tế (1946 – 1950) trước thời hạn 9 tháng. Đến năm 1950, sản lượng công nghiệp tăng 73%, sản lượng nông nghiệp đạt mức trước chiến tranh. Năm 1949, Liên Xô chế tạo thành công bom nguyên tử, phá vỡ thế độc quyền vũ khí hạt nhân của Mĩ.

– Liên Xô từ năm 1950 đến đầu những năm 1970: đạt được nhiều thành tựu to lớn trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội với việc hoàn thành các kế hoạch kinh tế – xã hội dài hạn

*Liên Xô trở thành cường quốc công nghiệp đứng thứ hai thế giới (sau Mĩ),* chiếm khoảng 20% tổng sản lượng công nghiệp toàn thế giới; đi đầu trong nhiều ngành công nghiệp quan trọng.

Liên Xô cũng thu được nhiều thành tựu trong sản xuất nông nghiệp, sản lượng nông phẩm trong những năm 60 (thế kỉ XX) tăng trung bình 16%/năm.

Liên Xô là nước đầu tiên phóng thành công vệ tinh nhân tạo (1957), phóng tàu vũ trụ Phương Đông đưa nhà du hành vũ trụ I.Gagarin bay vòng quanh Trái Đất (1961), mở đầu kỉ nguyên chinh phục vũ trụ của loài người. Liên Xô chiếm lĩnh nhiều đỉnh cao của khoa học – kĩ thuật thế giới: vật lí, hoá học, điện tử, điều khiển học, khoa học vũ trụ…

– Về đối ngoại, Liên Xô thực hiện chính sách đối ngoại hoà bình và tích cực ủng hộ phong trào cách mạng thế giới; đấu tranh cho hoà bình, an ninh thế giới, kiên quyết chống chính sách gây chiến của chủ nghĩa đế quốc và các thế lực phản động; tích cực giúp đỡ các nước xã hội chủ nghĩa trong công cuộc xây dựng đất nước; ủng hộ các phong trào đấu tranh vì độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội.

**Câu 10: B**

**Câu 11: C**

**Câu 12: B**

**Câu 13: A**

Phương pháp: phân tích.

Cách giải: Kết quả: Trong quá trình thực hiện chiến lược toàn cầu, Mĩ đạt được một số mưu đồ nhất định:

- Lôi kéo nhiều nước tư bản đồng minh đi theo, ủng hộ Mĩ, trong đó có các nước Tây Âu.

- Khống chế, chi phối các nước tư bản đồng minh phụ thuộc vào Mĩ

- Làm cho nhiều nước bị chia cắt lâu dài: tiêu biểu là chia cắt hai miền Triều Tiên.

- Ngăn chặn đẩy lùi được chủ nghĩa xã hội trên thế giới: năm 1991, hệ thống chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu sụp đổ.

=>Chi phối được nhiều nước tư bản đồng minh phụ thuộc vào Mỹ.

**Câu 14: A**

**Câu 15: A**

Năm 1954, nhân dân Việt Nam đã đấu tranh kiên cường làm nên chiến thắng Điện Biên Phủ, phá sản hoàn toàn kế hoạch Nava của Pháp. Sự kiện này đã tác động mạnh mẽ tới phong trào giải phóng dân tộc trên toàn thế giới. Chủ Tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định chiến thắng Điên Biên Phủ: “*Là thắng lợi vĩ đại của nhân dân ta mà cũng là thắng lợi chung của tất cả các dân tộc bị áp bức trên thế giới”.*Trong số ấy, Angieri có số phận giống Việt Nam nhất, trong điều kiện cuộc kháng chiến ở quốc gia nà đang đi vào vế tắc thì Điện Biên Phủ giống "kim chỉ nam" cho con đường cách mạng phía trước.

Cũng tại châu Phi xa xôi, tháng 11/1954, chỉ vài tháng sau khi Việt Nam giành thắng lợi tại Điện Biên Phủ, một nước thuộc địa khác của Pháp là Angiêri đã phát động khởi nghĩa vũ trang giành độc lập dân tộc.

Chiến thắng Điện Biên Phủ giúp họ tin rằng Việt Nam có thể chiến thắng đế quốc thực dân thì Angiêri cũng có thể làm được. 8 năm sau đó, Chính phủ Pháp đã buộc phải thừa nhận độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của Angiêri, chấm dứt nền thống trị 132 năm của chủ nghĩa thực dân ở đây.

**Câu 16: C**

**Câu 17: D**

**Câu 18: C**

**Câu 19: A**

**Câu 20: B**

**Câu 21: B**

**Câu 22: B**

**Câu 23: B**

**Câu 24: D**

**Câu 25: B**

**Câu 26: B**

**Câu 27: C**

**Câu 28: C**

**Câu 29: D**

**Câu 30: A**

**Câu 31: D**

**Đáp án D**

Phương pháp: liên hệ.

Cách giải: Sau chiến tranh thế giới thứ hai, các nước tư bản phát triển mạnh mẽ: Mỹ, Tây Âu và Nhật Bản. Sự phát triển này tác đông bởi những nhân tố khác nhau nhưng chung nhất là áp dụng thành tựu Khoa học - kĩ thuật vào sản xuất. Việt Nam có thể rút kinh nghiệm từ sự phát triển này của các nước tư bản ứng dụng thanh tựu Khoa học - kĩ thuật vào sản xuất để nâng cao năng suất lao động, hiện đại hóa đất nước.

**Câu 32: D**

**Câu 33: B**

**Câu 34: B**

**Câu 35: B**

**Câu 36: A**

Mĩ Latinh được gọi là “lục địa bùng cháy” sau Chiến tranh thế giới thứ hai vì

- Từ sau cách mạng Cu Ba 1959 thành công 1 cao trào đấu tranh bùng nổ => Mĩ La Tinh được mệnh danh "Lục địa bùng cháy"  
- Cuối những năm 80 Mĩ La Tinh đã đạt nhều thành tựu: củng cố độc lập chủ quyền , tiến hành cải cách kinh tế, thành lập các tổ chức liên minh khu vực về hợp tác và phát triển kinh tế.

Cơn bão táp cách mạng đã làm thay đổi cục diện chính trị ở nhiều nước:  
- Trước kia bị rơi vào vòng lệ thuộc nặng nề và trở thành sân sau của Mĩ.  
- Bây giờ phong trào giải phóng dân tộc phát triển mạnh mẽ, cuồn cuộn như những ngọn núi lửa tấn công vào chủ nghĩa thực dân mới của Mĩ, thành lập chính phủ, giành được quyền dân tộc thực sự.

=> Khởi nghĩa vũ trang là hình thức chủ yếu trong cuộc đấu tranh chống chế độ độc tài thân Mĩ.

**Câu 37: B**

**Câu 38: C**

**Câu 39: C**

**Câu 40: C**

|  |  |
| --- | --- |
| **www.trangtailieu.com**  **ĐỀ 2** | **ĐỀ THI THỬ THPT QUỐC GIA 2020**  **MÔN LỊCH SỬ**  *Thời gian: 50 phút* |

**Câu 1:** Từ năm 1950 đến nửa đầu những năm 70 của thế kỷ XX, quốc gia nào có nền công nghiệp đứng thứ hai thế giới?

**A.** Anh. **B.** Mỹ. **C.** Nhật Bản. **D.** Liên Xô.

**Câu 2:** Sự khởi sắc của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) được đánh dấu bằng sự kiện nào?

**A.** Việt Nam gia nhập ASEAN (1995). **B.** Hiệp ước Bali được kí kết (1976).

**C.** Campuchia gia nhập ASEAN (1999). **D.** Brunây gia nhập ASEAN (1984).

**Câu 3:** Trong giai đoạn 1945 - 1973, kinh tế Mỹ

**A.** khủng hoảng và suy thoái. **B.** phát triển mạnh mẽ.

**C.** phát triển xen kẽ suy thoái. **D.** phục hồi và phát triển.

**Câu 4:** Năm 1921, Nguyễn Ái Quốc đã

**A.** tham dự Hội nghị Quốc tế Nông dân.

**B.** tham dự Đại hội V của Quốc tế Cộng sản.

**C.** tham gia thành lập Hội Liên hiệp thuộc địa

**D.** thành lập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.

**Câu 5:** Cơ quan ngôn luận của Đông Dương Cộng sản đảng (1929) là tờ báo

**A.** An Nam trẻ. **B.** Người nhà quê. **C.** Chuông rè. **D.** Búa liềm.

**Câu 6:** Hội nghị lần thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương lâm thời Đảng Cộng sản Việt Nam (tháng 10 - 1930) quyết định đổi tên Đảng thành

**A.** Đảng Cộng sản Đông Dương. **B.** Đảng Lao động Việt Nam.

**C.** An Nam Cộng sản đảng. **D.** Đông Dương Cộng sản liên đoàn.

**Câu 7:** Chỉ thị “Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta” (12 - 3 - 1945) được Ban Thường vụ Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương đề ra ngay sau khi

**A.** Nhật đảo chính Pháp ở Đông Dương. **B.** Nhật tiến vào chiếm đóng Đông Dương.

**C.** Nhật đầu hàng Đồng minh không điều kiện. **D.** chiến tranh Thái Bình Dương bùng nổ.

**Câu 8:** Năm 1953, thực dân Pháp đề ra kế hoạch Nava nhằm mục đích

**A.** khóa chặt biên giới Việt - Trung. **B.** cô lập căn cứ địa Việt Bắc

**C.** kết thúc chiến tranh trong danh dự. **D.** quốc tế hóa chiến tranh Đông Dương.

**Câu 9:** Đối với cách mạng miền Nam, Hội nghị lần thứ 15 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam (tháng 1 - 1959) chủ trương

**A.** sử dụng bạo lực cách mạng. **B.** đấu tranh đòi hiệp thương tổng tuyển cử.

**C.** đẩy mạnh chiến tranh du kích. **D.** kết hợp đấu tranh chính trị và ngoại giao.

**Câu 10:** Chiến dịch nào đã kết thúc thắng lợi cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975 ở miền Nam Việt Nam?

**A.** Huế - Đà Nẵng. **B.** Đường 14 - Phước Long.

**C.** Hồ Chí Minh. **D.** Tây Nguyên.

**Câu 11:** Trong những năm 1986 - 1990, về lương thực - thực phẩm, Việt Nam đạt được thành tựu là

**A.** xuất khẩu gạo đứng đầu thế giới. **B.** đã có dự trữ và xuất khẩu gạo.

**C.** xuất khẩu gạo đứng thứ năm thế giới. **D.** khắc phục triệt để nạn đói trong nước.

**Câu 12:** Với thắng lợi của Cách mạng tháng Hai năm 1917, Nga trở thành nước

**A.** Cộng hòa **B.** Quân chủ. **C.** Quân chủ lập hiến. **D.** Xã hội chủ nghĩa

**Câu 13:** Hội nghị Pốtxđam (1945) thông qua quyết định nào?

**A.** Liên Xô có trách nhiệm tham gia chống quân phiệt Nhật ở châu Á.

**B.** Thành lập tổ chức Liên hợp quốc để duy trì hòa bình, an ninh thế giới.

**C.** Liên quân Mỹ - Anh sẽ mở mặt trận ở Tây Âu để tiêu diệt phát xít Đức

**D.** Phân công quân đội Đồng minh giải giáp quân Nhật ở Đông Dương.

**Câu 14:** Sự kiện nào đánh dấu chủ nghĩa thực dân cũ ở châu Phi cơ bản bị sụp đổ?

**A.** Nước Namibia tuyên bố độc lập (1990).

**B.** Nước Cộng hòa Ai Cập được thành lập (1953).

**C.** Nhân dân Môdămbích và Ănggôla lật đổ ách thống trị của Bồ Đào Nha (1975).

**D.** Bản Hiến pháp (1993) của Nam Phi chính thức xóa bỏ chế độ phân biệt chủng tộc

**Câu 15:** Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới diễn ra đầu tiên ở khu vực nào?

**A.** Nam Phi **B.** Đông Bắc Á **C.** Đông Nam Á **D.** Mỹ Latinh

**Câu 16:** Từ nửa sau những năm 70 của thế kỷ XX, Nhật Bản thực hiện chính sách đối ngoại trở về châu Á dựa trên cơ sở nào?

**A.** Nền kinh tế đứng đầu thế giới. **B.** Tiềm lực kinh tế - tài chính hùng hậu.

**C.** Lực lượng quân đội phát triển nhanh. **D.** Mỹ bắt đầu bảo trợ về vấn đề hạt nhân.

**Câu 17:** Cuộc bãi công của công nhân Ba Son (tháng 8 - 1925) là mốc đánh dấu phong trào công nhân Việt Nam

**A.** bước đầu đấu tranh tự giác **B.** có một tổ chức công khai lãnh đạo.

**C.** hoàn toàn đấu tranh tự giác **D.** có một đường lối chính trị rõ ràng.

**Câu 18:** Nội dung nào **không** phải là ý nghĩa của phong trào cách mạng 1930 - 1931 ở Việt Nam?

**A.** Đưa quần chúng nhân dân bước vào thời kỳ trực tiếp vận động cứu nước

**B.** Khẳng định đường lối lãnh đạo của Đảng và quyền lãnh đạo của giai cấp công nhân.

**C.** Hình thành khối liên minh công nông, công nhân và nông dân đoàn kết đấu tranh.

**D.** Là cuộc diễn tập đầu tiên của Đảng và quần chúng cho Tổng khởi nghĩa tháng Tám (1945).

**Câu 19:** Ngày 30 - 8 - 1945, vua Bảo Đại tuyên bố thoái vị là sự kiện đánh dấu

**A.** nhiệm vụ dân tộc của cách mạng hoàn thành.

**B.** nhiệm vụ dân chủ của cách mạng hoàn thành.

**C.** chế độ phong kiến Việt Nam sụp đổ.

**D.** Tổng khởi nghĩa thắng lợi trên cả nước

**Câu 20:** Trong những năm 1953 - 1954, để can thiệp sâu vào chiến tranh Đông Dương, Mỹ đã

**A.** ký với Pháp Hiệp định phòng thủ chung Đông Dương.

**B.** viện trợ cho Pháp triển khai kế hoạch quân sự Rơve.

**C.** công nhận Chính phủ Bảo Đại do Pháp dựng nên.

**D.** tăng cường viện trợ cho Pháp thực hiện kế hoạch Nava

**Câu 21:** Nội dung nào **không** phải là ý nghĩa của Hiệp định Pari năm 1973 về Việt Nam?

**A.** Là văn bản pháp lý quốc tế đầu tiên ghi nhận quyền dân tộc cơ bản của Việt Nam.

**B.** Mở ra bước ngoặt mới của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước

**C.** Là thắng lợi của sự kết hợp giữa đấu tranh quân sự, chính trị và ngoại giao.

**D.** Tạo ra thời cơ thuận lợi để nhân dân Việt Nam tiến lên giải phóng miền Nam.

**Câu 22:** Nội dung nào thể hiện sự linh hoạt, sáng tạo của Bộ Chính trị Trung ương Đảng trong việc đề ra kế hoạch giải phóng hoàn toàn miền Nam trong hai năm 1975 và 1976?

**A.** Tổng tiến công và nổi dậy ở Tây Nguyên, Huế - Đà Nẵng rồi tiến về Sài Gòn.

**B.** Chủ trương đánh nhanh thắng nhanh và tránh chỗ mạnh, đánh chỗ yếu.

**C.** Nếu thời cơ đến vào đầu hoặc cuối năm 1975 thì lập tức giải phóng trong năm 1975.

**D.** Tiến công vào những hướng quan trọng về chiến lược mà địch tương đối yếu.

**Câu 23:** Sự kiện nào mở ra kỷ nguyên độc lập, thống nhất, đi lên chủ nghĩa xã hội của Việt Nam?

**A.** Cách mạng tháng Tám thành công (1945).

**B.** Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời (1930).

**C.** Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước thắng lợi (1975).

**D.** Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp thắng lợi (1954).

**Câu 24:** Nội dung nào **không** phải là nguyên nhân thất bại của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược ở Việt Nam (1858 - 1884)?

**A.** Triều đình thiếu đường lối chỉ đạo đúng đắn.

**B.** Nhân dân thiếu quyết tâm kháng chiến.

**C.** Triều đình chỉ chủ trương đàm phán, thương lượng.

**D.** Nhân dân không ủng hộ triều đình kháng chiến.

**Câu 25:** Hiệp định về những cơ sở của quan hệ giữa Đông Đức và Tây Đức (1972) và Định ước Henxinki (1975) đều chủ trương

**A.** thủ tiêu tên lửa tầm trung ở châu Âu, cắt giảm vũ khí chiến lược

**B.** giải quyết các vấn đề tranh chấp bằng biện pháp hòa bình.

**C.** tiến hành thúc đẩy hợp tác về kinh tế, chính trị và quốc phòng.

**D.** giải thể các tổ chức quân sự của Mỹ và Liên Xô tại châu Âu.

**Câu 26:** Trong thập niên 90 của thế kỷ XX, các cuộc xung đột quân sự xảy ra ở bán đảo Bancăng và một số nước châu Phi là một trong những

**A.** di chứng của cuộc Chiến tranh lạnh.

**B.** biểu hiện mâu thuẫn mới trong trật tự hai cực

**C.** biểu hiện sự trỗi dậy của các thế lực mới trong trật tự đa cực

**D.** thành công của Mỹ trong việc thiết lập trật tự thế giới đơn cực

**Câu 27:** Đặc điểm của phong trào dân tộc dân chủ ở Việt Nam từ sau Chiến tranh thế giới thứ nhất đến đầu năm 1930 là

**A.** khuynh hướng vô sản phát triển nhờ kinh nghiệm của khuynh hướng tư sản.

**B.** cả hai khuynh hướng tư sản và vô sản đều sử dụng bạo lực để loại trừ nhau.

**C.** sau thất bại của khuynh hướng tư sản, khuynh hướng vô sản phát triển mạnh.

**D.** sự tồn tại song song của khuynh hướng tư sản và khuynh hướng vô sản.

**Câu 28:** Phong trào cách mạng 1930 - 1931 và phong trào dân chủ 1936 - 1939 ở Việt Nam có điểm khác biệt về

**A.** giai cấp lãnh đạo. **B.** nhiệm vụ chiến lược

**C.** nhiệm vụ trước mắt. **D.** động lực chủ yếu.

**Câu 29:** Tình hình nước Nga sau Cách mạng tháng Mười năm 1917 và tình hình Việt Nam sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 chứng tỏ

**A.** dân tộc và dân chủ là hai nhiệm vụ chiến lược của cách mạng.

**B.** giành chính quyền là vấn đề cơ bản của mọi cuộc cách mạng.

**C.** giành và giữ chính quyền chỉ là sự nghiệp của giai cấp vô sản.

**D.** giành chính quyền đã khó nhưng giữ chính quyền còn khó hơn.

**Câu 30:** Cuộc chiến đấu của quân dân Việt Nam tại các đô thị phía Bắc vĩ tuyến 16 từ cuối năm 1946 đến đầu năm 1947 có nhiệm vụ trọng tâm là

**A.** giữ thế chủ động trên chiến trường chính Bắc Bộ.

**B.** giam chân quân Pháp một thời gian.

**C.** phá hủy toàn bộ phương tiện vật chất của Pháp.

**D.** tiêu diệt toàn bộ binh lực Pháp.

**Câu 31:** Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975) của nhân dân Việt Nam thắng lợi là một sự kiện có tầm quan trọng quốc tế to lớn và tính thời đại sâu sắc vì đã

**A.** giáng đòn mạnh mẽ vào âm mưu nô dịch của chủ nghĩa thực dân.

**B.** tạo ra tác động cơ bản làm sụp đổ trật tự thế giới hai cực Ianta

**C.** tạo nên cuộc khủng hoảng tâm lý sâu sắc đối với các cựu binh Mỹ.

**D.** dẫn đến cuộc khủng hoảng kinh tế - chính trị trầm trọng ở Mỹ.

**Câu 32:** Hạn chế của các cuộc khởi nghĩa chống thực dân Pháp cuối thế kỷ XIX ở Việt Nam là

**A.** chỉ diễn ra trên địa bàn rừng núi hiểm trở.

**B.** tinh thần chiến đấu của nghĩa quân chưa quyết liệt.

**C.** nặng về phòng thủ, ít chủ động tiến công.

**D.** chưa được quần chúng nhân dân ủng hộ.

**Câu 33:** Từ năm 1991 đến năm 2000, các nước lớn điều chỉnh quan hệ theo hướng đối thoại, thỏa hiệp, tránh xung đột trực tiếp chủ yếu vì

**A.** hợp tác chính trị - quân sự trở thành nội dung căn bản trong quan hệ quốc tế.

**B.** muốn tiến tới giải thể tất cả các tổ chức quân sự trên thế giới.

**C.** cần tập trung vào cuộc đấu tranh chống chế độ phân biệt chủng tộc

**D.** muốn tạo môi trường quốc tế thuận lợi để vươn lên xác lập vị thế.

**Câu 34:** Nội dung nào là điểm tương đồng giữa phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi và khu vực Mỹ Latinh sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

**A.** Chỉ theo khuynh hướng vô sản. **B.** Kết quả đấu tranh.

**C.** Có một tổ chức lãnh đạo thống nhất. **D.** Chỉ sử dụng đấu tranh vũ trang.

**Câu 35:** Đầu năm 1930, khuynh hướng vô sản thắng thế hoàn toàn khuynh hướng tư sản ở Việt Nam vì

**A.** khuynh hướng vô sản giải quyết triệt để tất cả mâu thuẫn trong xã hội Việt Nam.

**B.** giai cấp công nhân chiếm tỉ lệ lớn nhất trong cơ cấu xã hội Việt Nam.

**C.** khuynh hướng vô sản đáp ứng được yêu cầu khách quan của sự nghiệp giải phóng dân tộc

**D.** khuynh hướng vô sản giải quyết được yêu cầu ruộng đất của giai cấp nông dân Việt Nam.

**Câu 36:** Điểm mới của Nghị quyết Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương tháng 5 - 1941 so với Luận cương chính trị tháng 10 - 1930 của Đảng Cộng sản Đông Dương là chủ trương

**A.** thành lập chính quyền nhà nước của toàn dân tộc

**B.** thành lập ở mỗi nước Đông Dương một đảng riêng.

**C.** hoàn thành triệt để nhiệm vụ cách mạng ruộng đất.

**D.** thành lập hình thức chính quyền công nông binh.

**Câu 37:** Căn cứ địa trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của nhân dân Việt Nam (1945 - 1954) không phải là

**A.** nơi đứng chân của lực lượng vũ trang. **B.** một loại hình hậu phương kháng chiến.

**C.** trận địa tiến công quân xâm lược **D.** nơi đối phương bất khả xâm phạm.

**Câu 38:** Trong chiến dịch Hồ Chí Minh năm 1975, lực lượng chính trị giữ vai trò

**A.** hỗ trợ lực lượng vũ trang. **B.** quyết định thắng lợi.

**C.** nòng cốt. **D.** xung kích.

**Câu 39:** Điểm chung của Cách mạng tháng Tám năm 1945, kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954) và kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975) ở Việt Nam là có sự kết hợp .

**A.** đấu tranh chính trị, quân sự và ngoại giao. **B.** lực lượng chính trị với lực lượng vũ trang.

**C.** chiến trường chính và vùng sau lưng địch. **D.** của lực lượng vũ trang ba thứ quân.

**Câu 40:** Yếu tố nào quyết định sự xuất hiện của khuynh hướng tư sản ở Việt Nam đầu thế kỷ XX?

**A.** Những chuyển biến về kinh tế, xã hội, tư tưởng.

**B.** Sự xuất hiện của giai cấp tư sản và tiểu tư sản.

**C.** Sự lỗi thời của hệ tư tưởng phong kiến.

**D.** Sự khủng hoảng suy yếu của chế độ phong kiến.

ĐÁP ÁN

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1-D** | **2-B** | **3-B** | **4-C** | **5-D** | **6-A** | **7-A** | **8-C** | **9-A** | **10-C** |
| **11-B** | **12-A** | **13-D** | **14-C** | **15-C** | **16-B** | **17-A** | **18-A** | **19-C** | **20-D** |
| **21-A** | **22-C** | **23-C** | **24-B** | **25-B** | **26-A** | **27-D** | **28-C** | **29-D** | **30-B** |
| **31-A** | **32-C** | **33-D** | **34-B** | **35-C** | **36-A** | **37-D** | **38-A** | **39-B** | **40-A** |

**HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT**

**Câu 1: D**

**Phương pháp:** Sgk 12 trang 11.

**Cách giải:** Từ năm 1950 đến những năm 70 của thế kỉ XX, Liên Xô trở thành quốc gia có nền công nghiệp đứng thứ hai thế giới (sau Mĩ)

**Câu 2: B**

**Phương pháp:** Sgk 12 trang 31.

**Cách giải:**

- Từ 1967 – 1975: tổ chức non trẻ, hợp tác lỏng lẻo, chưa có vị trí trên trường quốc tế.

- Từ 1976 đến nay: hoạt động khởi sắc từ sau Hội nghị Bali (Indonesia) tháng 2/1976, với việc ký Hiệp ước hữu nghị và hợp tác Đông Nam Á (Hiệp ước Bali).

**Câu 3: B**

**Phương pháp:** Sgk 12 trang 42.

**Cách giải:** Từ năm 1945 đến năm 1973, nền kinh tế Mĩ phát triển mạnh mẽ.

**Câu 4: C**

**Phương pháp:** Sgk 12 trang 82.

**Cách giải:** Năm 1921, Nguyễn Ái Quốc cùng một số người yêu nước ở Angieri, Marốc, Tuynidi,… lập ra *Hội Liên hiệp thuộc địa.*

**Câu 5: D**

**Phương pháp:** Sgk 12 trang 87.

**Cách giải:** Tháng 6-1929, Đông Dương Cộng sản đảng được thành lập, ta báo *Búa liềm* làm cơ quan ngôn luận.

**Câu 6: A**

**Phương pháp:** Sgk 12 trang 94.

**Cách giải:** Hội nghị lần thứ nhất Ban chấp hành trung ương lâm thời Đảng Cộng sản Việt Nam (tháng 10-1930) quyết định đổi tên Đảng thành *Đảng Cộng sản Đông Dương*

**Câu 7: A**

**Phương pháp**: Sgk 12 trang 112.

**Cách giải:** Đang lúc Nhật đảo chính Pháp, Ban Thường vụ Trung ương Đảng họp tại làng Đình Bảng (Từ Sơn – Bắc Ninh). Ngày 12-3-1945, Ban Thường vụ Trung ương Đảng ra chỉ thị: “*Nhật – Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta”.*

**Câu 8: C**

**Phương pháp:** Sgk 12 trang 146.

**Cách giải:** Năm 1953, Pháp đề ra kế hoạch Nava với hi vọng trong vòng 18 tháng sẽ giành lấy một thắng lợi quyết định để “*kết thúc chiến tranh trong danh dự”.*

**Câu 9: A**

**Phương pháp:** Sgk 12 trang 164.

**Cách giải**: Tháng 1-1959, Hội nghị lần thứ 15 Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã quyết định để nhân dân miền Nam sử dụng bạo lực cách mạng đánh đổ chính quyền Mĩ – Diệm.

**Câu 10: C**

**Phương pháp:** Sgk 12 trang 195.

**Cách giải:** Chiến dịch Hồ Chí Minh (từ ngày 26-4 đến ngày 30-4-1975) là chiến dịch diễn ra cuối cùng trong cuộc tổng tiến công và nổi dậy xuân năm 1975. Đây cũng là chiến thắng đánh dấu thắng lợi hoàn toàn của cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước (1954 – 1975)

**Câu 11: B**

**Phương pháp:** sgk 12 trang 210

**Cách giải:** Trong những năm 1986-1990, về lương thực thực phẩm, Việt Nam đã đạt thành tựu là đã đáp ứng được nhu cầu trong nước, đã có dự trữ và xuất khẩu

**Câu 12: A**

**Phương pháp:** sgk 11 trang 50.

**Cách giải:** Với thắng lợi của cách mạng tháng Hai năm 1917, chính quyền Nga hoàng bị lật đổ, nước Nga đã trở thành một nước cộng hòa với hai chính quyền cùng tồn tại là Xô viết đại biểu công- nông- binh và chính phủ tư sản lâm thời

**Câu 13: D**

**Phương pháp:** sgk trang 5.

**Cách giải:** Hội nghị Pôt xđam đã thông qua quyết định phân công quân đồng minh giải giáp quân Nhật ở Đông Dương. Theo đó, phía Bắc vĩ tuyến 16, việc giải giáp sẽ giao cho quân Trung Hoa Dân Quốc, còn phía nam vĩ tuyến 16 giao cho quân Anh

**Câu 14: C**

**Phương pháp:** sgk 12 trang 36.

**Cách giải:** Thắng lợi của nhân dân Mô dăm bích và Ăng gô la trong cuộc đấu tranh chống thực dân Bồ Đào Nha năm 1975 đã cơ bản đánh dấu sự sụp đổ của chủ nghĩa thực dân cũ ở châu Phi

**Câu 15: C**

**Phương pháp:** Nhận xét, đánh giá.

**Cách giải:** Sau chiến tranh thế giới thứ hai, phong trào giải phóng dân tộc diễn ra đầu tiên ở khu vực Đông Nam Á với sự bùng nổ và giành thắng lợi của cuộc đấu tranh giành độc lập ở Indonesia (8-1945), Việt Nam (9- 1945) và Lào (10-1945)

**Câu 16: B**

**Phương pháp:** sgk 12 trang 56, suy luận.

**Cách giải:** Từ những năm 70 của thế kỉ XX, dựa trên tiềm lực kinh tế- tài chính hùng hậu (một trong ba trung tâm kinh tế tài chính lớn của thế giới), Nhật Bản đã cố gắng thi hành chính sách đối ngoại tự chủ trước hết là thực hiện chính sách đối ngoại trở về châu Á

**Câu 17: A**

**Phương pháp:** nhận xét, đánh giá.

**Cách giải:** Cuộc đấu tranh của công nhân Ba Son (8-1925) là mốc đánh dấu phong trào công nhân Việt Nam bước đầu chuyển từ đấu tranh tự phát sang đấu tranh tự giác. Do

- Bên cạnh mục tiêu kinh tế, công nhân Ba Son đấu tranh nhằm mục tiêu chính trị

- Thể hiện tinh thần đoàn kết quốc tế vô sản

**Câu 18: A**

**Phương pháp**: sgk 12 trang 95, loại trừ.

**Cách giải:** Phong trào cách mạng 1930-1931 không đưa quần chúng nhân dân bước vào thời kỳ trực tiếp vận động cứu nước mà chỉ tập dượt cho quần chúng đấu tranh, chuẩn bị cho thời kì trực tiếp vận động cứu nước trong những năm 1939-1945

**Câu 19: C**

**Phương pháp:** sgk 12 trang 117.

**Cách giải:** Ngày 30-8-1945, vua Bảo Đại tuyên bố thoái vị là sự kiện đánh dấu chế độ phong kiến Việt Nam sụp đổ sau

**Câu 20: D**

**Phương pháp:** sgk 12 trang 146, suy luận.

**Cách giải:**

- Trong những năm 1953-1954 để can thiệp sâu vào chiến tranh Đông Dương, Mĩ đã tăng cường viện trợ cho Pháp, giúp Pháp thực hiện kế hoạch Nava

- Đáp án A, B, C là những sự can thiệp của Mĩ trong những năm 1949-1950

**Câu 21: A**

Phương pháp: sgk 12 trang 187, loại trừ.

**Cách giải:**

- Các đáp án B, C, D: là ý nghĩa của Hiệp định Pari năm 1973.

- Đáp án A: văn bản pháp lý quốc tế đầu tiên ghi nhận các quyền dân tộc cơ bản của nhân dân Việt Nam là Hiệp định Giơnevơ.

**Câu 22: C**

**Phương pháp:** sgk 12 trang 194, suy luận.

**Cách giải:** Trong chủ trương, kế hoạch giải phóng hoàn toàn miền Nam, điểm khẳng định sự lãnh đạo đúng đắn và linh hoạt của Đảng, đó là: Bộ Chính trị nhấn mạnh: “*Nếu thời cơ đến vào đầu hoặc cuối năm 1975, thì lập tức giải phóng miền Nam trong năm 1975*”. Chủ trương này được đề ra trên cơ sở nhận đúng đúng đắn tình hình cách mạng nước ta, trong hoàn cảnh so sánh lực lượng có lợi cho cách mạng Việt Nam.

**Câu 23: C**

Phương pháp: sgk 12 trang 197.

Cách giải: Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước đã mở ra kỉ nguyên mới trong lịch sử dân tộc – kỉ nguyên đất nước độc lập, thống nhất, đi lên chủ nghĩa xã hội. CHỌN: C

**Câu 24: B**

Phương pháp: sgk 12 trang 24, suy luận.

Cách giải: Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp ở Việt Nam từ năm 1858 đến năm 1884:

- Đáp án A, C: triều đình nặng về phòng thủ (xây dựng đại đòn Chí Hòa) và lần lượt kí các Hiệp ước đầu hàng thực dân Pháp.

- Đáp án B: Nhân dân từ năm 1858 đến năm 1884 luôn kiên quyết đấu tranh chống Pháp, mặc dù từ Hiệp ước Nhâm Tuất (1862), triều đình đã ra lệnh giải tán các toán nghĩa binh chống Pháp.

- Đáp án D: Nhân dân từ sau năm 1862 đến năm 1884 đã kết hợp chống triều đình và chống phong kiến đầu hàng.

**Câu 25: B**

**Phương pháp:** so sánh, nhận xét.

**Cách giải:**

- Hiệp định về những cơ sở quan hệ giữa Đông Đức và Tây Đức (1972) có nội dung: Hai bên thiết lập quan hệ láng giềng thân thiện trên cơ sở bình đẳng và giải quyết các vấn đề tranh chấp bằng biện pháp hòa bình.

- Định ước Henxinki (1975) có nội dung: giải quyết các tranh chấp quốc tế bằng biện pháp hòa bình, . nhằm đảm bảo an ninh và sự hợp tác giữa các nước.

**Câu 26: A**

**Phương pháp:** sgk 12 trang 64, suy luận.

**Cách giải:** Sau Chiến tranh lạnh, hòa bình thế giới được củng cố, nhưng ở nhiều khu vực tình hình lại không ổn định với những cuộc nội chiến, xung đột quân sự đẫm máu kéo dài như ở bán đảo Bancăng, một số nước ở châu Phi và Trung Á.

***=> Các cuộc xung đột quân sự xảy ra ở bán đảo Bancăng và một số nước châu Phi trong thập niên 90 của thế kỉ XX là di chứng của Chiến tranh lạnh.***

**Câu 27: D**

**Phương pháp:** phân tích, đánh giá.

**Cách giải:** Đặc điểm cơ bản nhất của lịch sử Việt Nam giai đoạn 1919-1930 là cuộc đấu tranh giành quyền lãnh đạo duy nhất đối với cách mạng Việt Nam giữa 2 khuynh hướng tư sản và vô sản:

- Cuộc đấu tranh theo khuynh hướng vô sản thông qua những hoạt động của Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên, sự phát triển của phong trào công nhân đưa tới sự thành lập ba tổ chức cộng sản ở Việt Nam.

- Cuộc đấu tranh theo khuynh hướng dân chủ tư sản: tiêu biểu là hoạt động của Việt Nam Quốc dân đảng.

***=> Kết cục khuynh hướng vô sản thắng lợi với sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam (1930).***

**Câu 28.: C**

**Phương pháp:** so sánh, nhân xét.

**Cách giải:**

**- Phong trào 1930 – 1931:** nhiệm vụ trước mắt là đánh đổ đế quốc và phong kiến (theo đúng nội dung của luận cương)

**- Phong trào 1936 – 1939:** do hoàn cảnh quốc tế và trong nước có nhiều biến đổi. Hội nghị tháng 7-1936 xác định nhiệm vụ trước mắt của cách mạng là: đấu tranh chống chế độ phản động thuộc địa, chống phát xít, chống chiến tranh, đòi tự do, dân sinh, dân chủ, cơm áo và hòa bình.

**Câu 29: D**

**Phương pháp:** Phân tích, đánh giá.

**Cách giải:** Sau cách mạng tháng Mưởi (1917) và Cách mạng tháng Tám (1945), nước Nga và Việt Nam đều bước vào công cuộc khôi phục, phát triển kinh tế vào bảo vệ độc dân tộc:

**- Đối với nước Nga:** Nền kinh tế bị tàn phá nghiêm trọng, tình hình chính trị không ổn định, các lực lượng phản cách mạng điên cuồng chống phá, gây bạo loạn ở khắp mọi nơi. Nga đã phải thực hiện chính sách kinh tế mới bắt đầu từ năm 1921.

**- Đồi với Việt Nam:** rơi vào tình thế “ngàn cân treo sợi tóc” trước những khó khăn về nạn đói, nạn dốt, khó khăn về tài chính, đặc biệt là ngoại xâm và nội phản. Trong khi đó chính quyền mới thành lập còn non trẻ, vừa bước ra khỏi cách mạng nên suy giảm về lực lượng. Trong năm đầu sau 1945 Đảng và Chính phủ đã phải thực hiện linh hoạt sách lược: khi hòa THDQ để đánh Pháp ở miền Nam, khi lại hòa với Pháp để đuổi THDQ về nước.

=> ***Như vậy, tình hình nước Nga sau Cách mạng tháng Mưởi (1917) và Cách mạng tháng Tám (1945) chứng tỏ: giành chính quyền đã khó nhưng giữ chính quyền càng khó hơn.***

**Câu 30: B**

**Phương pháp:** sgk 12 trang 132, suy luận.

**Cách giải:** Trong 60 ngày đêm, quân dân Hà Nội đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ giam chân địch trong thành phố một thời gian dài để hậu phương kịp thời huy động lực lượng kháng chiến, di chuyển kho tàng, công xưởng về chiến khu, bảo vệ trung ương Đảng, chính phủ về căn cứ lãnh đạo kháng chiến.

***=> Như vậy, cuộc chiến đấu ở các đô thị phía Bắc vĩ tuyến 16 từ cuối năm 1946 đến đầu năm 1947 có nhiệm vụ trọng tâm là giam chân Pháp trong một thời gian, tạo điều kiện cho cả nước đi vào cuộc kháng chiến lâu dài.***

**Câu 31: A**

**Phương pháp:** phân tích, đánh giá.

**Cách giải:** Mĩ xâm lược Việt Nam với âm mưu: chia cắt hai miền Nam – Bắc, biến miền Nam thành thuộc địa kiểu mới và căn cứ quân sự Mĩ ở Đông Dương và Đông Nam Á. Chính vì thế, cuộc kháng chiến chống Mĩ của nhân dân Việt Nam thắng lợi đã giáng đòn mạnh vào âm mưu nô dịch của chủ nghĩa thực dân, cổ vũ và tác động đến phong trào giải phóng dân tộc của nhiều quốc gia trên thế giới. Chính vì thế, cuộc khángchiến chống Mĩ cứu nước của nhân dân Việt Nam thắng lợi là sự kiện có tầm quan trọng quốc tế to lớn và có tính thời đại sâu sắc.

**Câu 32: C**

**Phương pháp:** Nhận xét, đánh giá.

**Cách giải**: Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của nhân dân ta tiêu biểu có phong trào Cần Vương và khởi nghĩa nông dân Yên Thế.

- Trong phong trào Cần Vương:

+ Khởi nghĩa Bãi Sậy: tổ chức chống lại các cuộc càn quét của Pháp, không chủ động tấn công. Dù chiến đâu quyết liệt nhưng sau đó cũng rơi vào bị động, cô lập.

+ Khởi nghĩa Ba Đình: chủ yếu xây dưng căn cứ Ba Đình và mở các cuộc tập kích toán lính trên đường hành quân và chặn đánh các đoàn xe tải của địch. Khi Pháp tiến hành bao vây căn cứ (1887) nghĩa quân dần tan rã.

+ Khởi nghĩa Hương Khê: xây dựng đại bản doanh ở 4 tỉnh Bắc Trung Kì, dù có điểm nổi bật là mở các cuộc tập kích nhưng đó cũng là khi Pháp mở các cuộc càn quét.

- Trong khởi nghĩa nông dân Yên Thế: cũng là nhằm chống lại bước chân bình định của thực dân Pháp.Trước những cuộc tiến công càn quét mới của giặc nghĩa quân phải rút dần lên vùng Bắc Yên Thế và tiếp tục xây dựng, củng cố hệ thống phòng thủ.

***=> Như vậy, hạn chế chung của các cuộc khởi nghĩa chống thực dân Pháp cuối thế kỉ XIX là nặng về phòng thủ, ít chỉ động tấn công.***

**Câu 33: D**

**Phương pháp:** sgk 12 trang 74.

**Cách giải:** Một đặc điểm lớn của tình hình thế giới sau Chiến tranh lạnh là sự điều chỉnh quan hệ giữa các nước lớn theo chiều hướng đối thoại, thỏa hiệp, tránh xung đột trực tiếp nhằm tạo nên một môi trường quốc tế thuận lợi, giúp họ vương lên mạnh mẽ, xác lập vị trí ưu thế trong trật tự thế giới mới.

**Câu 34: B**

**Phương pháp:** so sánh, đánh giá.

**Cách giải:** Phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi và khu vực Mĩ Latinh đều giành thắng lợi, đưa đến thành lập hàng loạt các nhà nước độc lập.

**Câu 35: C**

**Phương pháp:** Phân tích, đánh giá.

**Cách giải:** Khướng cách mạng dân chủ tư sản xuất phát từ châu Âu từ thế kỉ XVII, khuynh hướng vô sản bắt đầu từ nước Nga, đặc biệt ảnh hướng đến Việt Nam từ sau Cách mạng tháng Mười Nga (1917), đây là khuynh hướng cách mạng tiên tiến, đáp ứng yêu cầu của lịch sử là cần phải có giap cấp lãnh đạo đại diện cho quyền lợi của giai cấp công nhân và nông dân (vốn là hai lực lượng đông đảo nhất trong cách mạng Việt Nam) để chống Pháp, giành độc lập dân tộc. Trong khi đó, giai cấp tư sản đại diện cho khuynh hướng dân chủ tư sản lúc này còn non yếu về chính trị, nhỏ bé về kinh tế. Khuynh hướng vô sản phù hợp với yêu cầu của lịch sử hơn rất nhiều so với khuynh hướng dân chủ tư sản đang lỗi thời.

***=> Như vậy, khuynh hướng vô sản thắng thế vào đầu năm 1930 do đáp ứng được yêu cầu khách quan của sự nghiệp giải phóng dân tộc.***

**Câu 36: A**

**Phương pháp:** so sanh, đánh giá.

**Cách giải:**

- Hội nghị trung ương Đảng tháng 5-1941 đã chủ trương sau khi đánh đuổi đế quốc Pháp- Nhật sẽ thành lập chính phủ nhân dân của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa

- Luận cương chính trị tháng 10-1930 không nêu ra vấn đề này. Tuy nhiên trong nội dung luận cương chỉ xác định vai trò của giai cấp công và nông dân thì không có khả năng sẽ thành lập một chính quyền có cả sự tham gia của các giai cấp khác

***=> Điểm mới của Hội nghị tháng 5-1941 so với Luận cương chính trị tháng 10-1930 là thành lập một chính quyền nhà nước của toàn dân tộc***

**Câu 37: D**

**Phương pháp:** Phân tích, liên hệ.

**Cách giải:** Căn cứ địa trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của nhân dân Việt Nam (1945-1954) là căn cứ địa Việt Bắc. Nó không phải là nơi đối phương bất khả xâm phạm vì trên thực tế thực dân Pháp đã nhiều lần tổ chức các cuộc tiến công lên khu vực này, thiết lập ở đây một hệ thống phòng thủ trên đường số 4 trong kế hoạch Rơve

**Câu 38: A**

**Phương pháp**: Phân tích, đánh giá.

**Cách giải:** Trong chiến dịch Hồ Chí Minh, lực lượng chính trị giữ vai trò hỗ trợ lực lượng vũ trang. Vì trong thực tế diễn biến chiến dịch, lực lượng vũ trang là lực lượng vũ trang là lực lượng xung kích, nòng cốt, giữ vai trò quyết định trong việc đánh bại chính quyền Việt Nam Cộng hòa, còn lực lượng chính trị chỉ là những người dẫn đường giúp quân giải phóng có thể tiến vào giải phóng Sài Gòn thuận lợi

**Câu 39: B**

**Phương pháp:** so sánh, nhận xét.

**Cách giải:** Điểm chung của cách mạng tháng Tám năm 1945, kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954) và kháng chiến chống Mĩ (1954-1975) là có sự kết hợp giữa lực lượng chính trị với lực lượng vũ trang để tạo nên sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc. Đáp án A, C, D: chỉ xuất hiện từ cuộc kháng chiến chống Pháp (1945-1954)

**Câu 40: A**

**Phương pháp:** Phân tích, đánh giá.

**Cách giải:** Sự chuyển biến về kinh tế- xã hội- tư tưởng là yếu tố quyết định sự xuất hiện của khuynh hướng tư sản ở Việt Nam đầu thế kỉ XX vì:

- Sự chuyển biến về kinh tế trước hết là sự du nhập của phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa đã dẫn đến sự chuyển biến về xã hội (sự phân hóa giai cấp cũ, xuất hiện giai cấp, tầng lớp mới)

- Những tầng lớp mới như tư sản, tiểu tư sản chính là nền tảng xã hội để tư tưởng dân chủ tư sản có thể du nhập và phát triển ở Việt Nam

***=> Những tầng lớp mới tiếp thu tư tưởng dân chủ tư sản đã làm bùng lên một phong trào đấu tranh theo khuynh hướng tư sản ở Việt Nam đầu thế kỉ XX***

|  |  |
| --- | --- |
| **www.trangtailieu.com**  **ĐỀ 3** | **ĐỀ THI THỬ THPT QUỐC GIA 2020**  **MÔN LỊCH SỬ**  *Thời gian: 50 phút* |

Câu 1: Giai cấp công nhân đã sử dụng hình thức đấu tranh chủ yếu nào dưới đây?

A Đấu tranh vũ trang.  
B. Đấu tranh nghị trường.  
C. Xuất bản sách, báo tiến bộ.  
D. Bãi công

Câu 2: Nghệ Tĩnh là nơi phong trào phát triển mạnh nhất vì:

A. Là nơi thành lập chính quyền Xô viết sớm nhất  
B. Là nơi tập trung đông đảo giai cấp công nhân  
C. Là nơi có các tổ chức Đảng đông nhất trong cả nước  
D. Là nơi có truyền thống anh dũng dân tộc chống giặc ngoại xâm

Câu 3: Hãy sắp xếp các sự kiện sau theo trình tự thời gian: 1. Hiệp định Sơ bộ, 2. Hiệp định Giowne vơ, 3. Hiệp định Pari

A. 1,3,2       B. 3,2,1     C. 1,2,3        D. 2,3,1

Câu 4: "Không! Chúng ta thà hi sinh tất cả chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ..." được trích trong văn kiện nào?

A. Tuyên ngôn độc lập.  
B. Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến.  
C. Lời kêu gọi nhân ngày thành lập Đảng.  
D. Tuyên ngôn của Mặt trận Việt Minh.

Câu 5: Một trong những nguyên tắc hoạt động của tổ chức Liên hợp quốc là:

A. Giải quyết các tranh chấp quốc tế bằng biện pháp vũ lực.  
B. Tôn trọng toàn vẹn lãnh thổ và độc lập chính trị của tất cả các nước.  
C. Phân chia thành quả chiến thắng giữa các nước thắng trận.  
D. Tổ chức lại thế giới sau chiến tranh.

Câu 6: Hội nghị hợp nhất ba tổ chức cộng sản để thành lập Đảng cộng sản Việt Nam họp ở đâu?

A. Ma Cao (Trung Quốc)             B. Hương Cảng (Trung Quốc)  
C. Quảng Châu (Trung Quốc)       D. Thượng Hải (Trung Quốc)

Câu 7: "Trật tự thế giới hai cực I-an-ta" sau Chiến tranh thế giới thứ hai bị chi phối bởi hai cường quốc nào?

A. Mĩ và Liên Xô.            B. Mĩ và Anh.  
C. Mĩ và Trung Quốc.      D. Mĩ và Đức.

Câu 8: Công lao to lớn của Nguyễn Ái Quốc trong thời gian 1911-1920 là gì?

A. Viết "Tuyên ngôn độc lập"  
B. Soạn thảo cương lĩnh chính trị đầu tiên của đảng  
C. Hợp nhất ba tổ chức cộng sản thành Đảng cộng sản Việt Nam  
D. Tìm ra con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc Việt Nam

Câu 9: Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 8 (5-1941) có tầm quan trọng đặc biệt đối với Cách mạng tháng Tám 1945 vì

A. Cũng cố được khối đoàn kết nhân dân.  
B. Hoàn chỉnh chuyển hướng chỉ đạo chiến lược của Hội nghị Trung ương tháng 11-1939  
C. Chủ trương giương cao ngọn cờ giải phóng dân tộc và giai cấp  
D. Giải quyết được vấn đề ruộng đất cho nông dân.

Câu 10: Chủ tịch Hồ Chí Minh kí sắc lệnh thành lập Nha bình dân học vụ nhằmmục đích gì?

A. Chống các tệ nạn xã hội như rượu chè, cờ bạc, nghiện hút...  
B. Giáo dục tinh thần yêu nước và ý thức cách mạng cho nhân dân.  
C. Chăn lo đời sống nhân dân.  
D. Chăm lo công cuộc chống "giặc dốt"

Câu 11: Tháng 11 - 1939, tên gọi của Mặt trận ở Đông Dương là gì?

A. Mặt trận dân tộc thống nhất phản đế Đông Dương  
B. Mặt trận nhân dân phản đế Đông Dương  
C. Mặt trận dân chủ Đông Dương  
D. Mặt trận phản đế Đông Dương

Câu 12: Nhận xét nào dưới đây không phản ánh đúng sự phát triển của nền kinh tế Mĩ cuối thế kỷ XX?

A. Là trung tâm kinh tế - tài chính duy nhất của TG  
B. Bình quân GDP đầu người là 34.600 USD.  
C. Chi phối các tổ chức kinh tế - tài chính quốc tế.  
D. Chiếm 25% giá trị tổng sản phẩm kinh tế thế giới

Câu 13: Tham dự Hội nghị Ianta gồm các nguyên thủ đại diện của các quốc gia

A. Anh, Pháp, Mĩ  
B. Anh, Pháp, Liên Xô.  
C. Liên Xô, Mĩ, Anh.  
D. Liên Xô, Mĩ, Pháp.

Câu 14: Những thành tựu chủ yếu về khoa học – kĩ thuật hiện đại của Mĩ sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

A. chinh phục vũ trụ, đưa người lên Mặt Trăng.  
B. sản xuất được những vũ khí hiện đại.  
C. thực hiện cuộc "Cách mạng Xanh" trong nông nghiệp  
D. chế tạo ra công cụ sản xuất mới, các nguồn năng lượng mới

Câu 15: Sự kiện nào đánh dấu chủ nghĩa xã hội đã vượt ra khỏi phạm vi một nước (Liên Xô) và bước đầu trở thành hệ thống thế giới:

A. Sự ra đời của các nước dân chủ nhân dân Đông Âu  
B. Sự ra đời nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Triều Tiên  
C. Sự ra đời nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa  
D. Sự ra đời nước Cộng hòa XHCN Việt Nam

Câu 16: Năm 1949 gắn liền với sự nào dưới đây?

A. Thắng lợi của cách mạng tháng Tám ở Việt Nam  
B. Thắng lợi của cách mạng tháng Mười Nga  
C. Thắng lợi của cách mạng Cu Ba  
D. Thắng lợi của cách mạng dân tộc dân chủ ở Trung Quôc

Câu 17: Trong cuộc kháng chiến chống Pháp, với thắng lợi quân sự nào quân dân ta đã giành được quyền chủ động chiến lược trên chiến trường chính Bắc Bộ?

A. Chiến dịch Hoà Bình 1952  
B. Chiến dịch Biên Giới thu đông 1950.  
C. Chiến dịch Điện Biên Phủ 1954  
D. Chiến dịch Việt Bắc thu đông 1947.

Câu 18: Nội dung nào sau đây được đề cập đến trong Hiệp định Sơ bộ ngày 6/3/1946?

A. Chính phủ Pháp công nhận nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa là một quốc gia tự trị  
B. Chính phủ Pháp công nhận nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa là một quốc gia tự do nằm trong khối Liên Hiệp Pháp  
C. Chính phủ Pháp công nhận nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa là một quốc gia thống nhất  
D. Chính phủ Pháp công nhận nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa là một quốc gia độc lập

Câu 19: Kết quả lớn nhất mà quân dân ta đạt được trong chiến dịch Việt Bắc – thu đông là:

A. bảo vệ vững chắc căn cứ địa Việt Bắc.  
B. làm phá sản kế họach "đánh nhanh thắng nhanh", buộc địch chuyển sang đánh lâu dài với ta.  
C. bộ đội chủ lực của ta trưởng thành hơn trong chiến đấu.  
D. tiêu diệt nhiều sinh lực địch, buộc Pháp phải kết thúc chiến tranh.

Câu 20: Mục tiêu của tồ chức Việt Nam quốc dân đảng là gì?

A. Đánh đuổi Pháp, giành lại độc lập dân tộc.  
B. Đánh đổ giặc Pháp, đánh đổ ngôi vua, lập nên nước Việt Nam độc lập  
C. Đánh đuổi giặc Pháp, đánh đổ ngôi vua, thiết lập dân quyền  
D. Đánh đuổi thực dân Pháp, xóa bỏ phong kiến.

Câu 21: Theo quy định của Hiệp định Giơnevơ về Đông Dương (1954), vùng tập kết của quân đội Việt Nam Dân chủ Cộng hòa là

A. bắc vĩ tuyến 16.         B. bắc vĩ tuyến 17.  
C. nam vĩ tuyến 17.        D. nam vĩ tuyến 16.

Câu 22: Kẻ thù chính của nước ta sau cách mạng tháng Tám 1945 là ai?

A. Pháp     B. Trung Hoa Dân Quôc     C. Anh         D. Mĩ

Câu 23: Nhân vật lịch sử nào đã ghi dấu ngày 9/1/1950 thành ngày thuyền thống sinh viên, học sinh?

A. Nguyễn Viết Xuân.        B. Trần Văn Ơn.  
C. Lê Hồng Phong.            D. Lý Tự Trọng.

Câu 24: Các quốc gia tham gia sáng lập tổ chức ASEAN là

A. Inđônêxia, Malaixia, Xingapo, Thái Lan, Campuchia.  
B. Inđônêxia, Malaixia, Xingapo, Thái Lan, Brunây.  
C. Inđônêxia, Malaixia, Xingapo, Thái Lan, Philippin.  
D. Inđônêxia, Malaixia, Xingapo, Thái Lan, Mianma.

Câu 25: Nhiệm vụ của cách mạng miền Nam trong giai đoạn 1954-1975 là gì?

A. Tiếp tục cách mạng Dân tộc dân chủ nhân dân  
B. Khôi phục và phát triển kinh tế.  
C. Hoàn thành cải cách ruộng đất.  
D. Xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Câu 26: Nội dung quan trọng nhất của Hội nghị trung ương Đảng 11/1939 là

A. mục tiêu đánh đuổi Pháp - Nhật.  
B. đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu.  
C. chốngphát xít, chống chiến tranh.  
D. tăng cường khối đoàn kết toàn dân trong mặt trận thống nhất.

Câu 27: Nhiệm vụ chung của cách mạng Lào và Việt Nam giai đoạn 1954 – 1975 là

A. đấu tranh giành độc lập.  
B. xây dựng chủ nghĩa xã hội.  
C. kháng chiến chống Mĩ.  
D. kháng chiến chống Pháp.

Câu 28: Lực lượng nào được sử dụng trong chiến lược "Chiến tranh Đặc biệt"

A. Quân đội các nước đồng minh của Mĩ  
B. Quân đội Sài Gòn và quân Mĩ  
C. Quân viễn ching Mĩ  
D. Quân đội Sài Gòn

Câu 29: Nguyễn Ái Quốc triệu tập hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản vì lí do chủ yếu nào dưới đây?

A. Thực hiện chỉ thị của Quốc tế Cộng sản.  
B. Nhanh chóng đưa cách mạng Việt Nam giành được thắng lợi.  
C. Chấm dứt tình trạng chia rẽ, đưa cách mạng Việt Nam phát triển.  
D. Xác lập địa vị lãnh đạo của giai cấp công nhân.

Câu 30: Tác dụng lớn nhất của cuộc chiến đấu ở các đô thị từ tháng 9/1945 đến tháng 2/1947 là gì?

A. Tiêu hao được nhiều sinh lực địch  
B. Bảo đảm cho cơ quan đầu não của Đảng và chính phủ rút về chiến khu an toàn  
C. Vừa chiến đấu vừa sản xuất  
D. Giam chân địch ở các đô thị

Câu 31: Ý nghĩa quan trọng của phong trào "Đồng Khởi " là gì?

A. Làm phá sản chiến lược "chiến tranh đặc biệt" của Mỹ.  
B. Buộc Mĩ phải đàm phán với ta ở Pari.  
C. Đánh dấu bước phát triển nhảy vọt của cách mạng miền Nam chuyển từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công  
D. Sự ra đời của Chính phủ cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam

Câu 32: Sự kiện nào chứng tỏ Đảng Cộng sản Đông Dương đã hoàn chỉnh chủ trương chuyển hướng chỉ đạo chiến lược cách mạng Việt Nam?

A. Hội nghị Trung ương lần thứ 6 (tháng 11/1939).  
B. Hội nghị Trung ương lần thứ 8 (tháng 5/1941).  
C. Đại hội quốc dân Tân Trào (16-18/8/1945).  
D. Hội nghị toàn quốc (13-15/8/1945).

Câu 33: Lực lượng nào được ra đời sau phong trào Đồng Khởi

A. Trung Ương cục Miền Nam  
B. Quân giải phóng Miền Nam  
C. Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam  
D. Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa

Câu 34: Nhận xét nào sau đây là đúng về vai trò của ba tổ chức cộng sản đối với cách mạng Việt Nam?

A. Cách mạng Việt Nam có đường lối khoa học, sáng tạo.  
B. Chuẩn bị trực tiếp cho sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam.  
C. Chuẩn bị tất yếu cho mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam.  
D. Từ đây, cách mạng Việt Nam có đội ngũ cán bộ đảng viên kiên trung.

Câu 35: Đâu là ý nghĩa quan trọng nhất của Hiệp định Pari 1973?

A. Tạo thời cơ thuận lợi để nhân dân ta tiến lên đánh cho ngụy nhào  
B. Tạo thời cơ thuận lợi để nhân dân ta tiến lên đánh cho Mĩ cút, ngụy nhào.  
C. Đánh cho Mĩ cút, đánh cho Ngụy nhào.  
D. Phá sản hoàn toàn chiến lược Việt Nam hóa chiến tranh của Mĩ.

Câu 36: Lực lượng nào dưới đây không thuộc phe Đồng minh được giao nhiệm vụ vào Việt Nam làm nhiệm vụ giải giáp quân đội Nhật Bản sau khi Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc?

A. Quân Pháp.  
B. Quân Trung Hoa Dân quốc.  
C. Quân Mĩ và quân Anh.  
D. Quân Anh.

Câu 37: Sự phát triển kinh tế của Mĩ - Tây Âu - Nhật Bản sau Chiến tranh thế giới thứ hai là do nguyên nhân chủ yếu nào dưới đây?

A. Yếu tố con người được coi là vốn quý nhất.  
B. Do lãnh thổ rộng lớn, tài nguyên thiên phong phú.  
C. Chi phí cho quốc phòng thấp.  
D. Áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất.

Câu 38: Sau Chiến tranh lạnh, thế giới đang đứng trước thách thức lớn nào dưới đây?

A. Ô nhiễm môi trường và biến đổi của khí hậu.  
B. Nạn buôn bán ma túy.  
C. Chủ nghĩa khủng bố  
D. Nạn đói và dịch bệnh

Câu 39: Sau khi ký hiệp định Giơnevơ 1954, nhân dân miền Nam đấu tranh chống Mỹ Diệm bằng hình thức chủ yếu nào?

A. Dùng bạo lực cách mạng.  
B. Đấu tranh vũ trang  
C. Đấu tranh chính trị, hòa bình.  
D. Đấu tranh vũ trang, kết hợp v ới đấu tranh chính trị

Câu 40: Cơ hội lớn nhất của nước ta trước xu thế toàn cầu hoá là

A. tranh thủ vốn đầu tư của nước ngoài.  
B. tiếp thu thành tựu to lớn của cách mạng khoa học- công nghệ.  
C. xuất khẩu được nhiều mặt hàng nông sản ra thế giới.  
D. nhập khẩu hàng hoá với giá thấp.

------------ HẾT ----------

## Đáp án

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1, D  2, C  3, C  4, B  5, B  6, B  7, A  8, D  9, B  10, D | 11, A  12, A  13, C  14, D  15, A  16, D  17, B  18, B  19, B  20, C | 21, B  22, A  23, B  24, C  25, A  26, B  27, C  28, D  29, C  30, B | 31, C  32, B  33, C  34, B  35, A  36, A  37, D  38, C  39, C  40, B |

|  |  |
| --- | --- |
| **www.trangtailieu.com**  **ĐỀ 4** | **ĐỀ THI THỬ THPT QUỐC GIA 2020**  **MÔN LỊCH SỬ**  *Thời gian: 50 phút* |

**Câu 1**. Âm mưu cơ bản của chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mĩ ở miền Nam Việt Nam là

**A**. Tiến hành dồn dân lập “ấp chiến lược”.

**B**. Thực hiện chiến thuật “trực thăng vận”, “thiết xa vận”.

**C. “Dùng người Việt đánh người Việt”.**

**D**.Thực hiện chương trình “bình định” miền Nam.

**Câu 2.** ĐH đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng Lao Động VN (9-1960) đã xác định nhiệm vụ của cách mạng miền Nam là A. khôi phục kinh tế, hàn gắn viết thương chiến tranh.

B. hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.

C. vừa kháng chiến vừa kiến quốc. **D. đấu tranh chống Mĩ và chính quyền Sài gòn.**

**Câu 3.** Thắng lợi của ta trong chiến dịch Đường 14-Phước Long trong Đông –Xuân 1974-1975 cho thấy:

**A**. ta có khả năng giải phóng hoàn toàn miền Nam trong năm 1975 **B.** sự bất lực hoàn toàn của Mĩ

**C. sự lớn mạnh và khả năng thắng lớn của quân ta** **D**. sự bất lực của quân đội Sài Gòn

**Câu 4:** Cách mạng Tháng Hai năm 1917 ở nước Nga đã giải quyết được nhiệm vụ nào?

**A.** Xây dựng chính quyền Xô viết đại biểu công – nông – binh.

**B.** Thành lập được chính phủ cộng hòa của giai cấp tư sản.

**C. Lật đổ được chế độ phong kiến Nga hoàng.**

**D.** Tạo điều kiện cho chủ nghĩa tư bản phát triển.

**Câu 5:** Địa phương nào **không** thuộc phạm vi của Khu giải phóng Việt Bắc?

A. Bắc Giang. **B.** Thái Nguyên. **C.** Hà Giang. **D.** Tuyên Quang.

**Câu 6:** Sau Hiệp định Pari 1973 về Việt Nam, so sánh lực lượng thay đổi mau lẹ có lợi cho cách mạng vì:

A. ở miền Nam có hai chính quyền, hai quân đội và hai vùng kiểm soát

**B. quân Mĩ và quân đồng minh rút khỏi miền Nam**

C. vùng giải phóng được mở rộng và phát triển mọi mặt

D. miền Bắc chi viện cho miền Nam một khối lượng lớn về bộ đội và vũ khí

**Câu 7:** Trước khi bị thực dân Pháp xâm lược (1858), Việt Nam là một quốc gia

**A.** tự do, có chủ quyền và đạt được nhiều tiến bộ về kinh tế, văn hóa.

**B.** phong kiến có nền kinh tế phát triển và nền văn hóa độc đáo.

**C. độc lập, có chủ quyền, đạt được những tiến bộ nhất định về kinh tế, văn hóa.**

**D.** phong kiến hùng mạnh ở khu vực Đông Nam Á.

**Câu 8:** Một trong những mục tiêu của chiến lược “ Cam kết và mở rộng” dưới thời B.Clintơn là

**A.** đàn áp phong trào giải phóng dân tộc và phong trào công nhân và cộng sản quốc tế.

**B.** lôi kéo và tập hợp các nước đồng minh của mình đứng vào liên minh quân sự chống Liên Xô.

**C.** ngăn chặn rồi tiến tới xóa bỏ chủ nghĩa xã hội trên phạm vi toàn thế giới.

**D. sử dụng khẩu hiệu “ thúc đẩy dân chủ” để can thiệp vào công việc nội bộ của các nước khác.**

**Câu 9**. Thắng lợi nào của quân và dân miền Nam đã buộc Mĩ phải tuyên bố "phi Mĩ hóa" chiến tranh xâm lược và chấp nhận đến bàn đàm phán ở Pari?

**A**. Chiến thắng Vạn Tường (1965).

**B**. Cuộc Tiến công chiến lược (1972).

**C. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân ( 1968).**

**D.** Chiến thắng Điện Biên Phủ trên không ( 12/1972).

**Câu 10:** Thành tựu quan trọng nhất mà Liên Xô đạt được sau Chiến tranh thế giới thứ hai là gì?

**A.** Liên Xô là nước đầu tiên phóng thành công vệ tinh nhân tạo của Trái Đất (1957).

**B.** Liên Xô là nước đầu tiên phóng thành công vũ trụ có người lái (1961).

**C.** Liên Xô chế tạo thành công bom nguyên tử (1949).

**D. Liên Xô trở thành cường quốc công nghiệp đứng thứ hai thế giới, sau Mỹ.**

**Câu 11:** Nội dung nào **không** phải là ý nghĩa của Chiến dịch Biên Giới thu đông 1950?

A. Mở ra bước phát triển mới của cuộc kháng chiến

**B. Tạo điều kiện cho cả nước đi vào cuộc kháng chiến lâu dài**

C. Con đường liên lạc của ta với các nước XHCN được khai thông

D. Bộ đội ta giành thế chủ động trên chiến trường chính ở Bắc bộ.

**Câu 12:** Thế lực giúp đỡ Pháp quay lại xâm lược Việt Nam sau ngày 2/9/1945 là quân đội

**A.** đế quốc Anh. **B.** đế quốc Nhật.

**C.** Trung Hoa dân quốc. **D.** đế quốc Mỹ.

**Câu 13:** Tác dụng của phong trào đấu tranh chính trị ở miền Nam từ năm 1961-1965 đã

**A. đẩy nhanh quá trình sụp đổ của chính quyền Ngô Đình Diệm.**

B. phá vỡ từng mảng Ấp chiến lược.

C. đánh sập từng mảng chính quyền Diệm ở địa phương.

D. góp phần làm phá sản chiến lược “chiến tranh đặc biệt”.

**Câu 14.** Ý nào sau đây *không đúng* khi nhận định về ý nghĩa đại thắng mùa xuân 1975?

**A.** Chấm dứt hoàn toàn ách thống trị của chủ nghĩa thực dân - đế quốc trên đất nước ta.

**B.** Cổ vũ phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới.

**C. Buộc Mĩ phải ký hiệp định Pari về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam.**

**D.** Ở ra một kỷ nguyên mới trong lịch sử: cả nước độc lập, thống nhất, đi lên chủ nghĩa xã hội.

**Câu 15:** Mục đích quan trọng nhất của Pháp trong cuộc tiến công lên Việt Bắc vào thu đông 1947 là

A. tiêu diệt chủ lực của ta

**B. Tiêu diệt đầu não kháng chiến và quân chủ lực của ta**

C. triệt đường liên lạc quốc tế của chính phủ liên hiệp kháng chiến

D. cắt đứt liên lạc giữa Việt Bắc và Liên khu III, Liên khu IV

**Câu 16:** Chủ trương cứu nước của Phan Bội Châu là

**A.** phê phán chế độ thuộc địa, vua quan, hô hào cải cách xã hội.

**B.** dùng cải cách kinh tế để nâng cao đời sống nhân dân.

**C. dùng bạo động vũ trang để đánh đuổi giặc Pháp, giành độc lập dân tộc.**

**D.** thỏa hiệp với Pháp để được trao trả độc lập.

**Câu 17:** Trong Tổng khởi nghĩa tháng Tám 1945, bốn tỉnh giành được chính quyền sớm nhất ở tỉnh lị là

A. Bắc Giang, Hải Dương, Hà Tĩnh, Quảng Ninh

B. Bắc Giang, Hải Dương, Hà Tĩnh, Quảng Ngãi

C. Bắc Giang, Hải Phòng, Hà Tĩnh, Quảng Nam

**D. Bắc Giang, Hải Dương, Hà Tĩnh, Quảng Nam**

**Câu 18:** Xu hướng bạo động của Phan Bội Châu và xu hướng cải cách của Phan Châu Trinh trong phong trào yêu nước và cách mạng đầu thế kỉ XX

A. sự mâu thuẫn về chủ trương cứu nước trong tầng lớp văn thân sĩ phu

B thể hiện sự khủng hoảng về phương pháp cách mạng

**C. khác nhau về phương pháp, thống nhất về mục tiêu**

D. hoàn toàn đối lập nhau

**Câu 19:** Điểm giông nhau cơ bản giữa cách mạng Lào và cách mạng Việt Nam từ năm 1945 đến 1975 là

A. giành độc lập và đi lên chủ nghĩa xã hội

**B. chung kẻ thù và những mốc thắng lợi quan trọng**

C. buộc Pháp phải công nhận các quyền dân tộc cơ bản

D. chung kẻ thù, do Đảng Cộng sản Đông Dương lãnh đạo.

**Câu 20:** Trật tự thế giới mới được thiết lập sau Chiến tranh thế giới thứ hai còn được gọi là trật tự

**A.** Vecxai-Oa sinh tơn . **B.** đa cực .

**C.** đơn cực . **D. hai cực Ianta .**

**Câu 21:** Đảng cộng sản Đông Dương và Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa quyết định phát động toàn quốc kháng chiến chống thực dân Pháp (19/12/1946) ngay sau khi

**A. Pháp gửi tối hậu thư cho Chính phủ Việt Nam.**

**B.** Pháp đánh úp trụ sở Ủy ban nhân dân Nam Bộ.

**C.** cuộc đàm phán ở Phôngtennơblô (Pháp) thất bại.

**D.** Pháp đánh chiếm Hải Phòng, Lạng Sơn.

**Câu 22:** Bộ phận đại địa chủ có thái độ chính trị như thế nào đối với thực dân Pháp?

**A. Sẵn sàng thỏa thiệp với thực dân Pháp để hưởng quyền lợi**

B. Sẵn sàng thỏa thiệp với thực dân Pháp để chống lại tư sản dân tộc

C. Sẵn sàng phối hợp với các giai cấp khác để chống thực dân Pháp.

D. Sẵn sàng chống thực dân Pháp khi bị ảnh hưởng quyền lợi kinh tế.

**Câu 32:** Đặc điểm lớn nhất của cách mạng khoa học kĩ thuật hiện đại là

**Câu 23:** Hội nghị hợp nhất ba tổ chức cộng sản ở Việt Nam có ý nghĩa lịch sử như thế nào?

**A.** Tạo ra bước ngoặt lịch sử vĩ đại của dân tộc.

**B. Có tầm vóc như một đại hội thành lập Đảng.**

**C.** Chấm dứt sự khủng hoảng về tổ chức của cách mạng Việt Nam .

**D.** Là sự chuẩn bị tất yếu đầu tiên cho mọi thắng lợi sau này.

**Câu 24:** Bài học của cách mạng Tháng Tám năm 1945 được Đảng ta vận dụng vào đấu tranh bảo vệ Biển đảo hiện nay là

**A.** kết hợp đấu tranh chính trị và đấu tranh ngoại giao với kẻ thù.

B. tập hợp nhân dân trong mặt trận dân tộc thống nhất để tăng sức mạnh đoàn kết.

**C.** kêu gọi sự giúp đỡ và ủng hộ của bạn bè quốc tế.

**D.** sử dụng phương pháp bạo lực cách mạng để đấu tranh.

**Câu 25:** Nhận xét nào dưới đây về phong trào dân chủ 1936-1939 ở Việt Nam là **không** đúng?

**A.** Đây là cuộc vận động dân chủ có tính chất dân tộc.

**B.** Đây là phong trào cách mạng có mục tiêu, hình thức đấu tranh mới.

**C. Đây là cuộc vận động cách mạng có tính chất dân tộc điển hình.**

**D.** Đây là phong trào cách mạng có tính chất dân chủ.

**Câu 26:** Ý nghĩa lớn nhất của chiến thắng Xtalingrat của Liên Xô trong Chiến tranh thế giới thứ hai là

**A. tạo nên bước ngoặt của cuộc chiến tranh.**

**B.** buộc Đức phải đầu hàng quân Đồng minh.

**C.** đánh bại hoàn tàn đạo quân tinh nhuệĐức ở Liên Xô.

**D.** làm phá sản chiến lược “Chiến tranh chớp nhoáng” của Hítle.

**Câu 27:** Nguyên nhân cơ bản nhất quyết định sự thắng lợi cuộc kháng chiên chống thực dân Pháp (1945-1954) ?

**A. Sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh.**

**B.** Truyền thống yêu nước, anh hùng bất khuất của dân tộc.

**C.** Có hậu phương vững chắc và khối đoàn kết toàn dân.

**D.** Tình đoàn kết chiến đấu của nhân dân 3 nước Đông Dương.

**Câu 28:** Ý nghĩa lớn nhất của cuộc tiến công chiến lược Đông Xuân 1953- 1954 là

**A. bước đầu làm phá sản kế hoạch Na-va.**

**B.** làm phá sản hoàn toàn kế hoạch Na- va.

**C.** tạo điều kiện thuận lợi cho ta tại bàn ngoại giao.

**D.** buộc Pháp phải đàm phán với ta tại Giơ-ne-vơ.

**Câu 29**. . Sự kiện đánh dấu sự “khởi sắc” của tổ chức ASEAN là

A. Kí bản Hiến chương ASEAN năm 2007

B. Thành lập tổ chức Liên minh vì sự tiến bộ năm 1961

**C. Kí Hiệp ước thân thiện và hợp tác ( Hiệp ước Bali) tháng 2 năm 1976.**

D. Tuyên bố thành lập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á ( ASEAN) năm 1967.

**Câu 30:** . *“Không! Chúng ta thà hi sinh tất cả chứ nhất định không chịu mất nước, không chịu làm nô lệ”* thể hiện nội dung nào của lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến?

A. Nêu lí do vì sao ta phải đứng dậy kháng chiến

**B. Nêu quyết tâm kháng chiến của nhân dân ta**

C. Khẳng định cuộc kháng chiến là sự nghiệp của toàn dân

D. Khẳng định cuộc kháng chiến nhất định sẽ thắng lợi

**Câu 31.** Nội dung nào sau đây không có trong Luận cương chính trị tháng 10-1930?

A. Khẳng định Đảng của giai cấp cô sản nắm quyền lãnh đạo cách mạng

**B. Xác định lực lượng cách mạng là tất cả các giai cấp tầng lớp trong xã hội**

C. Khẳng định cách mạng Việt Nam là bộ phận của cách mạng thế giới

D. Chủ trương làm cách mạng tư sản dân quyền và cách mạng xã hội chủ nghĩa.

**Câu 32.** Đặc điểm lớn nhất của cuộc Cách mạng khoa học – công nghệ là

**A. khoa học trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp.**

**B.** khoa học đi trước thúc đẩy sản xuất phát triển.

**C.** khoa học và kỹ thuật gắn liền với nhau.

**D.** tập trung cho lĩnh vực công nghệ.

**Câu 33:** Thắng lợi đó “ mãi mãi được ghi vào lịch sử dân tộc ta một trong những trang chói lọi nhất, một biểu tượng sáng ngời về sự toàn thắng của chủ nghĩa anh hùng cách mạng và trí tuệ con người, đi vào lịch sử thế giới như một chiến công vĩ đại của thế kỉ XX, một sự kiện có tầm quan trọng quốc tế to lớn và có tính thời đại sâu sắc”. Nội dung trên thể hiện ý nghĩa:

**A.** Thắng lợi của Tổng khởi nghĩa tháng Tám 1945.

**B.** Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Pháp (1946-1954)

**C. Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mĩ (1954-1975)**

**D**. Thắng lợi của cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa xuân năm 1975

**Câu 34:** . “Tiêu diệt một bộ phận sinh lực địch, khai thông biên giới Việt –Trung, củng cố và mở rộng căn cứ địa Việt Bắc” là mục tiêu của

A. cuộc chiến đấu ở các đô thị Bắc vĩ tuyến 16 **B. chiến dịch Biên giới 1950**

C. chiến dịch Việt Bắc 1947 D. chiến cuộc đông-xuân 1953-1954

**Câu 35:** Lực lượng vũ trang có vai trò như thế nào trong cách mạng tháng Tám năm 1945?

**A.** Là lực lượng cơ bản, giữ vai trò quyết định trong tổng khởi nghĩa giành chính quyền.

**B. Là lực lượng xung kích, nòng cốt, hỗ trợ quần chúng khởi nghĩa khi thời cơ đến.**

**C.** Cùng với lực lượng chính trị nổi dậy giành chính quyền.

**D.** Lực lượng đông đảo, tham gia tích cực trong đấu tranh.

**Câu 36:** Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam (20-12-1960) giữ vai trò gì trong cuộc kháng chiến chống Mĩ?

A. Lãnh đạo nhân dân miền Nam đấu tranh B. Đoàn kết toàn dân chống đế quốc và tay sai

C.Xây dựng lực lượng cách mạng miền Nam D.Giữ gìn lực lượng cách mạng chuẩn bị phản công

**Câu 37:** Đâu **không** phải là nguyên nhân làm thất bại cuộc kháng chiến chống Pháp của quân và dân ta trong những năm 1858-1884?

**A.** triều đình nhà Nguyễn xa rời quần chúng nhân dân.

**B.** tương quan lực lượng giữa ta và Pháp quá chênh lệch.

**C.** triều đình nhà Nguyễn bỏ lỡ nhiều cơ hội đánh Pháp.

**D. nhân dân đấu tranh chống Pháp thiếu tích cực, sôi nổi.**

**Câu 38:** Ý nghĩa quan trọng của Hiệp định Pari đối với sự nghiệp kháng chiến chống Mĩ cứu nước là

**A.** đánh cho “Mĩ cút”, “ngụy nhào”.

**B.** tạo thời cơ thuận lợi để nhân ta tiến lên đánh cho “Mĩ cút”, “ngụy nhào”.

**C.** phá sản hoàn toàn chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh” của Mĩ.

**D.** **tạo thời cơ thuận lợi để nhân dân ta tiến lên đánh cho “ngụy nhào**

**Câu 39:** Năm 1858, khi Pháp nổ súng xâm lược Đà Nẳng, tinh thần kháng chiến của nhân dân ta được thể hiện như thế nào?

A. Chỉ có nhân dân Đà Nẳng đứng lên kháng chiến

B. Nhân dân tích cực thực hiện “vườn không nhà trống”

**C. Quan quân triều đình cùng nhân dân kháng chiến**

D. Chỉ có quan quân triều đình tổ chức kháng chiến

**Câu. 40:** Tham vọng thiết lập “Trật tự thế giới đơn cực” của Mĩ thời kì sau chiên tranh lạnh dựa trên cơ sở chủ yếu nào?

A. Mĩ là nước đứng đầu thế giới về kinh tế, quân sự, khoa học kĩ thuật

B. Tình hình thế giới thuận lợi, các nước đồng minh của Mĩ ủng hộ

**C. Chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô sụp đổ, Mĩ không còn đối thủ lớn.**

D. Các nước thế giới thứ ba ủng hộ Mĩ, dựa vào Mĩ để phát triển.

**----------------------------------------------**

----------- HẾT ----------

|  |  |
| --- | --- |
| **www.trangtailieu.com**  **ĐỀ 5** | **ĐỀ THI THỬ THPT QUỐC GIA 2020**  **MÔN LỊCH SỬ**  *Thời gian: 50 phút* |

**Câu 1.** Sau cách mạng tháng Hai năm 1917, nước Nga theo thể chế chính trị nào?

A. Cộng hòa. B. Quân chủ chuyên chế.

C. Dân chủ đại nghị. D. Quân chủ lập hiến.

**Câu 2.** Chủ trương cứu nước bằng biện pháp tiến hành cải cách ở nước ta đầu thế kỉ XX là của

A. Phan Bội Châu. B. Phan Châu Trinh.

C. Phan Đình Phùng. D. Tôn Thất Thuyết.

**Câu 3.** Năm 1949, liên Xô đạt thành tựu nổi bật nào dưới đây?

A. Phóng thành công vệ tinh nhân tạo. B. Chế tạo thành công bom nguyên tử.

C. Thực hiện được nhiều kế hoạch dài hạn.

D. Phóng thành công tàu vũ trụ bay vòng quanh trái đất.

**Câu 4.** Định ước Henxiki được kí kết giữa các nước châu Âu và nước nào?

A. Mĩ và Ôtxtrâylia. B. Ôtxtrâylia và Pháp.

C. Cannađa và Hà Lan. D. Mĩ và Canađa

**Câu 5.** Trong chương trình khai thác thuộc địa lần thứ hai, Pháp đầu tư vốn nhiều nhất vào ngành nào?

A. Ngoại thương. B. Công nghiệp nặng.

C. Nông nghiệp và khai mỏ. D. Giao thông vận tải.

**Câu 6.** Nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam được xác định trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng là gì ?

A. Đánh đổ đế quốc Pháp, làm cho nước Việt Nam hoàn toàn độc lập.

B. Đánh đổ phong kiến, tay sai, phát triển theo con đường tư bản chủ nghĩa.

C. Đánh đổ đế quốc Pháp, phong kiến, làm cho Việt Nam được độc lập tự do.

D. Đánh đổ đế quốc Pháp, phong kiến làm cho Việt Nam hoàn toàn độc lập.

**Câu 7.** Đại hội VII Quốc tế Cộng sản (7-1935) xác định nhiệm vụ trước mắt của cách mạng thế giới là gì?

A. Chống chủ nghĩa đế quốc. B. Chống chủ nghĩa phát xít.

C. Chống chủ nghĩa thực dân. D. Chống chế độ phản động thuộc địa

**Câu 8.** Mục tiêu đấu tranh trong giai đoạn 1936 - 1939 được Đảng xác định là.

A. Đánh đổ đế quốc - phát xít. B. Độc lập dân tộc và người cày có ruộng.

C. Tự do, dân sinh, dân chủ, cơm áo, hòa bình. D. Đánh đổ đế quốc và tay sai, giải phóng dân tộc.

**Câu 9.** Để khắc phục tình trạng khó khăn về tài chính sau cách mạng tháng Tám Đảng, Chính phủ đã có chủ trương gì dưới đây?

A. “Quỹ độc lập” B. “Ngày đồng tâm”.

C. “Tăng gia sản xuất”. D. “Không một tấc đất bỏ hoang”.

**Câu 10.** “Chiến tranh cục bộ “bắt đầu từ giữa năm 1965 là loại hình chiến tranh xâm lược thực dân mới, được tiến hành bằng lực lượng

A. quân Mĩ, quân một số nước đồng minh của Mĩ.

B. quân Mĩ, đồng minh của Mĩ và quân đội Sài Gòn.

C. quân đội Mĩ và quân đội Sài Gòn.

D. quân đồng minh của Mĩ và quân đội Sài Gòn.

**Câu 11.** Trong cuộc phản công chiến lược 1972, ta đã chọc thủng 3 phòng tuyến nào của địch?

A. Quảng Trị, Tây Nguyên, Phước Long. B. Quảng Trị, Tây Nguyên, Đông Nam Bộ.

C. Quảng Trị, Tây Nguyên, Duyên hải Nam Trung bộ.

D. Quảng Trị, Tây Nguyên, Đồng Bằng Sông Cửu Long.

**Câu 12.** Hội nghị lần thứ 24 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (9-1975) đã đề ra nhiệm vụ gì?

A. Hiệp thương chính trị thống nhất đất nước.

B. Hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước.

C. Xây dựng chủ nghĩa xã hội ở hai miền Bắc – Nam.

D. Hoàn thành công cuộc khôi phục và phát triển kinh tế sau chiến tranh.

**Câu 13.** Vì sao thực dân Pháp tìm cách thương lượng với triều đình nhà Nguyễn để kí kết bản hiệp ước mới vào năm 1874?

A. Pháp thất bại trong việc đánh chiếm thành Hà Nội. B. Pháp bị chặn đánh ở Thanh Hóa.

C. Pháp thất bại trong trận Cầu Giấy lần thứ nhất. D. Pháp thất bại trong trận Cầu Giấy lần thứ hai.

**Câu 14.** Nội dung nào dưới đây **không** phải là quyết định của Hội nghị Ianta (2 – 1945)?

A. Thành lập tổ chức Liên hợp quốc. B. Nhanh chóng khắc phục hậu quả của chiến tranh.

C. Thống nhất mục tiêu tiêu diệt tận gốc chủ nghĩa phát xít.

D. Thỏa thuận về việc đóng quân tại các nước nhằm giải giáp phát xít.

**Câu 15.** Sự kiện nào mở đầu kỉ nguyên chinh phục vũ trụ của loài người?

A. Liên Xô phóng thành công vệ tinh nhân tạo của trái đất.

B. Liên Xô đưa nhà du hành I.Gagarin bay vào không gian.

C. Mĩ đưa con người đặt chân lên Mặt trăng.

D. Trung Quốc phóng thành công tàu vũ trụ “Thần Châu 5”.

**Câu 16.** Vì sao sau chiến tranh thế giới thứ nhất, phong trào yêu nước theo khuynh hướng dân chủ tư sản phát triển mạnh?

A. Chủ nghĩa Mác Lênin được truyền bá sâu rộng

B. Ảnh hưởng tư tưởng Tam dân của Tôn Trung Sơn

C. Giai cấp công nhân đã chuyển sang đấu tranh tự giác D. Chủ nghĩa tư bản trên đà suy yếu.

**Câu 17.** Mục đích hoạt động cơ bản của tổ chức Hội Việt Nam cách mạng thanh niên khi ra đời là

A. tập hợp quần chúng đấu tranh chống phong kiến tay sai. B. truyền bá chủ nghĩa Mác-Lênin.

C. xây dựng cơ sở trong quần chúng. D. lãnh đạo quần chúng đấu tranh chống Pháp, tay sai.

**Câu 18.** Nguyên nhân nào là cơ bản nhất quyết định sự bùng nổ phong trào cách mạng 1930-1931?

A. Địa chủ phong kiến tay sai tăng cường bóc lột nhân dân Việt Nam.

B. Thực dân Pháp tiến hành khủng bố trắng sau khởi nghĩa Yên Bái.

C. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời kịp thời lãnh đạo phong trào đấu tranh.

D. Ảnh hưởng cuộc khủng hoảng kinh tế 1929-1933 làm đời sống nhân dân cơ cực.

**Câu 19.** Vì sao phong trào dân chủ 1936 – 1936 có sự điều chỉnh về đường lối và phương pháp đấu tranh?

A. Tương quan lực lượng giữa ta và địch có sự thay đổi lớn.

B. Hoàn cảnh thế giới và trong nước thay đổi so với trước.

C. Sự nhạy bén với thời cuộc của Đảng Cộng sản Đông Dương.

D. Thực dân Pháp đàn áp dã man phong trào đấu tranh của nhân dân ta.

**Câu 20.** Lí do nào dưới đây chính phủ ta quyết định phát động quần chúng triệt để giảm tô và cải cách ruộng đất (1953)?

A. Đẩy mạnh tăng gia sản xuất trong nông nghiệp. B. Để bồi dưỡng sức dân, nhất là nông dân.

C. Nhanh chóng khôi phục lại nông nghệp.

D. Đáp ứng nhu cầu lương thực phục vụ cho chiến trường.

**Câu 21.** Đảng, Chính phủ và Chủ tịch Hồ Chí Minh quyết định phát động cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp xâm lược (19-12-1946) vì

A. Việt Nam đã tranh thủ được sự ủng hộ của Liên Xô và một số nước khác.

B. quá trình chuẩn bị lực lượng của Việt Nam cho cuộc kháng chiến đã hoàn tất.

C. Pháp ráo riết chuẩn bị lực lượng quân sự để tiến hành xâm lược Việt Nam.

D. Việt Nam không thể tiếp tục sử dụng biện pháp hòa bình với Pháp được nữa.

**Câu 22.** Nội dung nào sau đây **không** đúng với ý nghĩa của cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968?

A. Làm lung lay ý chí xâm lược của Mĩ. B. Mĩ tuyên bố “phi Mĩ hóa” chiến tranh.

C. Chấm dứt phá hoại Miền Bắc. D. Mĩ ký hiệp định Pari.

**Câu 23.** Nội dung nào sau đây **không** phải là lí do để Hội nghị ban chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 21 (7 – 1973) khẳng định phải tiếp tục con đường bạo lực cách mạng?

A. Chính quyền và quân đội Sài Gòn mở chiến dịch “tràn ngập lãnh thổ”.

B. Mĩ và chính quyền Sài Gòn phá hoại Hiệp định Pari.

C. Mĩ tuyên bố “Mĩ hóa” trở lại chiến tranh xâm lược.

D. Ta quá nhấn mạnh đến hòa bình, hòa hợp dân tộc.

**Câu 24.** Thắng lợi đó “mãi mãi được ghi vào lịch sử dân tộc ta một trong những trang chói lọi nhất, một biểu tượng sáng ngời về sự toàn thắng của chủ nghĩa anh hùng cách mạng và trí tuệ con người, đi vào lịch sử thế giới như một chiến công vĩ đại ở thế kỷ XX, một sự kiện có tầm quan trọng quốc tế to lớn và có tính thời đại sâu sắc”. Đó là thắng lợi nào của nhân dân Việt Nam?

A. Thắng lợi Cách mạng tháng Tám 1945 và thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

B. Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1946 – 1954).

C. Thắng lợi trong Chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ năm 1954.

D. Thắng lợi trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 – 1975).

**Câu 25.** Đâu **không** là điểm chung giữa phong trào Cần vương với khởi nghĩa Yên Thế?

A. Hình thức đấu tranh. B. Mục tiêu đấu tranh.

C. Đấu tranh chống thực dân Pháp. D. Chịu ảnh hưởng của hệ tư tưởng phong kiến.

Câu 26. Đâu **không** phải là điểm chung trong cuộc đấu tranh giành độc lập của Việt Nam, Lào, Campuchia (1945-1954)?

A. Đều chiến đấu chống lại kẻ thù chung là thực dân Pháp.

B. Đảng Cộng sản Đông Dương lãnh đạo cuộc đấu tranh giành thắng lợi.

C. Do hoạt động ngoại giao của Đảng Cộng sản Đông Dương, Pháp kí trao trả độc lập.

D. Thực dân Pháp kí Hiệp định Giơnevơ công nhận độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ.

**Câu 27.** Một trong những điểm khác nhau cơ bản giữa cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật hiện đại so với cuộc cách mạng công nghiệp ở TK XVIII là gì?

A. Mọi phát minh kĩ thuật đều bắt nguồn từ thực tiễn cuộc sống.

B. Mọi phát minh kĩ thuật điều bắt nguồn từ nghiên cứu khoa học.

C. Mọi phát minh kĩ thuật đều bắt nguồn từ thực tiễn sản xuất.

D. Mọi phát minh kĩ thuật đều dựa vào các ngành khoa học cơ bản.

**Câu 28.** Chương trình khai thác thuộc địa lần thứ hai của đế quốc Pháp ở Việt Nam có điểm gì mới?

A. Tăng cường vốn đầu tư vào tất cả các ngành kinh tế

B. Cướp đoạt toàn bộ ruộng đất của nông dân lập đồn điền trồng cao su

C. Hạn chế sự phát triển các ngành công nghiệp nhất là công nghiệp nặng

D. Quy mô khai thác lớn hơn, triệt để hơn, xã hội bị phân hóa sâu sắc.

**Câu 29.** So với phong trào 1930 – 1931, điểm khác biệt về phương pháp đấu tranh của thời kì 1936 – 1939 là kết hợp đấu tranh.

A. công khai và bí mật. B. chính trị và vũ trang.

C. nghị trường và đấu tranh báo chí. D. ngoại giao với vận động quần chúng.

**Câu 30.** Điểm chung trong kế hoạch Rơve năm 1949 và kế hoạch Đờ Lát đơ Tatxinhi năm 1950 là gì?

A. Bảo vệ chính quyền tay sai do Pháp lập ra. B. Muốn xoay chuyển cục diện chiến tranh.

C. Nhanh chóng kết thúc chiến tranh. D. Thể hiện sức mạnh quân sự của Pháp.

**Câu 31.** Nội dung nào dưới đây là điểm giống nhau cơ bản giữa chiền lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mĩ ở miền Nam Việt Nam 1961-1965 và chiến lược “Chiến tranh cục bộ” 1965-1968

A. tiến hành bằng lực lượng quân Mĩ.

B. tấn công quân giải phóng ở Vạn Tường Quảng Ngãi.

C. biến miền Nam Việt Nam thành thuộc địa kiểu mới.

D. mở các cuộc hành quân “tìm diệt” “bình định” ở miền Nam.

**Câu 32.** Ý nào dưới đây thể hiện sự khác nhau trong âm mưu của Mĩ giữa cuộc Chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ hai và lần thứ nhất?

A. Ngăn chặn sự chi viện từ ngoài vào miền Bắc, miền Bắc vào miền Nam.

B. Giành thắng lợi quyết định, buộc ta ký hiệp định có lợi cho Mĩ.

C. Uy hiếp tinh thần của nhân dân ta ở hai miền Nam – Bắc.

D. Phá hoại tiềm lực kinh tế, quốc phòng của nhân dân miền Bắc.

**Câu 33.** Một trong những xu thế trong quan hệ quốc tế sau chiến tranh lạnh mà Đảng Cộng sản Việt Nam đã vận dụng để giải quyết vấn đề Biển Đông là

A. giải quyết các tranh chấp bằng biện pháp hòa bình.

B. giải quyết các tranh chấp bằng biện pháp quân sự.

C. giải quyết các tranh chấp bằng biện pháp phát triển kinh tế.

D. giải quyết các tranh chấp bằng biện pháp liên minh chính trị với các nước.

**Câu 34.** Xác định công lao dầu tiên to lớn nhất của Nguyễn Ái Quốc đối với cách mạng Việt Nam trong những năm 1918 – 1930.

A. Tìm ra con đường cứu nước đúng đắn. B. Thành lập Hội Việt Nam cách mạng thanh niên.

C. Hợp nhất ba tổ chức cộng sản.

D. Khởi thảo Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam.

**Câu 35.** Nhận xét như thế nào về việc xác định nhiệm vụ trực tiếp, trước mắt của cách mạng Đông Dương tại Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (7 – 1936)?

A. Hội nghị đã giải quyết được mâu thuẫn trước mắt của dân tộc.

B. Đảng đã xác định được chủ trương làm cách mạng giải phóng dân tộc.

C. Phù hợp với hoàn cảnh cụ thể của Đông Dương và thế giới lúc bấy giờ.

D. Hội nghị đã đề ra nhiệm vụ chiến lược phù hợp với thực tiễn cách mạng

Câu 36. Bài học chủ yếu trong việc kí kết Hiệp định Sơ bộ (6-3-1946) được Đảng ta vận dụng như thế nào trong kí kết Hiệp định Giơnevơ (21-7-1954)?

A. Phân hóa và cô lập kẻ thù. B. Giành thắng lợi từng bước.

C. Không vi phạm chủ quyền đất nước. D. Tôn trọng quyền dân tộc của quốc gia.

**Câu 37.** Xác định vai trò của mặt trận Việt Minh trong cao trào kháng Nhật cứu nước?

A. Lãnh đạo nhân dân đứng lên đấu tranh chống Nhật giành độc lập dân tộc.

B. Phát động và đưa ra chỉ thị “Nhật-Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta”.

C. Lãnh đạo nhân dân đứng lên lật đổ chế độ phong kiến, xây dựng một xã hội mới.

D. Tập hợp các lực lượng yêu nước, phân hóa, cô lập cao độ kẻ thù tiến tới đánh bại chúng.

**Câu 38.** Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Pháp (1945-1954) đã tác động như thế nào đến tình hình miền Bắc nước ta?

A. Miền Bắc được giải phóng, chuyển sang giai đoạn cách mạng xã hội chủ nghĩa.

B. Miền Bắc trở thành hậu phương của cách mạng cả nước.

C. Miền Bắc được hoàn toàn giải phóng, trở thành hậu phương của miền Nam.

D. Miền Bắc hoàn thành công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội.

**Câu 39.** Từ kết quả của cuộc đấu tranh ngoại giao buộc Mĩ phải kí kết Hiệp định Pari, hãy rút ra bài học kinh nghiệm gì cho vấn đề ngoại giao hiện nay?

A. Bài học về sự kết hợp giữa đấu tranh quân sự, chính trị và ngoại giao.

B. Bài học về sự kết hợp giữa đấu tranh quân sự, kinh tế và ngoại giao.

C. Bài học về sự kết hợp giữa đấu tranh văn hóa, chính trị và ngoại giao.

D. Bài học về sự kết hợp giữa đấu tranh quân sự, binh vận và ngoại giao.

**Câu 40.** Bài học kinh nghiệm về nhân tố hàng đầu bảo đảm thắng lợi của cách mạng Việt Nam (1930-2000) là

A. nắm vững ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

B. xây dựng chính quyền của dân, do dân, vì dân.

C. sự lãnh đạo đúng đắn, linh hoạt, chủ động của Đảng.

D. truyền thống yêu nước, đoàn kết dân tộc và quốc tế.

***.......................HẾT..........................***

ĐÁP ÁN

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** | **13** | **14** | **15** | **16** | **17** | **18** | **19** | **20** |
| **Đáp**  **án** | A | B | B | D | C | C | B | C | A | B | B | B | C | B | B | B | D | C | B | B |
| **Câu** | **21** | **22** | **23** | **24** | **25** | **26** | **27** | **28** | **29** | **30** | **31** | **32** | **33** | **34** | **35** | **36** | **37** | **38** | **39** | **40** |
| **Đáp**  **án** | D | D | C | D | D | C | B | D | A | C | C | B | A | A | C | B | D | A | A | C |

**GIẢI THÍCH CÂU VẬN DỤNG CAO:**

**Câu 37.** Xác định vai trò của mặt trận Việt Minh trong cao trào kháng Nhật cứu nước?

A. Lãnh đạo nhân dân đứng lên đấu tranh chống Nhật giành độc lập dân tộc.

B. Phát động và đưa ra chỉ thị “Nhật-Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta”.

C. Lãnh đạo nhân dân đứng lên lật đổ chế độ phong kiến, xây dựng một xã hội mới.

D. Tập hợp các lực lượng yêu nước, phân hóa, cô lập cao độ kẻ thù tiến tới đánh bại chúng.

**Chọn phương án D**, Vì: Mặt trận Việt Minh ra đời ( ngày 19 – 5- 1941) có vai trò vô cùng quan trọng đối với cao trào Kháng Nhật cứu nước. Mặt trận đã tập hợp được hết thảy đồng bào yêu nước vào mặt trận vì sự  nghiệp giải phóng dân tộc. Chuẩn bị để tiến tới Tổng khởi nghĩa: phát động cao trào kháng Nhật cứu nước. Như vậy, cho đến đầu năm 1945, sự chuẩn bị của mặt trận Việt Minh cho cuộc tổng khởi  nghĩa cơ bản đã hoàn thành. Một bầu không khí tiền khởi nghĩa đã sục sôi trong cả nước.

**Câu 38.** Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Pháp (1945-1954) đã tác động như thế nào đến tình hình miền Bắc nước ta?

A. Miền Bắc được giải phóng, chuyển sang giai đoạn cách mạng xã hội chủ nghĩa.

B. Miền Bắc trở thành hậu phương của cách mạng cả nước.

C. Miền Bắc được hoàn toàn giải phóng, trở thành hậu phương của miền Nam.

D. Miền Bắc hoàn thành công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội.

**Chọn phương án A**, Vì: Từ 1945 đến năm 1954, cuộc kháng chiến chống Pháp của nhân dân ta giành thắng lợi từ cuộc chiến đấu ở các đô thị và qua các chiến dịch Việt Bắc 1947, Chiến dịch Biên giới 1950, chiến cuộc Đông Xuân 1953-1954 và đặc biệt là với chiến thắng của chiến dịch Điện Biên Phủ 1954 đã làm thay đổi cục diện chiến tranh, buộc Thực dân Pháp rút hết quân về nước, đi đến đàm phán và ký kết với ta Hiệp định Giơnevơ 1954, miền Bắc được giải phóng và chuyển sang giai đoạn cách mạng XHCN.

**Câu 39.** Từ kết quả của cuộc đấu tranh ngoại giao buộc Mĩ phải kí kết Hiệp định Pari, hãy rút ra bài học kinh nghiệm gì cho vấn đề ngoại giao hiện nay?

A. Bài học về sự kết hợp giữa đấu tranh quân sự, chính trị và ngoại giao.

B. Bài học về sự kết hợp giữa đấu tranh quân sự, kinh tế và ngoại giao.

C. Bài học về sự kết hợp giữa đấu tranh văn hóa, chính trị và ngoại giao.

D. Bài học về sự kết hợp giữa đấu tranh quân sự, binh vận và ngoại giao.

**Chọn phương án A**, Vì: Cuốc kháng chiến chống Mĩ cứu, thực tế trong lịch sử dân tộc đã chứng minh điều này đó là cuộc đấu tranh chính trị diễn ra mạnh mẽ của đội quân tóc dài, giành thắng lợi trên mặt trân quân sự như chiến thắng Âp Bắc, Vạn tường, Tết Mậu Thân, Chiến lược 1972...và buộc Mĩ đi đến đàm phán và ký Hiệp định Pa ri 1973...Chính vì vậy trong xu thế tình hình thế giới có những chuyến biến to lớn như hiện nay, trong xu thế toàn cầu Đảng ta cần vận dụng kết hợp giữa đấu tranh bảo vệ hòa bình trên các mặt trận là bài học kinh nghiệp quý báu.

**Câu 40.** Bài học kinh nghiệm về nhân tố hàng đầu bảo đảm thắng lợi của cách mạng Việt Nam (1930-2000) là

A. nắm vững ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

B. xây dựng chính quyền của dân, do dân, vì dân.

C. sự lãnh đạo đúng đắn, linh hoạt, chủ động của Đảng.

D. truyền thống yêu nước, đoàn kết dân tộc và quốc tế.

**Chọn phương án C**, Vì:Lịch sử dân tộc đã chứng minh sự lãnh đạo của Đảng là nguyên nhân tố hàng đầu đảm bảo thắng lợi trong các cuộc kháng chiến chống giặc ngoại xâm và bảo vệ Tổ quốc 1930-2000. Đảng ra đời là bước ngoặt lịch sử vĩ đại trong phong trào cách mạng Việt Nam, đưa cách mạng Việt Nam đi từ thắng lợi khác, trong chống giặc ngoại xâm và trong công cuộc đổi mới hiện nay nên sự lãnh đạo đúng đắn, linh hoạt, chủ động của Đảng là bài học kinh nghiệm là nhân tố hàng đầu bảo đảm thắng lợi của cách mạng Việt Nam (1930-2000)

............................................HẾT...............................................

|  |  |
| --- | --- |
| **www.trangtailieu.com**  **ĐỀ 6** | **ĐỀ THI THỬ THPT QUỐC GIA 2020**  **MÔN LỊCH SỬ**  *Thời gian: 50 phút* |

**Câu 1.** Nhận định "Nắm bắt thời cơ, vượt qua thách thức, phát triển mạnh mẽ trong thời kì mới, đó là vấn đề có ý nghĩa sống còn đối với Đảng và nhân dân ta", được Đảng Cộng sản Việt Nam đưa ra trong bối cảnh

A. xu thế toàn cầu hóa đang diễn ra mạnh mẽ. B. cách mạng khoa học - công nghệ đang diễn ra.

C. chủ nghĩa xã hội sụp đổ tại Liên Xô và Đông Âu.

D. Mĩ và Liên Xô cùng tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh.

**Câu 2.** Kế hoạch quân sự nào của Pháp đã chứng tỏ Mỹ bắt đầu "dính líu" và "can thiệp" vào cuộc chiến tranh của Pháp ở Đông Dương?

A. Kế hoạch Rơve B. Kế hoạch Đờ lát đơ Tatxinhi.

C. Kế hoạch Bôlae. D. Kế hoạch Na-va.

**Câu 3.** Điểm khác nhau cơ bản giữa khởi nghĩa Yên Thế và phong trào Cần vương là

A. mục tiêu đấu tranh. B. lực lượng tham gia. C.địa bàn đấu tranh. D. thời gian bùng nổ.

**Câu 4.** Nhà lãnh đạo đi đầu trong cuộc đấu tranh xóa bỏ chế độ Apacthai ở Nam Phi là

A. N. Manđela. B. Phiden Cátxtoro. C. M. Ganđi. D. Xucácno.

**Câu 5.** Nhiệm vụ cơ bản của cách mạng miền Nam được Hội nghị lần thứ 21 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam (tháng 7 - 1973) xác định là gì?

A. Tiếp tục cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.

B. Chỉ đấu tranh chính trị để thống nhất đất nước.

C. Giải phóng miền Nam trong năm 1975.

D. Tiến hành cuộc cách mạng ruộng đất.

**Câu 6.** Thực dân Pháp hạn chế sự phát triển công nghiệp nặng ở Việt Nam ứong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai (1919-1929) chủ yếu là do

A. muốn cột chặt nền kinh tế Việt Nam vào nền kinh tế Pháp.

B. thị trường Việt Nam nhỏ hẹp không đáp ứng yêu cầu.

C.muốn ưu tiên nguồn vốn đầu tư cho công nghiệp nhẹ.

D. nguồn nhân lực Việt Nam không đáp ứng được yêu cầu.

**Câu 7.** Yếu tố chủ quan quyết định đến thắng lợi trong phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới là

A. ý thức dân tộc và sự trưởng thành của lực lượng xã hội ở các nước thuộc địa.

B. giai cấp tư sản dân tộc ngày càng đông về số lượng, ý thức được sứ mệnh của mình.

C. giai cấp công nhân xuất hiện và ngày càng trưởng thành, từng bước bước lên vũ đài chính trị.

D. sự suy yếu của chủ nghĩa đế quốc tạo điều kiện thuận lợi cho phong trào giải phóng dân tộc.

**Câu 8.** Thời cơ trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam xuất hiện từ khi

A. Nhật đầu hàng Đồng minh đến trước khi quân Đồng minh vào Đông Dương.

B. Nhật đầu hàng Đồng minh đến sau khi Đồng minh vào Đông Dương.

C. Chính phủ Trần Trọng Kim được thành lập đến khi Nhật đầu hàng.

D. Nhật đảo chính Pháp đến khi Nhật đầu hàng Đồng minh.

**Câu 9:** Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời năm 1930 là sự kết hợp của những yếu tố nào?

A. Chủ nghĩa Mác-Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước.

B. Chủ nghĩa Mác-Lênin với phong trào công nhân và tư tưởng Hồ Chí Minh.

C. Chủ nghĩa Mác-Lênin với phong trào công nhân và phong trào vô sản yêu nước

D. Chủ nghĩa Mác-Lênin với tư tưởng Hồ Chí Minh và phong trào yêu nước.

**Câu 10:** **.** Nội dung nào dưới đây không phải là tác động của phong trào giải phóng dân tộc đối với quan hệ quốc tế sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

A. Dẫn đến tình trạng đối đầu giữa các cường quốc về vấn đề thuộc địa.

B. Dẫn đến sự ra đời của hơn 100 quốc gia độc lập trên thế giới.

C. Góp phần làm xói mòn trật tự thế giới hai cực Ianta.

D. Sau khi độc lập, các nước tích cực tham gia đời sống chính trị thế giới.

**Câu 11.** Việc Nguyễn Ái Quốc bỏ phiếu tán thành gia nhập Quốc tế Cộng sản và tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp (12-1920) là mốc đánh dấu

A. bước ngoặt quyết định trong cuộc đời hoạt động của Nguyễn Ái Quốc.

B. bước ngoặt quyết định trong tiến trình phát triển của cách mạng Việt Nam.

C. sự chấm dứt tình trạng khủng hoảng về đường lối cứu nước ở Việt Nam.

D. sự thiết lập quan hệ giữa Việt Nam với các nước thuộc địa trên thê giới

**Câu 12.** Điểm khác biệt căn bản của phong trào cách mạng 1930 - 1931 so với phong trào dân tộc dân chủ trước năm 1930?

A. Phong trào cách mạng đầu tiên do Đảng Cộng sản lãnh đạo.

B. Hình thức đấu tranh quyết liệt và triệt để hơn.

C. Quy mô phong trào rộng lớn trên cả nước.

D. Lôi cuốn đông đảo quần chúng nhân dân tham gia.

**Câu 13.** Nguyên nhân nào dưới đây làm cho nền kinh tế Mỹ, Nhật, Tây Âu bị suy thoái từ nửa sau những năm 70 của thế kỉ XX?

A. Tác động của cuộc khủng hoảng năng lượng thế giới.

B. Sự vươn lên của các nền kinh tế mới nổi.

C. Các nước đồng minh không có khả năng trả nợ cho Mĩ.

D. Thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc ở Á, Phi, Mĩ Latinh làm cho các nước này mất thị trường tiêu thụ

**Câu 14.** Đâu là công thức tổng quát về chiến lược "Chiến tranh cục bộ" mà đế quốc Mĩ thực hiện ở miền Nam Việt Nam?

A. Chiến tranh xâm lược thực dân kiểu mới, tiến hành bằng quân đội Mĩ + Quân đồng Minh + quân đội Sài Gòn + cố vấn, trang bị kĩ thuật của Mĩ.

B. Chiến tranh xâm lược thực dân kiểu mới, tiến hành bằng quân đội Mĩ là chủ yếu + vũ khí, trang bị, cố vấn

C. Chiến tranh xâm lược thực dân kiểu mới, tiến hành bằng quân đội Sài Gòn là chủ yếu + vũ khí, trang bị, cố vấn Mĩ.

D. Chiến tranh xâm lược thực dân kiểu mới, tiến hành bằng quân đồng minh của Mĩ là chủ yếu + vũ khí, trang bị, cố vấn Mĩ.

**Câu 15.** Chỗ dựa của “chiến tranh đặc biệt” mà Mỹ thực hiện ở miền Nam Việt Nam là

A. "ấp chiến lược" và quân đội tay sai. B. "ấp chiến lược" và hệ thống cố vấn Mỹ

C. lực lượng quân đội tay sai. D. hệ thống cố vấn Mỹ.

**Câu 16.** Nội dung nào sau đây giải thích không đúng về quá trình khởi nghĩa giành chính quyền trong

tổng khởi nghĩa tháng Tám?

A. Lực lượng vũ trang có sự phối hợp với lực lượng Đồng minh tiêu diệt phát xít Nhật.

B.Việc giành chính quyền có sự kết hợp của lực lượng chính trị và vũ trang.

C. Lực lượng vũ trang tuy mới hình thành, nhưng góp phần quan trọng làm nên thắng lợi.

D. Công tác chuẩn bị lực lượng của Đảng diễn ra lâu dài và chu đáo.

**Câu 17:** **Nội dung nào dưới đây là điều kiện thuận lợi của Việt Nam ngay sau đại thắng mùa xuân 1975?**

A. Đất nước đã thống nhất về mặt lãnh thổ. B. Nền kinh tế bước đầu có tích lũy nội bộ.

C. Mỹ đã bình thường hóa quan hệ với Việt Nam. D. Hậu quả chiến tranh đã khắc phục xong.

**Câu 18.** Sự tan rã của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và các nước Đông Âu tác động như thế nào đến quan hệ quốc tế?

A. Trật tự hai cực Ianta sụp đổ. B. Trật tự nhiều trung tâm ra đời.

C. Trật tự đa cực được thiết lập. D. Trật tự đơn cực được xác lập.

**Câu 19.** Ý nào không phản ánh hậu quả do cuộc Chiến tranh lạnh để lại?

A. Lợi dụng Chiến tranh lạnh, chủ nghĩa khủng bố xuất hiện, đe dọa an ninh thế giới.

B. Thế giới luôn trong tình trạng căng thẳng, nguy cơ diễn ra cuộc chiến tranh thế giới mới.

C. Các nước phải chi phí nhiều tiền của và sức người để chạy đua vũ trang.

D. Mối quan hệ đồng minh chống phát xít giữa Liên Xô và Mĩ bị phá vỡ.

**Câu 20.** Mục tiêu chính của thực dân Pháp khi thực hiện kế hoạch Nava là

A. kết thúc chiến tranh trong danh dự. B. phá tan căn cứ địa cách mạng.

C. khóa chặt đường liên lạc với bên ngoài. D.tiêu diệt lực lượng chủ lực của ta.

**Câu 21.** Sự kiện nào sau đây được nhận định "mãi mãi đi vào lịch sử Việt Nam là một trong những ngày hội lớn nhất, vẻ vang nhất của lịch sử dân tộc"?

A. Ngày 2 - 9 - 1945, Bác Hồ đọc Tuyên ngôn Độc lập, khai sinh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

B. Chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ thắng lợi, làm phá sản hoàn toàn kế hoạch Nava.

C. Cách mạng tháng Tám năm 1945 thắng lợi, mở ra bước ngoặt lịch sử cho cách mạng Việt Nam.

D. Ngày 25 - 8 - 1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh, Trung ương Đảng từ Tân Trào về đến Hà Nội.

**Câu 22.** Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là sự chuẩn bị tất yếu đầu tiên có tính chất quyết định vì

A. đã chấm dứt thời kì khủng hoảng về đường lối và giai cấp lãnh đạo.

B. đề ra đường lối chính trị đúng đắn và hệ thống tổ chức chặt chẽ.

C. lãnh đạo nhân dân tổng khởi nghĩa tháng Tám thành công.

D. đáp ứng căn bản nguyện vọng của các giai cấp trong xã hội.

**Câu 23.** Sự kiện nào đánh dấu cuộc kháng chiến chống Pháp của nhân dân ta giành thắng lợi hoàn toàn?

A. Kí hiệp định Giơnevơ 1954 về Đông Dương. B. Chiến thắng Điện Biên Phủ 1954.

C. Hiệp thương thống nhất 2 miền. D. Quân Pháp rút khỏi Việt Nam (5-1955).

**Câu 24.**  Nguyên nhân sâu xa của cuộc cách mạng khoa học - công nghệ nửa sau thế kỉ XX là do

A. nhu cầu đời sống vật chất và tinh thần ngày càng cao của con người.

B. bùng nổ dân số, cạn kiệt nguồn tài nguyên thiên nhiên.

C. yêu cầu của việc chạy đua vũ trang trong thời kì chiến tranh lạnh.

D. kế thừa những thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp ở thế kỉ XVIII-XIX.

**Câu 25.** Nội dung nào của Hội nghị Pốtxđam (Đức - tháng 7/1945) đã gây khó khăn cho cách mạng Đông Dương?

A. Phân công nhiệm vụ giải giáp phát xít Nhật ở Đông Dương.

B. Liên Xô không tham gia nhiệm vụ giải giáp phát xít Nhật.

C. Đông Nam Á thuộc phạm vi ảnh hưởng của phương Tây.

D. Phân công nhiệm vụ giải giáp phát xít Nhật tại Nhật Bản.

**Câu 26.** Hiệp định Giơnevơ năm 1954 về Đông Dương quy định ở Việt Nam lấy vĩ tuyến 17 làm

A. giới tuyến quân sự tạm thời. B.biên giới tạm thời.

C. ranh giới tạm thời. D. vị trí tập kết của hai bên.

**Câu 27.** Điểm giống nhau cơ bản trong con đường cứu nước của Phan Bội Châu và Phan Châu Trinh là

A. cùng đi theo khuynh hướng dân chủ tư sản. B. cùng muốn cải cách, nâng cao dân trí, dân quyền.

C.cùng đi theo khuynh hướng phong kiến. D. cùng muốn dùng bạo lực để chống Pháp.

**Câu 28.** Chiến thắng được coi là "Ấp Bắc" đối với quân Mỹ, mở đầu cho cao trào "tìm Mỹ mà đánh,

lùng Nguy mà diệt" trên khắp miền Nam là chiến thắng

A. Vạn Tường (Quảng Ngãi). B. Núi Thành (Quảng Nam).

C. Tổng tiến công Mậu Thân năm 1968. D. Trà Bồng (Quảng Ngãi).

**Câu 29.**Sự kiện nào đánh dấu thực dân Pháp hoàn thành căn bản quá trình xâm lược Việt Nam?

A. Hiệp ước Hác-măng và Pa-tơ-nốt kí kết. B. Hiệp ước Giáp Tuất được kí kết.

C. Sau khi đánh chiếm kinh thành Huế. D. Sau khi đánh chiếm Hà Nội lần thứ hai.

**Câu 30.** Sau khi về Việt Nam (đầu năm 1941), Nguyễn Ái Quốc đã chọn Cao Bằng làm nơi xây dựng

A.căn cứ địa cách mạng. B. trung tâm chỉ đạo kháng chiến.

C. sở chỉ huy các chiến dịch. D. khu giải phóng Việt Bắc.

**Câu 31.** Sau chiến thắng Đường số 14 - Phước Long của quân dân miền Nam Việt Nam (tháng 1 - 1975), chính quyền Sài Gòn đã

A. đưa quân đến hòng chiếm lại nhưng thất bại. B. phản ứng yếu ớt, chủ yếu dùng áp lực đe dọa từ xa. C. nhanh chóng rút quân để bảo toàn lực lượng.D. phối hợp với quân đội Mỹ phản công tái chiếm.

**Câu 32.** Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng (tháng 2 - 1951) quyết định đưa Đảng ra hoạt động công khai ở Việt Nam với tên gọi

A. Đảng Lao động Việt Nam. B. Đảng Dân chủ Việt Nam.

C. Đảng Dân chủ Đông Dương. D. Đảng Cộng sản Việt Nam.

**Câu 33.** Vào giữa thế kỷ XIX, trước nguy cơ xâm lược của các nước tư bản phương Tây, triều đình nhà Nguyễn thực hiện chính sách nào?

A. Bế quan tỏa cảng. B. Tự do tôn giáo. C. Cải cách, mở cửa. D. Cải cách văn hóa.

**Câu 34.** Nguyên nhân sâu xa của cuộc chiến tranh thế giới thứ hai (1939- 1945) và chiến tranh thế giới

thứ nhất (1914- 1918) đều có điểm giống nhau cơ bản là do

A. mâu thuẫn về vấn đề thuộc địa.

B. sự phát triển không đều về kinh tế chính trị của chủ nghĩa tư bản

C. sự dung dưỡng, thỏa hiệp của các nước đế quốc.

D. cuộc khủng hoảng kinh tế, chính trị.

**Câu 35.“**Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do, độc lập ấy” (theo Sách giáo khoa Lịch sử 12 hiện hành) là câu trích trong tài liệu nào dưới đây?

A. “Tuyên ngôn Độc lập” của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

B. “Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến” của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

C. “Toàn dân kháng chiến” của Ban Thường vụ Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương.

D.“Kháng chiến nhất định thắng lợi” của Tổng Bí thư Trường Chinh.

**Câu 36.** Từ nửa sau những năm 70 của thế kỷ XX, Nhật Bản đưa ra chính sách đối ngoại mới chủ yếu là do

A. có tiềm lực kinh tế - tài chính lớn mạnh. B. Mỹ cắt giảm dần sự bảo trợ về an ninh.

C. có tiềm lực kinh tế - quốc phòng vượt trội D. tác động của cục diện Chiến tranh lạnh.

**Câu 37.** Những câu thơ sau của Tố Hữu nói đến sự kiện lịch sử nào?

*"Thủa anh chưa ra đời Trái đất còn nức nở*

*Nhân loại chưa thành người Đêm ngàn năm man rợ.*

*... Từ khi anh đứng dậy Trái đất bắt đầu cười..."?*

A. Cách mạng tháng Mười Nga thành công năm 1917.

B. Cách mạng tháng Tám thành công ở Việt Nam 1945.

C. Nguyễn Ái Quốc đọc bản Sơ thảo luận cương của Lênin về vấn đề dân tộc và thuộc địa.

D. Nguyễn Ái Quốc gửi bản yêu sách đến hội nghị Vécxai.

**Câu 38.**  Từ những năm 60 - 70 của thế kỉ XX, 5 nước sáng lập tổ chức ASEAN phải chuyển sang chiến lược công nghiệp hóa lấy xuất khẩu làm chủ đạo là do

A. chiến lược kinh tế hướng nội bộc lộ nhiều hạn chế, cần phải thay đổi.

B. cuộc kháng chiến chống Mỹ xâm lược của ba nước Đông Dương đã kết thúc

C. tác động của cuộc Chiến tranh lạnh lan rộng đến khu vực.

D. các tầng lớp nhân dân trong nước biểu tình phản đối, đề nghị thay đổi.

**Câu 39.** Một trong những điểm khác nhau giữa chiến dịch Hồ Chí Minh (1975) với chiến dịch Điện Biên Phủ (1954) ở Việt Nam là về

A. địa bàn mở chiến dịch. B. kết cục quân sự.

C. sự huy động lực lượng đến mức cao nhất. D.quyết tâm giành thắng lợi.

**Câu 40.** Trong cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc Việt Nam lần thứ nhất (1965 - 1968), Mỹ không

nhằm thực hiện âm mưu gì

A. cứu nguy cho chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh” đang thất bại ở miền Nam.

B. ngăn chặn nguồn chi viện từ bên ngoài vào miền Bắc và từ miền Bắc vào miền Nam.

C. phá tiềm lực kinh tế, quốc phòng và công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc.

D. uy hiếp tinh thần và làm lung lay ý chí chống Mỹ của nhân dân hai miền Bắc, Nam.

----------- HẾT ----------

Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.

|  |  |
| --- | --- |
| **www.trangtailieu.com**  **ĐỀ 7** | **ĐỀ THI THỬ THPT QUỐC GIA 2020**  **MÔN LỊCH SỬ**  *Thời gian: 50 phút* |

**Câu 1**. Nguyên tắc cơ bản nhất chỉ đạo hoạt động của Liên Hợp quốc

A. Tôn trọng toàn vẹn lãnh thổ và độc lập chính trị của tất cả các nước

B. Không can thiệp vào công việc nội bộ của bất cứ nước nào

C. Bình đẳng chủ quyền giữa các quốc gia và quyền tự quyết của các dân tộc

D. Chung sống hòa bình và sự nhất trí giữa 5 nước lớn (Liên Xô, Mĩ, Anh, Pháp, Trung Quốc)

**Câu 2**. Hiện nay, Việt Nam vận dụng nguyên tắccơ bản nào của Liên hợp quốc để đấu tranh bảo vệ chủ quyền biển đảo?

A. Bình đẳng chủ quyền giữa các quốc gia, tự quyết các dân tộc.

B. Không can thiệp vào công việc nội bộ của bất kỳ nước nào.

C. Giải quyết các tranh chấp quốc tế bằng biện pháp hòa bình.

D. Tôn trọng toàn vẹn lãnh thổ và độc lập chính trị của các nước.

**Câu 3:** Quốc gia đầu tiên phóng thành công tàu vũ trụ có người lái bay vòng quanh Trái Đất

A. Anh. B. Pháp. C. Mỹ. D. Liên Xô.

**Câu 4**: So với Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN), sự phát triển của Liên minh châu Âu (EU) có điểm khác biệt gì?

A. Quá trình hợp tác, mở rộng thành viên diễn ra khá lâu dài.

B. Hạn chế sự can thiệp và chi phối của các cường quốc.

C. Hợp tác, giúp đỡ các nước trong khu vực phát triển kinh tế.

D. Diễn ra quá trình nhất thể hóa trong khuôn khổ khu vực.

**Câu 5:** Sự khởi sắc của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) được đánh dấu bằng sự kiện

A. Việt Nam gia nhập ASEAN (1995).

B. hiệp ước Bali được kí kết (1976).

C. Campuchia gia nhập ASEAN (1999).

D. Brunây gia nhập ASEAN (1984).

**Câu 6**: Tận dụng thời cơ Nhật đầu hàng Đồng minh (8 - 1945), những nước nào dưới đây đã giành được độc lập vào năm 1945?

A. Philippin, Việt Nam, Lào.

B.Việt Nam, Lào, Camphuchia.

C**.** Inđônêxia, Việt Nam, Lào.

D.Việt Nam, Lào, Mianma

**Câu7.** Ý nghĩa then chốt, quan trọng nhất của cách mạng khoa học kĩ thuật lần thứ hai

A.Tạo ra một khối lượng hàng hóa đồ sộ.

B.Đưa loài người chuyển sang nền văn minh trí tuệ.

C.Thay đổi một cách căn bản các nhân tố sản xuất.

D.Sự giao lưu quốc tế ngày càng được mở rộng.

**Câu 8:**Điểm chung cơ bản trong chính sách đối ngoại của Mĩ, Tây Âu, Nhật Bản sau Chiến tranh thế giới thứ hai

A. cùng có tham vọng muốn làm bá chủ trên thế giới.

B. tham gia tổ chức NATO – một liên minh về quân sự.

C. giúp đỡ nhau phát triển kinh tế - kế hoạch Mác-san.

D. liên kết chặt chẽ với nhau chống lại các nước XHCN

**Câu 9**. Ba trung tâm kinh tế - tài chính lớn của thế giới hình thành sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

A. Mĩ, Liên Xô, Tây Âu.

B. Mĩ, Tây Âu, Nhật Bản.

C. Mĩ , Nhật Bản, Trung Quốc.

D. Mĩ, Nhật Bản, Liên xô

**Câu 10.**Trong quan hệ quốc tế hiện nay Việt Nam cần xây dựng chính sách đối ngoại dựa trên nền tảng cơ bản nào?

A.Kinh tế độc lập, tự chủ.

B.Quốc phòng vững chắc .

C.Nền chính trị độc lập.

D.An ninh vững mạnh.

**Câu 11**: Cho các sự kiện sau:

1. Sáu tỉnh Nam Kỳ là đất thuộc Pháp.
2. Pháp tấn công thành Gia Định.
3. Hiệp ước Nhâm Tuất được ký kết.
4. Chiếu Cần Vương được ban ra.

Sắp xếp theo trình tự thời gian

1. 2, 3, 1, 4 B. 1, 3, 2, 4. C. 2, 4, 1, 3. D. 3, 2, 4, 1

**Câu 12**. Ai là tác giả của câu nói **“bao giờ người Tây nhổ hết cỏ nước Nam, thì mới hết người Nam đánh Tây”** ?

A. Nguyễn Trung Trực.B. Nguyễn Tri Phương. C. Trương Định. D. Hoàng Diệu

**Câu 13:** Cuộc khởi nghĩa tiêu biểu nhất của nhân dân đồng bằng Bắc Bộ (Việt Nam) trong phong trào Cần Vương cuối thế kỉ XIX?

**A.** khởi nghĩa Bãi Sậy. **B.** Khởi nghĩa Ba Đình.**C.** Khởi nghĩa Yên Thế.**D.** Khởi nghĩa Hương Khê.

**Câu 14.** Lực lượng có vai trò tiên phong trong phong trào yêu nước đầu thế kỉ XX

A. Văn thân, sĩ phu yêu nước, tư sản.

**B**. Văn thân, sĩ phu yêu nước tiến bộ

C. công - nông, sĩ phu yêu tiến bộ.

D. tư sản và tiểu tư sản, công nhân.

**Câu 15:** Sự kiện đánh dấu bước tiến mới của giai cấp công nhân Việt Nam trong những năm 1919-1925?

**A.** Công hội đỏ thành lập ở Sài Gòn - Chợ Lớn.

**B.** Công nhân xưởng đóng tàu Ba Son bãi công.

**C.** Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên ra đời.

**D.** Đảng Cộng sản Việt Nam được thành lập.

**Câu 16.** Trần Dân Tiên viết: “việc đó tuy nhỏ nhưng nó báo hiệu bắt đầu thời đại đấu tranh dân tộc như chim én nhỏ báo hiệu mùa xuân” Sự kiện nào sau đây phản ánh điều đó?

A.Cuộc bãi công của công nhân Ba Son.

B.Cuộc đấu tranh đòi nhà cầm quyền Pháp thả Phan Bội Châu (1925).

C.P/trào để tang Phan Châu Trinh(1926).

D.Tiếng bom Phạm Hồng Thái tại Sa Diện-Quảng Châu (6/1924).

**Câu 17**. Hội Việt Nam cách mạng thanh niên được coi là

A. tổ chức chính trị của giai cấp tiểu tư sản.

B. tổ chức tiền thân của Đảng Cộng sản Việt Nam.

C. tổ chức lãnh đạo cách mạng giải phóng dân tộc.

D. tổ chức cách mạng theo khuynh hướng dân chủ tư sản.

**Câu 18.** Sự kiện đánh dấu bước ngoặt trong cuộc đời hoạt động của Nguyễn Ái Quốc đi từ lập trường một người yêu nước chuyển sang lập trường một người cộng sản

A. ảnh hưởng CM tháng Mười Nga đến tư tưởng cứu nước Nguyễn Ái Quốc.

B. đưa bản yêu sách 8 điểm đến Hội nghi Vécxai (18-6-1919).

C. đọc sơ thảo luận cương của Lênin về vấn đề dân tộc và thuộc địa (7-1920).

D. bỏ phiếu tán thành việc gia nhập Quốc tế Cộng sản (12-1920).

**Câu 19.** Nhân tố mang tính tất yếu đầu tiên chuẩn bị cho những thắng lợi về sau của cách mạng Việt Nam

A. sự giúp đỡ của các lực lượng dân chủ thế giới.

B. tinh thần đại đoàn kết của các tầng lớp nhân dân.

C. sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng Cộng sản Việt Nam.

D. sự phát triển manh mẽ của đất nước về kinh tế, chính trị.

**Câu 20:** Phong trào cách mạng đầu tiên ở Việt Nam diễn ra dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam là:

**A.** Khởi nghĩa Yên Bái (1930.) **B.** Khởi nghĩa Bắc Sơn (9/1940).

**C.** Phong trào dân chủ 1936 – 1939. **D.** Phong trào cách mạng 1930 – 1931.

**Câu 21:** “ Lúc này thời cơ thuận lợi đã tới, dù hy sinh tới đâu, dù phải đốt cháy cả dãy Trường Sơn, cũng phải cương quyết giành cho được độc lập”. Nhận định trên do ai phát biểu?

**A**.Nguyễn ÁI Quốc – 9/1945**. B.** Hồ Chí Minh 7/1945. **C.** Trường Chinh – 7/1944**. D**. Lê Duẩn – 3/1945.

**Câu 22:**Chiến thắng đầu tiên của Đội Việt Nam Tuyên truyền giải phóng quân giành được

A. Vũ Lăng – Đình Bảng. B. Bắc Sơn – Võ Nhai. C. Phay Khắt – Nà Ngần. D. Chợ Rạng – Đô Lương.

**Câu 23:** Thời cơ “ngàn năm có một” để nhân dân Việt Nam tổng khởi nghĩa giành chính quyền năm 1945 kết thúc khi

A. thực dân Pháp bắt đầu nổ súng xâm lược trở lại Việt Nam.

B. quân Đồng minh vào Đông Dương giải giáp quân đội Nhật.

C. Nhật giao Đông Dương cho quân Trung Hoa Dân quốc.

D. Nhật cùng thực dân Anh chống phá chính quyền cách mạng.

**Câu 24**. Một trong những bài học kinh nghiệm rút ra từ thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 được Đảng ta vận dụng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam hiện nay là

A. xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân là nhiệm vụ hàng đầu.

B. tăng cường liên minh chiến đấu giữa ba nước Đông Dương.

C. kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh của thời đại.

D. kết hợp đấu tranh chính trị với quân sự, ngoại giao.

**Câu 25:** “ Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững nền tự do và độc lập ấy”. Đoạn tư liệu trên được trích trong văn kiện nào?

A. Tác phẩm Kháng chiến nhất định thắng lợi.B. Chỉ thị Toàn dân kháng chiến.

C. Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến. D. Tuyên ngôn độc lập .

**Câu 26:** Để giải quyết nạn dốt ngay sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã kí sắc lệnh thành lập A. hũ gạo cứu đói B. ty bình dân học vụ C. nha bình dân học vụ D. cơ quan Giáo dục quốc gia

**Câu 27:** Chủ trương của Đảng ta đối với vấn đề thù trong giặc ngoài (từ tháng 9/1945 đến trước ngày 19/12/1946) được đánh giá là

A. cứng rắn về mặt nguyên tắc, mềm dẻo về sách lược B. cứng rắn về sách lược, mềm dẻo về nguyên tắc

C. mềm dẻo về nguyên tắc và sách lược D. vừa cứng rắn vừa mềm dẻo về nguyên tắc và sách lược

**Câu 28:** Lý do nào quan trọng nhất để Đảng chính phủ và Hồ Chí Minh lúc thì đánh Trung Hoa dân quốc hòa với Pháp, lúc thì hòa với Pháp đánh Trung Hoa Dân quốc?

A. Trung Hoa Dân quốc dùng bọ phản động trong nước làm tay sai

B. Lúc thì Pháp mạnh lúc thì Trung Hoa Dân quốc mạnh

C. Do chính quyền ta còn non yếu chưa thể cùng lúc đối phó với nhiều kẻ thù

D. Âm mưu của Pháp và Trung Hoa Dân quốc thay đổi theo thời gian nên ta thay đổi theo

**Câu 29.** Nguyên nhân nào quan trọng nhất dẫn đến sự thắng lợi của cả hai chiến dịch Việt Bắc thu đông 1947 và chiến dịch Biên giới thu – đông 1950?

A. Tinh thần đoàn kết chiến đấu của quân và dân ta.

B. Sự lãnh đạo tài tình, sáng suốt của Đảng đứng đầu là Hồ Chí Minh**.**

C. Do sự giúp đỡ nhiệt tình của các nước xã hội chủ nghĩa trên thế giới.

D. Do đường lối kháng chiến chống Pháp đúng đắn.

**Câu 30.** Trong chiến dịch Điện Biên Phủ, một quyết định được đánh giá là sáng suốt, kịp thời, quyết định này mang đến thắng lợi “lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu” của Tướng Võ Nguyên Giáp:

A. “đánh nhanh, thắng nhanh” sang “đánh lâu dài”

B. “đánh nhanh, thắng nhanh” sang “đánh chắc, tiến chắc”

C. “đánh lâu dài” sang “đánh nhanh, thắng nhanh”

D. “đánh chắc, tiến chắc” sang “đánh lâu dài”

**Câu 31:** Điểm giống nhau cơ bản về tình thế của Pháp khi tiến hành kế hoạch Rơve, kế hoạch Đờ lát Đờtátxinhi và kế hoạch Nava trong cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam (1945 - 1954) là gì?

A. Pháp lâm vào thế bị động, phòng thủ trên toàn chiến trường ĐD.

B. Pháp tiếp tục giữ vững thế chiến lược tiến công.

C. Pháp đã bị thất bại trong các kế hoạch quân sự trước đó.

D. Pháp được Mĩ giúp sức, lực lượng rất mạnh.

**Câu 32.** “Tiêu diệt một bộ phận quan trọng sinh lực địch, khai thông biên giới Việt – Trung, củng cố và mở rộng căn cứ địa Việt Bắc”. Đó là 3 mục đích mà Đảng ta đã đề ra trong chiến dịch

A. Việt Bắc Thu – Đông 1947.

B. Biên giới thu đông 1950.

C. Hòa Bình- Thượng Lào.

D. Điện Biên Phủ năm 1954.

Câu 33. Thắng lợi lớn nhất của quân và dân miền Bắc trong trận “Điện Biên Phủ trên không” là

A. buộc Mĩ phải tuyên bố ngừng ném bom phá hoại miền Bắc.

B. buộc Mĩ kí Hiệp định Pa-ri chấm dứt chiến tranh, rút quân về nước.

C. đánh bại âm mưu phá hoại công cuộc xây dựng CNXH ở miền Bắc.

D. đánh bại âm mưu ngăn chặn sự chi viện của miền Bắc cho miền Nam.

**Câu 34.** Trong thời kì 1954-1975, sự kiện đánh dấu bước phát triển của cách mạng ở miền Nam chuyển từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công là

A. “Đồng khởi”.B. Ấp Bắc. C. Vạn Tường. D. Bình Giã.

**Câu 35:** Ba biện pháp chiến lược được Mĩ thực hiện trong thời gian chiến tranh đặc biệt là

A.củng cố hệ thống ngụy quyền – tăng cường cố vấn – củng cố các ấp chiến lược.

B.xây dựng hệ thống ấp chiến lược – tăng cường cố vấn Mĩ – củng cố ngụy quyền.

C.lập ấp chiến lược – tăng cường cố vấn Mĩ – ban hành luật “ Người cày có ruộng”

D.Củng cố các ấp chiến lược – củng cố ngụy quyền – tăng cường cố vấn Mĩ.

**Câu 36:** Năm 1960 tại Việt Nam đã xảy ra những sự kiện lịch sử quan trọng

A.Đại hội Đảng lần thứ hai – Trung ương cục miền Nam ra đời – Trần Văn Ơn hy sinh.

B.Đại hội Đảng lần thứ ba – Mĩ đổ quân vào miền Nam – Bác hồ được bầu làm chủ tịch Đảng.

C.Đồng Khởi Bến tre – Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam – Đại hội Đảng lần thứ ba.

D.Quân giải phóng miền Nam Việt Nam được thành lập – Chiến thắng ấp Bắc - Đồng Khởi Bến Tre.

**Câu37**:Đối với cách mạng miền Nam, Hội nghị lần thứ 15 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam (tháng 1 - 1959) chủ trương

A. các lực lượng vũ trang cách mạng miền Nam phát triênr

B.Mĩ và chính quyền Sài Gòn phá hoại hiệp định Giơ ne vơ.

C**.**không thể tiếp tục sử dụng biện pháp hòa bình được nữa.

D.đã có lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang lớn mạnh.

**Câu 38.** Bài học kinh nghiệm từ cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước đối với công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội hiện nay là

A. phát huy vai trò lãnh đạo sáng suốt của Đảng. B. phát huy vai trò của cá nhân.

C. xây dựng khối đoàn kết toàn trong Đảng. D. vượt qua thách thức, đẩy lùi nguy cơ.

**Câu 39.**Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng Cộng sản Việt Nam xác định nhiệm vụ trước mắt của kế hoạch 5 năm 1986- 1990 là

A. thực hiện mục tiêu của Ba chương trình kinh tế lớn.

B. đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hoá đất nước.

C. đổi mới toàn diện, đồng bộ về kinh tế và chính trị.

D**.** xây dựng cơ sở vật chất của chủ nghĩa xã hội.

**Câu 40.** Cuối năm 1974, đầu năm 1975, Quân giải phóng miền Nam mở các hoạt động quân sự ở

A.Thành phố lớn ở miền Nam. B.Đồng bằng sông Cửu Long và Đông Nam Bộ.

C.Tây Ninh và Đông Nam Bộ. D.Tây Nguyên và ven biến miền Trung.

Đáp án:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **CÂU** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** | **13** | **14** | **15** | **16** | **17** | **18** | **19** | **20** |
|  | C | **C** | **D** | **D** | **B** | **C** | **C** | **A** | **B** | **A** | **A** | **A** | **D** | **B** | **B** | **D** | **B** | **D** | **C** | **D** |
| **CÂU** | **21** | **22** | **23** | **24** | **25** | **26** | **27** | **28** | **29** | **30** | **31** | **32** | **33** | **34** | **35** | **36** | **37** | **38** | **39** | **40** |
|  | **B** | **C** | **B** | **C** | **D** | **C** | **A** | **C** | **B** | **B** | **C** | **B** | **A** | **A** | **B** | **C** | **C** | **A** | **A** | **B** |

|  |  |
| --- | --- |
| **www.trangtailieu.com**  **ĐỀ 8** | **ĐỀ THI THỬ THPT QUỐC GIA 2020**  **MÔN LỊCH SỬ**  *Thời gian: 50 phút* |

**Câu 1:** Điểm mới trong phong trào yêu nước cách mạng ở Việt Nam từ đầu XX đến trước chiến tranh thế giới thứ nhất là gì?

A. Cứu nước phải gắn với duy tân, xây dựng xã hội tiến bộ hơn.

B. Dựa vào khối đoàn kết toàn dân.

C. Kết hợp đấu tranh vũ trang với đấu tranh ngoại giao.

D. Thành lập các tổ chức chính trị và quân sự.

**Câu 2:** Ý nào sau đây **không** phải là nguyên nhân các nhà yêu nước tiến bộ ở Việt Nam đầu thế kỉ XX quyết định lựa chọn con đường cứu nước theo khuynh hướng dân chủ tư sản?

**A.** Triều đình phong kiến Việt Nam muốn noi theo tấm gương Nhật Bản.

B. Cuộc duy tân Minh Trị đã củng cố niềm tin vào con đường cách mạng tư sản.

C. Do bế tắc về đường lối nên họ tiếp thu tư tưởng dân chủ tư sản từ bên ngoài.

D. Tân báo, Tân thư của Trung Hoa được đưa vào Việt Nam.

**Câu 3:** Khuynh hướng dân chủ tư sản trở thành khuynh hướng chủ đạo của phong trào yêu nước Việt Nam những năm đầu thế kỉ XX là do

A. Sự chuyển biến của tình hình kinh tế - xã hội Việt Nam và hoạt động tích cực của các sỹ phu tiến bộ.

B. Khuynh hướng yêu nước theo tư tưởng phong kiến đã chấm dứt hoàn toàn.

C. Xã hội Việt Nam đã xuất hiện thêm những giai cấp mới, tiến bộ hơn.

D. Khuynh hướng dân chủ tư sản giải quyết được mọi mâu thuẫn.

**Câu 4.** Trọng tâm của đường lối cải cách mở cửa ở Trung Quốc từ năm 1978 là

A. phát triển kinh tế. B. cải tổ chính trị.

C. phát triển kinh tế, chính trị D. phát triển văn hóa, giáo dục.

**Câu 5.** Từ những năm 80 củathế kỷ XX đến nay, Trung Quốc đã thực hiện chính sách đối ngoại như thế nào

A. Mở rộng quan hệ hữu nghị, hợp tác quốc tế.

B. Bắt tay với Mỹ chống lại Liên Xô.

C. Gây chiến tranh xâm lược biên giới phía bắc Việt Nam.

D. Thực hiện đường lối đối ngoại bất lợi cho cách mạng Trung Quốc.

**Câu 6.**Sau khi giành độc lập, nhóm 5 nước sáng lập asean thực hiện chiến lược kinh tế hướng nội với mục tiêu.

A. nhanh chóng xóa bỏ nghèo nàn, lạc hậu, xây dựng nền kinh tế tự chủ .

B. khôi phục sự phát triển của các ngành công nghiệp nặng ở các nước.

C. nhanh chóng vươn lên trở thành nước công nghiệp mới (NICS).

D. thúc đẩy tốc đọ tăng trưởng của các ngành công nghiệp nhẹ trong nước.

**Câu 7**.Từ giữa những năm 70 thế kỉ XX, Ấn Độ tự túc được lương thực là nhờ cuộc cách mạng nào dưới đây?

A. Cách mạng xanh. B. Cách mạng công nghiệp.

C. Cách mạng công nghệ D. Cách mạng chất xám.

**Câu 8.** Hình thức đấu tranh chủ yếu của các nước Mĩ Latinh sau chiến tranh thế giới thứ hai là

A. vũ trang. B. nghị trường.

C. ngoại giao. D. bất hợp tác.

**Câu 9**:Trong giai đoạn 1973 – 1982, kinh tế Mĩ

**A.** khủng hoảng và suy thoái kéo dài. **B.** phát triển mạnh mẽ.

**C.** phát triển xen kẽ suy thoái. **D.** phục hồi và phát triển.

**Câu 10:** Từ năm 1952 đến năm 1960, kinh tế Nhật Bản

**A.** có bước phát triển nhanh. **B**. phát triển xen lẫn suy thoái.

**C**. bước đầu suy thoái. **D.** cơ bản được phục hồi.

**Câu 11:** Tháng 6 -1919, Nguyễn Ái Quốc gửi tới Hội nghị Vécxai Bản yêu sách của nhân dân An Nam đòi quyền lợi gì cho dân tộc Việt Nam?

**A.** Tự do, dân chủ, bình đẳng và tự quyết.

**B**. Độc lập, tự do, bình đẳng và tự quyết.

**C.** Độc lập, tự do, bình đẳng và bác ái.

**D.** Độc lập, dân chủ, bình đẳng và bác ái.

**Câu 12:** Sự ra đời ba tổ chức cộng sản ở Việt Nam năm 1929 là xu thế khách quan của cuộc vận động giải phóng dân tộc theo con đường

**A.** Cách mạng vô sản . B. Dân chủ tư sản kiểu cũ

C. Dân chủ tư sản kiểu mới. D. Phong kiến

**Câu 13:** Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam xác định nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam là

**A. đ**ánh đổ đế quốc Pháp, bọn phong kiến, tư sản phản cách mạng.

B. đánh đổ phong kiến và đánh đổ đế quốc.

C. chống chế độ phản động thuộc địa, chống phát xít, chống chiến tranh.

D. đánh đổ đế quốc, tay sai, giải phóng các dân tộc Đông Dương.

**Câu 14:** Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương tháng 11 - 1939 chủ trương

**A.** tạm gác khẩu hiệu cách mạng ruộng đất. B. tiếp tục tạm gác khẩu hiệu cách mạng ruộng đất.

C. nêu cao khẩu hiệu cách mạng ruộng đất. D. thực hiện khẩu hiệu “người cày có ruộng”.

**Câu 15:** Sự kiện Nhật đảo chính Pháp ngày 12 – 3 - 1945 đã

**A.** tạo nên sự khủng hoảng chính trị sâu sắc. B. tạo ra điều kiện khởi nghĩa chín muồi.

C. chứng tỏ khí thế cách mạng bao trùm cả nước. D. chứng tỏ Pháp không đủ sức độc chiếm Việt Nam.

**Câu 16:** Bộ chính trị Trung ương Đảng quyết định mở chiến dịch Điện Biên Phủ (1954) nhằm

**A.** giải phóng vùng Tây Bắc, tạo điều kiện giải phóng Bắc Lào.

**B.** khai thông đường sang Trung Quốc và thế giới.

**C.** mở rộng và củng cố căn cứ địa Việt Bắc.

**D.** tạo đà thúc đẩy cuộc kháng chiến tiến lên.

**Câu 17:** Thắng lợi quân sự mở ra bước phát triển mới của cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp (1946 - 1954) là chiến dịch

**A.** Biên giới. **B.** Việt Bắc. **C.** Hòa Bình. **D.** Điện Biên Phủ.

**Câu 18.** Chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh” (1969-1973) của Mĩ được tiến hành bằng lực lượng nào là chủ yếu?

**A.** Quân đội Sài Gòn. **B.** Quân đội Mĩ.

**C.** Quân đội các nước đồng minh Mĩ. **D.** Quân đội các nước Đông Dương.

**Câu 19**. Mục đích chủ yếu của Mĩ khi cho máy bay tập kích Hà Nội, Hải Phòng trong 12 ngày đêm năm 1972 là gì?

**A.** Giành thắng lợi quyết định, buộc ta kí hiệp định có lợi cho Mĩ.

**B.** Phá hoại tiềm lực kinh tế, quốc phòng, công cuộc xây dựng CNXH miền Bắc

**C.** Uy hiếp tinh thần, làm lung lay ý chí chiến đấu của ta.

**D.** Ngăn chặn nguồn chi viện từ bên ngoài vào miền Bắc, từ miền Bắc vào miền Nam.

**Câu 20.** Ban Chấp hành Trung ương Đảng họp Hội nghị lần thứ 21 (7 – 1973) đã nêu rõ nhiệm vụ cơ bản của cách mạng miền Nam là

**A.** tiếp tục cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.

**B.** đòi Mĩ và chính quyền Sài Gòn thi hành Hiệp định Pari.

**C**. xây dựng và củng cố vùng giải phóng.

**D**. thực hiện triệt để “ người cày có ruộng”.

**Câu 21:** Hai cuộc kháng chiến chống đế quốc xâm lược (1945 - 1975) của nhân dân Việt Nam đều được phát động trong điều kiện quốc tế như thế nào?

**A.** Có sự hòa hoãn giữa các nước lớn.

**B.** Có sự đồng thuận của phe xã hội chủ nghĩa.

**C.** Diễn ra các cuộc chiến tranh cục bộ ở châu Á.

**D.** Có sự nhất trí của Liên Xô, Trung Quốc.

**Câu 22:** Nét nổi bật về nghệ thuật chỉ đạo chiến tranh cách mạng của Đảng Lao động Việt Nam trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975 là

**A.** lựa chọn đúng địa bàn và chủ động tạo thời cơ tiến công.

**B.** đi từ khởi nghĩa từng phần tiến lên tổng khởi nghĩa.

**C.** đi từ khởi nghĩa từng phần tiến lên chiến tranh cách mạng.

**Câu 23. *“Hỡi đồng bào bị đọa đầy đau khổ, đây là cái cần thiết cho chúng ta, đây là con đường giải phóng chúng ta”.* Nguyễn Ái Quốc rút ra chân lý đó dưới sự ảnh hưởng của cuộc cách mạng nào sau đây?**

A. Cách mạng DTDC ND Trung Hoa. B. Cách mạng Tư sản Pháp.

C. Cách mạng Tháng Mười Nga. D. Cách mạng Tháng Hai ở Nga.

**D.** kết hợp đánh nhanh thắng nhanh và đánh chắc, tiến chắc.

**Câu 24:** Ý nào dưới đây **không** phải là nguyên nhân chung góp phần vào thắng lợi của cách mạng Việt Nam trong giai đoạn 1945-1975?

**A.** Hậu phương miền Bắc không ngừng lớn mạnh.

**B.** Truyền thống yêu nước chống ngoại xâm của dân tộc.

**C.** Đường lối lãnh đạo đúng đắn của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh.

**D.** Đoàn kết dân tộc qua các mặt trận dân tộc thống nhất.

**Câu 25:** Trong chiến dịch Hồ Chí Minh năm 1975, lực lượng vũ trang giữ vai trò

**A.** quyết định thắng lợi. **B.** hỗ trợ lực lượng chính trị.

**C.** xung kích, hỗ trợ lực lượng chính trị. **D.** kết hợp với sự nổi dậy của quần chúng.

**Câu 26:** Trong chiến dịch Hồ Chí Minh (1975), để giảm bớt sự tàn phá của chiến tranh, Trung ương Đảng đã đề ra phương châm tác chiến như thế nào?

**A.** Thần tốc, táo bạo, bất ngờ, chắc thắng.

**B.** Tiếp tục thế trận tiến công chiến lược.

**C.** Đánh chắc thắng, tiến chắc thắng.

**D.** Vừa đánh vừa đàm.

**Câu 27:** Nét tương đồng về nghệ thuật quân sự của chiến dịch Điện Biên Phủ (1954) với chiến dịch Hồ Chí Minh (1975) là

**A.** tập trung lực lượng, bao vây, tổ chức tiến công phối hợp các binh chủng.

**B.** chia cắt, từng bước đánh chiếm các cơ quan đầu não của kẻ thù.

**C.** từng bước xiết chặt vòng vây, kết hợp đánh tiêu diệt và đánh tiêu hao.

**D.** bao vây, đánh lấn, kết hợp tiến công quân sự với nổi dậy của quần chúng.

**Câu 28:** Điểm giống nhau về kết quả của phong trào “Đồng Khởi” (1959 – 1960) và phong trào cách mạng 1930 – 1931 là

A. quần chúng được tập dượt đấu tranh. B. thành lập liên minh công - nông.

C. thành lập Ủy ban nhân dân tự quản. D. sự ra đời của mặt trận dân tộc thống nhất.

**Câu 29:** Điểm giống nhau về tính chất của Chiến dịch Hồ Chí Minh (1975) với Chiến dịch Điện Biên Phủ (1954) là

A. trận quyết chiến chiến lược. B. một cuộc tiến công chiến lược.

C. một cuộc Tổng tiến công và nổi dậy. D. cuộc Tổng khởi nghĩa giành chính quyền.

**Câu 30:** Điểm khác nhau giữa Chiến dịch Hồ Chí Minh (1975) với Chiến dịch Điện Biên Phủ (1954) là

A. địa bàn tác chiến. B. kết cục quân sự.

C. quyết tâm giành thắng lợi. D. huy động lực lượng cao nhất.

**Câu 31:** Điểm khác nhau về phương châm tác chiến giữa Chiến dịch Hồ Chí Minh (1975) với Chiến dịch Điện Biên Phủ (1954) là

A. đánh nhanh, thắng nhanh. B. đánh chắc, tiến chắc.

C. ta chủ động tiến công. D. đánh lâu dài.

**Câu 32:** Sự thất bại của phong trào yêu nước từ đầu thế kỉ XX đến hết chiến tranh thế giới thứ nhất để lại bài học kinh nghiệm cho cách mạng Việt Nam là

A. phải có đường lối đấu tranh đúng đắn, phù hợp.

B. xây dựng khối liên minh công - nông vững chắc.

C. kết hợp sử dụng hình thức đấu tranh quân sự và ngoại giao.

D. đoàn kết với các dân tộc bị áp bức trên thế giới.

**Câu 33:** Khuynh hướng dân chủ tư sản ở Việt Nam đầu thế kỉ XX thất bại là do

A. lực lượng lãnh đạo không đưa ra được đường lối đấu tranh đúng đắn, phù hợp.

B. giai cấp tư sản dân tộc chưa tạo được cơ sở vững chắc trong quần chúng.

C. các sỹ phu chưa tạo ra được cuộc vận động theo khuynh hướng dân chủ tư sản.

D. đây là khuynh hướng tiên bộ trên thế giới nhưng không phù hợp với Việt Nam.

**Câu 34:** Đóng góp của Phan Bội Châu, Phan Châu Trinh và các sỹ phu tiến bộ cho phong trào giải phóng dân tộc Việt Nam đầu thế kỉ XX là

A. khởi xướng phong trào yêu nước theo khuynh hướng dân chủ tư sản.

B. sáng tạo thêm nhiều hình thức đấu tranh mới: đấu tranh vũ trang, cải cách.

C. xác định mục tiêu đấu tranh mới: đánh đuổi Pháp, thành lập Cộng hòa Dân quốc Việt Nam.

D. chuyển từ lập trường phong kiến sang vô sản.

**Câu 35**. Yếu tố được coi là “chìa khóa” trong cuộc Duy tân Minh Trị ở Nhật Bản có thể áp dụng cho Việt Nam trong thời kì Công nghiệp hóa – Hiện đại hóa đất nước hiện nay là

A.cải cách giáo dục. B.cải cách kinh tế.

C.ổn định chính trị. D.tăng cường sức mạnh quân sự.

**Câu 36. *“Hỡi đồng bào bị đọa đầy đau khổ, đây là cái cần thiết cho chúng ta, đây là con đường giải phóng chúng ta”.* Nguyễn Ái Quốc rút ra chân lý đó dưới sự ảnh hưởng của cuộc cách mạng nào sau đây?**

A. Cách mạng Tháng Mười Nga. B. Cách mạng Tháng Hai ở Nga.

C. Cách mạng DTDC ND Trung Hoa. D. Cách mạng Tư sản Pháp.

**Câu 37. Trên tờ báo sự thật, số ra ngày 27/1/1924, Nguyễn Ái Quốc có viết: *Khi còn sống, Người là cha, thầy học, đồng chí và cố vấn của chúng ta. Ngày nay, Người là ngôi sao sáng chỉ đường cho chúng ta đi tới cuộc cách mạng XHCN”.***

**Nguyễn Ái Quốc đang nói về ai?**

A. Lenin. B. Phiden Catxtro. C. Mao Trạch Đông. D. Các Mác.

**Câu 38. Khi Pháp đánh vào Đà Nẵng (1858) thái độ của triều đình nhà Nguyễn như thế nào?**

A. Cùng với nhân dân đứng lên chống Pháp đến cùng

B. Tỏ ra run sợ, chấp nhận buông vũ khí.

C. Tổ chức đánh Pháp nhưng thiếu kên quyết.

D. Thỏa hiệp với Pháp để đàn áp phong trào đấu tranh của nhân dân ta.

**Câu 39. Nhận xét nào là đúng về cuộc kháng chiến chống Pháp của nhân dân ta vào năm 1858?**

A. Nhân dân ta anh dũng chống trả quân xâm lược. B. Nhân dân ta đầu hàng Pháp.

C. Nhân dân ta chần chừ, do dự. D. Nhân dân ta đánh Pháp nhưng thiếu kiên quyết.

**Câu 40**. Sắp xếp các sự kiện theo trình tự thời gian:

1.Hiệp ước Hác Măng, 2. Hiệp ước Nhâm Tuất, 3.Hiệp ước Pa tơ nốt, 4. Hiệp ước Giáp Tuất.

A. 2-4-1-3 B. 1-2-3-4 C. 2-3-1-4 D. 3-2-4-1

***…………..HẾT …………..***

|  |  |
| --- | --- |
| **www.trangtailieu.com**  **ĐỀ 9** | **ĐỀ THI THỬ THPT QUỐC GIA 2020**  **MÔN LỊCH SỬ**  *Thời gian: 50 phút* |

**1.** Nguyên nhân nào là cơ bản nhất làm cho Hộ đồng tương trợ kinh tế ( SEV) chấm dứt hoạt động ?

**A.** Hoạt động khép kín **B.** Sự hợp tác không toàn diện

**C.** Sự sụp đổ CNXH ở Liên Xô và Đông Âu **D.** Bị MĨ và Tây Âu chèn ép

**2.** Biến đổi tích cực đầu tiên của các nước Đông Nam Á sau chiến tranh thế giới thứ hai là

**A.** từ các nước thuộc địa trở thành các nước độc lập

**B.** ngày càng mở rộng mối quan hệ với các nước Đông Á, EU

**C.** sự ra đời của khối ASEAN

**D.** nhiều nước có tốc độ phát triển kinh tế khá cao

3. Yếu tố nào không phải là nguyên nhân dẫn tới việc Liên Xô và Mĩ tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh? A. Sự tan rã của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu.  
 B. Kinh tế Liên Xô lâm vào khủng hoảng trì trệ.  
 C. Sự vươn lên mạnh mẽ của Nhật Bản và Tây Âu.  
 D. Sự suy giảm về thế và lực do chạy đua vũ trang.

**4.** Bảy triều đại phong kiến tồn tại trên đất nước ta từ thế kỷ X đến thế kỷ XV. Hãy nêu triều đại mở đầu và kết thúc

A. mở đầu là nhà Đinh kết thúc là nhà Lê Sơ

B. mở đầu là nhà Ngô kết thúc là nhà Hồ

C. mở đầu là nhà Ngô kết thúc là nhà Lê Sơ

D. mở đầu là nhà Đinh kết thúc là nhà Trần

**5.** Từ cuối những năm 70 - TKXX, chủ nghĩa thực dân chỉ tồn tại đưới hình thức

**A.** chế độ thực dân **B.** chế độ phân biệt chủng tộc Apacthai

**C.** chủ nghĩa thực dân kiểu cũ **D.** chủ nghĩa thực dân kiểu mới

**6.** Nguyên nhân cơ bản làm cho CNXH ở Liên Xô và các nước Đông Âu sụp đổ ?

**A.** Chậm sửa chữa sai lầm. **B.** Xây dựng mô hình CNXH không phù hợp.

**C.** Nhà nước và Nhân dân Xô viết nhận thấy CNXH không tiến bộ nên muốn tay đổi chế độ.

**D.** Các thế lực thù địch trong và ngoài nước chống phá

**7.** Hội nghị Diên Hồng do triều Trần tổ chức đã triệu tập những thành phần nào để bàn kế hoạch đánh giặc ?

A. Các vương hầu quý tộc .(1)

B. Đại biểu cho mọi tầng lớp nhân dân.(2)

C. Các bậc phụ lão có uy tín.(3)

D.(1),(2),(3) đúng .

**8.** Nguyên nhân cơ bản nhất đưa nền kinh tế của Mĩ phát triển mạnh mẽ sau chiến tranh thế giới thứ hai là

**A.** những thành tựu về khoa học kĩ thuật **B.** tài nguyên thiên nhiên phong phú

**C.** tập trung sản xuất, tập trung tư bản cao **D.** quân sự hóa nền kinh tế

**9.** Để kết thúc nhanh chiến tranh ở Châu Âu và Châu Á-Thái Bình Dương,, ba cường quốc đã thống nhất mục đích gì?

**A.**(1),(2),(3) đúng **B.** Tiêu diệt tận gốc CNPX Đức và quân phiệt Nhật(1)

**C.** Sử dụng bom nguyên tử để tiêu diệt phát xít Nhật(2)

**D.** Hống quân nhanh chóng tấn công vào sào huyệt của phát xít Đức ở Bec- lin(3)

**10.** Tư tưởng cốt lõi của Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam do Nguyễn Ái Quốc soạn thảo là gì?

A. Độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

B. Độc lập dân tộc và tự do.

C. Độc lập dân tộc và dân chủ.

D. Độc lập dân tộc và mọi người sống sung sướng tự do.

**11.** Trước chiến tranh thế giới thứ hai, hầu hết các nước Đông Nam Á ( trừ Thái Lan) là thuộc địa của nước nào?

**A.** Thuộc địa của các thực dân phương tây **B.** Thuộc địa của Anh, Pháp, Mĩ

**C.**Thuộc địa của Pháp, Nhật **D.** Thuộc địa của Mĩ, Nhật

**12.** Liên Xô và các nước Đông Âu bị " trì trệ" khủng hoảng rồi đi đến sụp đổ trong công cuộc xây dựng CNXH là do

**A.** chậm sửa chữa, thay đổi trước những biến động của tình hình thế giới(1)

**B.** mô hình CNXH chưa khoa học chưa nhân văn(2)

**C.** hoạt động chống phá của các thế lực thù địch(3)

D. (1),(2),(3) đúng

13. Điểm khác nhau giữa Cương Lĩnh chính trị do Nguyễn Ái Quốc soạn thảo và Luận Cương chính trị tháng mười do Trần Phú soạn thảo ?

A.Cách mạng Việt Nam phải trải qua hai giai đoạn: Cách mạng tư sản dân quyền và cách mạng xã hội chủ nghĩa.

B.Cách mạng Việt Nam là một bộ phận của cách mạng thế giới.

C. Nhiệm vụ cách mạng Việt Nam là đánh đế quốc trước , đánh phong kiến sau.

D. Nhân tố quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam là Đảng của giai cấp vô sản lãnh đạo.

14. Năm 1949 đã ghi dấu ấn vào lịch sử Liên Xô bằng sự kiện nổi bật là

**A.** thực hiện được nhiều kế hoạch dài hạn **B.** phóng thành công vệ tinh nhân tạo

**C.** chế tạo thành công bom nguyên tử

**D.** đạp tan âm mưu " chiến tranh lạnh" của Mĩ

**15.** Sau chiến tranh thế gới hai, các nước đế quốc do Mĩ cầm đầu đã chống lại Liên Xô bằng cách

**A.** bao vây kinh tế **B.** đẩy mạnh chiến tranh tổng lực

**C.** phát động "chiến tranh lạnh" **D.** lôi kéo các nước đồng minh chống lại Liên Xô

**16.** Hiểu các nước Đông Âu theo nghĩa lịch sử như thế nào cho đúng?

**A.** (1),(2) đúng **B.** Các nước XHCN ở Châu Âu(1)

**C.** Các nước XHCN và các nước TBCN ở phìa tây Liên Xô

**D.** Vị trí địa lí phía Đông Châu Âu(2)

**17.** ý nghĩa quốc tế về sự ra đời của nhà nước cộng hòa nhân dân Trung Hoa là

**A.** đất nước Trung Hoa bước vào kỷ nguyên độc lập tự do, tiến lên CNXH

**B.** báo hiệu kết thúc ách thống trị, nô dịch của chế độ phong kiến tư bản trên đất nước Trung Hoa

**C.** kết thúc hơn 100 năm nô dịch và thống trị của đế quôc đối với nhân dân Trung Hoa

**D.** tăng cường lực lượng của CNXH thế giới và tăng cường sức mạnh của phong trào GPDT

**18.** Đặc điểm nổi bật trong quan hệ quốc tế đối ngoại của Nhật sau chiến tranh thế giới thứ hai là

**A.** cạnh tranh gay gắt với Mĩ và Tây Âu.

**B.** phát triển kinh tế đối ngoại, xâm nhập và mở rộng phạm vi thế lực bằng kinh tế ở khắp mọi nơi, đặc biệt là Đông Nam Á.

**C.** không đưa quân đi tham chiến ở nước ngoài

**D.** kí hiệp ước an ninh Mĩ - Nhật.

19.Thắng lợi của Tổng tuyển cử ngày 06-01-1946 khẳng định vấn đề gì ?

A. Đất nước vượt qua khó khăn thử thách.

B. Xây dựng được chế độ mới hợp lòng dân.

C. Thể hiện tinh thần yêu nước và khối đoàn kết toàn dân.

D. Sự chỉ đạo đúng đắn của Đảng ta

**20.** Ngày 8-9-1951, Nhật ký kết với Mĩ Hiệp ước

**A.** liên minh Mĩ Nhật **B.**An ninh Mĩ Nhật

**C.** phòng thủ chung Đông Nam Á **D.** chạy đua vũ trang

**21.** Sau chiến tranh thế giới thứ hai mưu đồ bao quát của Mĩ là

**A.** tiêu diệt phong trào công nhân ở các nước TBCN **B.** tiêu diệt Liên Xô và các nước XHCN

**C.** tiêu diệt phong trào giải phóng dân tộc ở Á, Phi, Mĩ la-tinh

**D.** làm bá chủ thế giới

22. Thời điểm của thời cơ trong cách mạng tháng Tám mà Đảng ta chớp lấy đó là :

A. Quân Nhật ở Đông Dương rệu rã, chính quyền Trần Trọng Kim hoang man cực độ.

B. Phát xít Nhật đầu hàng vô điều kiện quân Đồng minh( 15-8-1945).

C. Mâu thuẫn Pháp- Nhật đạt đến đỉnh điểm là Nhật –Pháp bắn nhau

D. Phát xít Nhật đầu hàng và quân Đồng minh kéo vào nước ta để giải giáp quân phát xít.

**23.** Mĩ phát triển nhanh chóng sau chiến tranh thế giới thứ hai nhờ cách làm ăn như thế nào ?

**A.** Áp dụng những thành tựu khoa học kĩ thuật

**B.** Dựa vào tài nguyên thiên nhiên phong phú

**C.** Nhờ buôn bán vũ khí và phương tiện chiến tranh

**D.** Tập trung sản xuất, tập trung tư bản cao

**24.** Từ năm 1946-1950 Liên Xô đã đạt được thắng lợi to lớn trong công cuộc xây dựng CNXH đó là

**A.** thành lập liên bang công hòa XHCN Xô Viết

**B.** phóng thành công vệ tinh nhân tạo

**C.** xây dựng cơ sở vật chất- kĩ thuật của CNXH

**D.** hoàn thành thắng lợi kế hoạch 5 năm khôi phục kinh tế

**25.** Theo qui định của Hội nghị I-an-ta, quân đội nước nào sẻ chiếm đóng các vùng Đông Đức, Đông Âu, đông bắc Triều Tiên sau chiến tranh thế giới thứ hai?

**A.** Anh **B.** Mĩ **C.** Pháp **D.** Liên Xô

26. Đâu **không** phải là biểu hiện của xu thế toàn cầu hóa?  
 A. Sự phát triển nhanh chóng của quan hệ thương mại quốc tế.  
 B. Sự phát triển và tác động to lớn của các công ty xuyên quốc gia.  
 C. Sự liên kết của Mĩ và Nhật trong việc kí kết hiệp ước an ninh chung.  
 D. Tổ chức liên minh kinh tế, chính trị ở châu Âu ra đời.

**27.** Chính sách đối ngoại của Mĩ với các vấn đề quốc tế trong thập niên 30 TK XX đã đưa đến một trong những tác động

A. góp phần khuyến khích chủ nghĩa phát xít tự do hành động

B.làm cho quan hệ Xô-Mĩ càng thêm gắn bó.

C.làm cho thế giới trở nên căng thẳng.

D. góp phần cô lập ảnh hưởng và hoạt động của chủ nghĩa cộng sản.

**28.** Biến đổi lớn nhất của các nước Châu Á sau chiến tranh thế giới thứ hai là

**A.** các nước Châu Á đã giành được độc lập(1)

**B.** các nước Châu Á gia nhập ASEAN(2)

**C.** các nước Châu Á đã trở thành trung tâm kinh tế tài chính thế giới(3)

**D.** (1),(2),(3) đúng

**29.** Tháng 3-1947, tổng thống Tơ-ru-man của Mĩ chính thức phát động cuộc "chiến tranh lạnh" nhằm mục đích

**A.** chống Liên Xô và các nước XHCN **B.** giữ vững nền hòa bình, an ninh thế gới sau chiến tranh

**C.** xoa dịu tinh thần đấu tranh của công nhân ở các nước TBCN

**D.** chống phong trào GPDT ở Mĩ la-tinh

**30.** Nguồn gốc sâu xa chung của hai cuộc cách mạng( cách mạng khoa học công nghiệp TK XVIII và khoa học công nghệ TK XX) là

**A.** yêu cầu cải tiến và sáng tạo vũ khí cho chiến tranh

**B.** nhằm đáp ứng nhu cầu về vật chất và tinh thần ngày càng cao của con người

**C.** chuẩn bị cho cuộc chiến tranh hạt nhân

**D.** sự bùng nổ dân số

Câu 31: Chiến lược chiến tranh nào biểu lộ rõ ràng và phơi bày bộ mặt xâm lược thực sự của đế quốc Mĩ ở miền Nam Việt Nam?

A. “ Chiến tranh Đặc biệt” B. “ Chiến tranh cục bộ”

C . “ Việt Nam hóa chiến tranh” D. “ Chiến tranh đơn phương”

Câu 32. Chính sách “Cái gậy lớn” và “Ngoại giao đôla” mà Mĩ dùng để xâm chiếm các nước Mĩ Latinh là sự kết hợp giữa

A. kinh tế và chính trị. B. ngoại giao và kinh tế.

C. kinh tế và quân sự. D. ngoại giao chính trị.

Câu 33. Hoàn cảnh lịch sử nào thuận lợi nhất để từ đó Đảng đề ra chủ trương giải phóng hoàn toàn miền Nam ? A. Quân Mĩ và Đồng minh rút khỏi nước ta , quân đội Sài Gòn mất chỗ dựa B. Khả năng miền Bắc chi viện cho miền Nam C. Mĩ cắt giảm viện trợ đối với chính quyền Sài Gòn

D. So sánh lực lượng thay đổi có lợi cho ta, nhất là sau chiến thắng Phước Long

Câu 34. Mĩ Latinh là tên gọi của

A. châu Mĩ. B. khu vực Nam Mĩ.

C. khu vực Trung, Nam Mĩ và vùng biển Ca-ri-bê. D. khu vực Bắc Mĩ.

Câu 35. Chiến lược "Việt Nam hóa chiến tranh" có gì giống so với chiến lược "Chiến tranh cục bộ" ?

A. Vai trò của quân đội Sài Gòn B. Về mục đích của cuộc chiến tranh

C. Về vai trò của ấp chiến lược D. Về vai trò của quân đội Mĩ

Câu 36. Tình hình nhiệm vụ của miền Bắc thời kỳ 1973-1975 có gì khác trước ?

A. Khắc phục hậu quả chiến tranh B. Không làm nhiệm vụ chống chiến tranh phá hoại của Mĩ

C. Tiếp tục chi viện cho miền Nam, Lào, Camphuchia D. Khôi phục phát triển kinh tế-văn hóa

Câu 37. Xuất xứ câu nói : Ngoài con đường dùng bạo lực cách mạng, nhân dân miền nam không có con đường nào khác

A. Trong Hội nghị Bộ chính trị mở rộng (18-12-1974 đến 8-1-1975 )

B. Trong Hội nghị lần thứ 21 của Đảng ( 7-1973 )

C. Trong Hội nghị lần thứ 15 của Đảng ( 1-1959 )

D. Trong Hội nghị Bộ chính trị ( 30-9 đến 7-10-1973 )

Câu 38. Nguyên nhân có tính quyết định đến thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước của dân tộc ta ? A. Sự giúp đở của các nước XHCN, tinh thần đoàn kết của ba nước Đông Dương

B. Nhân dân ta có truyền thống yêu nước C. Có hậu phương vững chắc ở miền Bắc

D. Sự lãnh đạo đúng đắn, sáng suốt của Đảng

Câu 39. Sau Hiệp định Pa-ri, so sánh lực lượng giữa ta và địch đã thay đổi.Điều nào sau đây **không đúng ?**

A. Miền Bắc hòa bình tăng cường sản xuất chi viện cho miền Nam

B. Quân Mĩ và Đồng minh rút về nước Chính quyền Sài Gòn mất chỗ dựa

C. Viện trợ của Mĩ về quân sự, kinh tế, tài chính tăng lên gấp đôi

D. Miền Nam vùng giải phóng được mở rộng, sản xuất được đẩy mạnh tăng nguồn lực tại chỗ

Câu 40. Thắng lợi lớn nhất của quân và dân miền Bắc trong trận " Điện Biên Phủ trên không" là gì ?

A. Buộc Mĩ phải ký Hiệp Đinh Pa-ri về chấp dứt chiến tranh lập lại hòa bình ở Việt Nam

B. Đánh bại âm mưu ngăn chặn vai trò Hậu phương miền Bắc

C. Buộc Mĩ phải tuyên bố ngừng hẳn các hoạt động chống phá miền Bắc

D. Đánh bại âm mưu phá hoại công cuộc xây dựng CNXH ở miền Bắc

|  |  |
| --- | --- |
| **www.trangtailieu.com**  **ĐỀ 10** | **ĐỀ THI THỬ THPT QUỐC GIA 2020**  **MÔN LỊCH SỬ**  *Thời gian: 50 phút* |

**Câu 1: Tính chất của cuộc Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam là**

A. cách mạng tư sản. B. cách mạng xã hội chủ nghĩa.

C. cách mạng dân chủ tư sản kiểu cũ. *D. cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.*

**Câu 2: Khó khăn nào đe dọa trực tiếp đến nền độc lập của Việt Nam sau Cách mạng tháng Tám năm 1945?**

A. Chính quyền cách mạng non trẻ. B. Kinh tế kiệt quệ và nạn đói hoành hành.

C. Hơn 90% dân số không biết chữ. *D. Các thế lực đế quốc và phản động bao vây, chống phá.*

**Câu 3: Yếu tố nào tạo thời cơ thuận lợi để Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam diễn ra nhanh chóng và ít đổ máu?**

*A. Phát xít Nhật đầu hàng Đồng minh.* B. Sự chuẩn bị chu đáo về mọi mặt.

C. Nhân dân đã sẵn sàng nổi dậy. D. Sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng.

**Câu 4: Sự kiện nào trực tiếp dẫn đến cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp bùng nổ vào ngày 19/12/1946?**

*A. Pháp gửi tối hậu thư buộc ta phải đầu hàng.* B. Hội nghị Phông-ten nơ-blô thất bại.

C. Nhân dân tự phát nổi dậy đánh Pháp. D. Quân ta khiêu khích Pháp.

**Câu 5: Ý nào sau đây *không* phải là nguyên nhân khiến các nhà yêu nước tiến bộ đầu thế kỉ XX ở nước ta quyết định lựa chọn con đường cứu nước theo khuynh hướng dân chủ tư sản?**

*A. Triều đình phong kiến Việt Nam đã ngả theo hướng quân chủ lập hiến.*

B. Họ thấy được tính ưu việt của cách mạng dân chủ tư sản.

C. Có sự hậu thuẫn đắc lực của giai cấp tư sản dân tộc.

D. Khi bế tắc về đường lối nên họ tiếp thu tư tưởng dân chủ tư sản từ bên ngoài.

**Câu 6: Đối với việc bảo vệ Tổ quốc, hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước có ý nghĩa gì?**

*A. Là điều kiện chính trị cơ bản để phát huy sức mạnh toàn diện của đất nước.*

B. Là yêu cầu tất yếu, khách quan của sự phát triển cách mạng Việt Nam.

C. Thể hiện lòng yêu nước, tinh thần đoàn kết, ý chí thống nhất đất nước.

D. Thể hiện quyết tâm xây dựng một nước Việt Nam độc lập, thống nhất và đi lên CNXH.

**Câu 7: Việt Nam có thể rút ra kinh nghiệm gì từ sự phát triển kinh tế của Mĩ sau Chiến tranh thế giới thứ hai để đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước?**

A. Nâng cao trình độ tập trung vốn và lao động.

B. Tăng cường đẩy mạnh hợp tác với các nước khác.

*C. Ứng dụng các thành tựu khoa học - kĩ thuật.*

D. Khai thác và sử dụng hợp lí nguồn tài nguyên.

**Câu 8: Điều kiện quan trọng để Nhật Bản có thể tiến hành được cải cách Minh Trị?**

A. Tầng lớp quý tộc có ưu thế chính trị lớn và có vai trò quyết định.

B. Xác lập quyền thống trị của quý tộc, tư sản.

*C. Chế độ Mạc Phủ bị lật đổ, Thiên hoàng Minh Trị nắm quyền.*

D. Giai cấp tư sản ngày càng trưởng thành và có thế lực về kinh tế.

**Câu 9: Ý nào dưới đây phản ánh *không* đúng về nội dung Hiệp định Sơ bộ (6 - 3 - 1946) được kí kết giữa Chính phủ Việt Nam và Chính phủ Pháp?**

A. Việt Nam và Pháp đều ngừng bắn để tạo điều kiện thuận lợi cho một cuộc đàm phán.

B. Pháp được phép đem 15.000 quân vào miền Bắc nước ta làm nhiệm vụ giải giáp quân Nhật thay cho quân Trung Hoa Dân quốc.

C. Việt Nam được Pháp công nhận là một quốc gia tự do, có chính phủ và nghị viện riêng.

*D. Việt Nam được Pháp công nhận là một quốc gia độc lập, có chính phủ, nghị viện riêng.*

**Câu 10: Tính chất cuộc nội chiến cách mạng ở Trung Quốc (1946 - 1949) là**

A. cách mạng tư sản. B. chiến tranh giải phóng dân tộc.

C. cách mạng xã hội chủ nghĩa. *D. cách mạng dân tộc dân chủ.*

**Câu 11: Yếu tố khách quan cơ bản nhất tác động đến chủ trương đổi mới đất nước của Đảng Cộng sản Việt Nam (12/1986)?**

A. Xu thế hòa hoãn Đông - Tây từ đầu những năm 70 của thế kỷ XX.

*B. Tác động của cuộc cách mạng khoa học - công nghệ và xu thế toàn cầu hóa.*

C. Sự vươn lên mạnh mẽ về kinh tế của Mĩ, Tây Âu, Nhật Bản.

D. Công cuộc cải cách mở cửa ở Trung Quốc từ năm 1978.

**Câu 12: So với cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất (1897-1914), cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai (1919-1929) của Pháp ở Đông Dương có điểm mới nào dưới đây?**

*A. Đầu tư vốn với tốc độ nhanh, quy mô lớn.*

B. Vơ vét tài nguyên thiên nhiên các nước thuộc địa.

C. Đầu tư vào ngành giao thông vận tải và ngân hàng.

D. Tăng cường đầu tư vào nông nghiệp, khai thác mỏ.

**Câu 13: Sau khi CNXH sụp đổ ở Liên Xô và Đông Âu, những quốc gia nào còn kiên trì con đường CNXH?**

A. Việt Nam, Cuba, Trung Quốc, Lào, Campuchia.

B. Việt Nam, Trung Quốc, Cu ba, Bắc Triều Tiên, Campuchia.

*C. Trung Quốc, Việt Nam, Bắc Triều Tiên, Lào, Cuba.*

D. Trung Quốc, Việt Nam, Lào, Campuchia, Cuba.

**Câu 14: Chiến tranh lạnh kết thúc đã ảnh hưởng như thế nào đến Đông Nam Á?**

A. Các quốc gia Đông Nam Á có điều kiện để phát triển kinh tế.

B. Mĩ mở rộng can thiệp vào Đông Nam Á.

C. Vị thế của ASEAN được nâng cao.

*D. Vấn đề Cam puchia từng bước được tháo gỡ.*

**Câu 15: Nhận xét nào sau đây phản ánh đúng về tính chất của phong trào Cần vương?**

A. Là phong trào đấu tranh tự phát của nông dân.

B. Là phong trào đấu tranh theo khuynh hướng dân chủ tư sản.

*C. Là phong trào yêu nước mang tính dân tộc sâu sắc.*

D. Là phong trào yêu nước mang tính dân chủ nhân dân.

**Câu 16: Địa điểm nào diễn ra trận chiến đấu giằng co và ác liệt nhất giữa ta và địch trong chiến dịch Điện Biên Phủ?**

*A. Đồi A, C1.*  B. Cứ điểm Him Lam.

C. Sân bay Mường Thanh. D. sở chỉ huy của địch.

**Câu 17: Điều kiện quốc tế nào tạo điều kiện cho cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp của nhân dân ta có thể phát triển lên giai đoạn mới?**

A. Phong trào giải phóng dân tộc phát triển mạnh.

B. Chiến tranh lạnh bao trùm thế giới.

C. Chủ nghĩa đế quốc suy yếu sau chiến tranh thế giới thứ hai.

*D. Chủ nghĩa xã hội nối liền từ châu Âu sang châu Á.*

**Câu 18: Mục tiêu đấu tranh chủ yếu của Cách mạng Tân Hợi năm 1911 ở Trung Quốc là**

A. cải cách Trung Quốc để cứu vãn tình thế của đất nước lúc bấy giờ.

*B. đánh đổ Mãn Thanh, khôi phục Trung Hoa dân quốc.*

C. đánh đế quốc, phong kiến, thành lập Dân quốc, chia ruộng đất cho dân cày.

D. đánh đuổi đế quốc, khôi phục Trung Hoa dân quốc.

**Câu 19: Đường lối kháng chiến toàn quốc chống Pháp của Đảng đề ra trong năm 1946 - 1947 được thể hiện qua những văn kiện lịch sử nào?**

A. Chỉ thị “Toàn dân kháng chiến”, “Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến”, “Tuyên ngôn độc lập”.

B. Chỉ thị “Toàn dân kháng chiến”, “Toàn quốc kháng chiến”, chỉ thị “Kháng chiến kiến quốc”.

*C. Chỉ thị “Toàn dân kháng chiến”, “Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến” và tác phẩm “Kháng chiến nhất định thắng lợi”.*

D. Chỉ thị “Toàn quốc kháng chiến”, “Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến” và tác phẩm “Khángchiến nhất định thắng lợi”.

**Câu 20: Nguyễn Ái Quốc đã rút ra kết luận gì sau khi đọc bản Sơ thảo những luận cương về vấn đề dân tộc và thuộc địa của Lê nin (7/1920)?**

A. Kết hợp vấn đề dân tộc và thời đại.

*B. Kết hợp độc lập dân tộc với chủ nghĩa xã hội.*

C. Kết hợp giải phóng dân tộc với giải phóng giai cấp.

D. Kết hợp cách mạng Việt Nam với cách mạng thế giới.

**Câu 21: Trong Cao trào kháng Nhật cứu nước, khẩu hiệu nào đáp ứng nguyện vọng cấp bách của nông dân?**

A. Xóa nợ, giảm tô. B. Cơm áo và hòa bình.

*C. Phá kho thóc giải quyết nạn đói.*  D. Chia lại ruộng đất công.

**Câu 22: Sự kiện nào chứng tỏ Đảng Cộng sản Đông Dương đã hoàn chỉnh chủ trương chuyển hướng chỉ đạo chiến lược cách mạng Việt Nam thời kì 1930- 1945?**

*A. Hội nghị Trung ương lần 8 (tháng 5/1941).*

B. Đại hội quốc dân Tân Trào (16-18/8/1945).

C. Hội nghị Trung ương lần thứ 6 (tháng 11/1939).

D. Hội nghị toàn quốc (13-15/8/1945).

**Câu 23: Nét khác biệt giữa trật tự hai cực Ianta với hệ thống Vecsxai - Oasinhtơn là**

A. phân chia thành quả sau chiến tranh.

*B. hình thành 2 phe TBCN và phe XHCN.*

C. hình thành một trật tự thế giới mới.

D. thành lập được tổ chức quốc tế để giám sát và duy trì trật tự thế giới.

**Câu 24: Trong cách mạng tư sản Pháp cuối thế kỉ XVIII, phái Lập hiến lên cầm quyền đã làm điều gì?**

*A. Thông qua Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền.* B. Cải thiện đời sống của nhân dân lao động.

C. Lật đổ ngôi vua, thiết lập nền Cộng Hòa. D. Xoa dịu sự căm phẫn của nhân dân.

**Câu 25: Người Bồ Đào Nha chủ trương thực hiện các cuộc thám hiểm địa lí về hướng nào?**

A. Nam. B. Tây. C. Bắc. *D. Đông.*

**Câu 26:** Chiến thắng có ý nghĩa to lớn của nghĩa quân Tây Sơn vào năm 1789 là gì?

A. Đem lại sự thống nhất cho đất nước.

*B. Đánh tan 29 vạn quân Thanh xâm lược nước ta.*

C. Đánh bại 5 vạn quân Xiêm xâm lược ở Rạch Gầm - Xoài Mút.

D. Đánh sụp tập đoàn phong kiến họ Nguyễn ở Đàng Trong.

**Câu 27: Chiến thắng quân sự nào của ta làm phá sản về cơ bản “Chiến tranh đặc biệt” của Mĩ?**

A. Chiến thắng Đồng Xoài. B. Chiến thắng Ba Gia.

*C. Chiến thắng Bình Giã.* D. Chiến thắng Ấp Bắc.

**Câu 28: Điểm giống nhau trong thể chế chính trị của nhà nước: Văn Lang - Âu Lạc; Chăm Pa; Phù Nam là**

A. nhà nước quân chủ lập hiến. *B. nhà nước quân chủ sơ khai.*

C. nhà nước dân chủ cổ đại. D. nhà nước quân chủ chuyên chế.

**Câu 29: Tác dụng lớn nhất của cuộc chiến đấu ở các đô thị từ tháng 12/1946 đến tháng 2/1947 là gì?**

A. Giam chân địch ở các đô thị.

B. Tiêu hao được nhiều sinh lực địch.

*C. Bảo đảm cho cơ quan đầu não của Đảng và chính phủ rút về chiến khu an toàn.*

D. Bước đầu làm thất bại kế hoạch “đánh nhanh thắng nhanh”.

**Câu 30: Mục tiêu của ta khi quyết định mở chiến dịch Điện Biên Phủ**

A. bước đầu làm phá sản kế hoạch Na - va, buộc Pháp phải nhanh chóng kết thúc chiến tranh.

B. củng cố và mở rộng căn cứ địa Việt Bắc, khai thông biên giới Việt - Trung.

C. giành và giữ quyền chủ động trên chiến trường chính Bắc Bộ.

*D. tiêu diệt lực lượng địch ở đây, giải phóng vùng Tây Bắc, tạo điều kiện giải phóng Bắc Lào.*

**Câu 31: Từ các cuộc khởi nghĩa thời Bắc thuộc, em hãy rút ra bài học trong công cuộc bảo vệ Tổ quốc hiện nay?**

A. Đoàn kết toàn dân tộc. *B. Dựng nước phải đi đôi với giữ nước.*

C. Xây dựng quân đội hùng mạnh. D. Giữ quan hệ hòa hiếu với các nước láng giềng.

**Câu 32: Chiến thắng nào của quân dân miền Nam đã mở ra cao trào “tìm Mĩ mà đánh, lùng ngụy mà diệt” trên khắp miền Nam?**

A. Phong trào Đồng khởi 1959 – 1960.

B. Chiến thắng Ấp Bắc 1963.

*C. Chiến thắng Vạn Tường 1965.*

D. Chiến thắng trong hai mùa khô 1965 – 1966 và 1966 – 1967.

**Câu 33: Cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới (1929 – 1933) có đặc điểm gì?**

A. Là cuộc khủng hoảng thừa, diễn ra nhanh nhất trong lịch sử các nước tư bản chủ nghĩa.

B. Là cuộc khủng hoảng thiếu, kéo dài và trầm trọng nhất trong lịch sử các nước tư bản chủ nghĩa.

C. Là cuộc khủng hoảng diễn ra nhanh nhất trong lịch sử các nước tư bản chủ nghĩa.

*D. Là cuộc khủng hoảng thừa, kéo dài và trầm trọng nhất trong lịch sử các nước tư bản chủ nghĩa.*

**Câu 34: Điều kiện lịch sử thuận lợi nhất để Đảng đề ra chủ trương, kế hoạch giải phóng miền Nam là gì?**

A. Quân Mĩ đã rút khỏi miền Nam, chính quyền Sài Gòn mất chỗ dựa.

*B. So sánh lực lượng thay đổi có lợi cho ta, nhất là sau chiến thắng Phước Long.*

C. Khả năng chi viện của miền Bắc cho chiến trường miền Nam.

D. Mĩ cắt giảm viện trợ cho chính quyền Sài Gòn.

**Câu 35: Sự kiện nào dưới đây có ảnh hưởng tích cực đến phong trào dân tộc dân chủ Việt Nam những năm 1919 – 1925?**

*A. Cách mạng tháng Mười Nga thành công 1917.*

B. Chiến tranh thế giới thứ nhất kết thúc.

C. Các nước thắng trận họp Hội nghị Vécsai và Oasinhtơn.

D. Pháp bị thiệt hại nặng nề trong chiến tranh.

**Câu 36: Ý nào dưới đây *không* phải là nội dung của bộ luật Hồng Đức?**

A. Bán ruộng đất ở biên cương cho ngoại quốc thì xử chém.

B. Khi xa giá nhà vua đi qua mà xông vào hàng người đi kèm thì xử tội đồ.

*C. Ăn trộm trâu, bò của dân thì bị phạt tiền.*

D. Đào trộm đê đập làm thiệt hại nhà cửa, lúa má thì xử đồ, lưu.

**Câu 37: Sự kiện có ảnh hưởng lớn nhất đến tâm lí người Mĩ trong nửa sau thế kỉ XX là**

A. sự thất bại của Quân đội Mĩ trên chiến trường I-rắc.

*B. sự thất bại trong cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam.*

C. những cuộc đấu tranh của người da đen và người da đỏ.

D. vụ khủng bố ngày 11/9/2001 tại Trung tâm thương mại Mĩ.

**Câu 38: Điểm khác cơ bản của cuộc cách mạng khoa học - kỹ thuật hiện –ại so với cuộc cách mạng công nghiệp thế kỉ XVIII là**

*A. mọi phát minh kĩ thuật đều bắt nguồn từ nghiên cứu khoa học.*

B. mọi phát minh kĩ thuật đều phải bắt nguồn từ thực tiễn.

C. mọi phát minh kĩ thuật đều xuất phát từ nhu cầu chiến tranh.

D. mọi phát minh khoa học kĩ thuật đều dựa trên các ngành khoa học cơ bản.

**Câu 39: Nhận xét nào là đúng về tình hình quân đội Việt Nam dưới triều Nguyễn?**

A. Quân đội được tổ chức và huấn luyện theo kiểu phương Tây.

*B. Trang bị phương tiện kĩ thuật còn rất lạc hậu kiểu trung cổ.*

C. Đã đóng những chiếc tàu lớn và Trang bị vũ khí hiện đại.

D. Yếu kém nhất khu vực Đông Nam Á.

**Câu 40: Nhân tố quyết định đưa Nhật Bản vươn lên thành siêu cường kinh tế là**

A. vai trò lãnh đạo, quản lí có hiệu quả của Nhà nước.

B. chi phí cho quốc phòng rất thấp.

*C. nguồn nhân lực có chất lượng, tính kỉ luật cao.*

D. áp dụng thành tựu khoa học - kĩ thuật.

**…………………………*Hết*………………………………  
ĐÁP ÁN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **CÂU** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** | **13** | **14** | **15** | **16** | **17** | **18** | **19** | **20** |
| **Đ.A** | D | D | A | A | A | A | C | C | D | D | B | A | C | D | C | A | D | B | C | B |
| **CÂU** | **21** | **22** | **23** | **24** | **25** | **26** | **27** | **28** | **29** | **30** | **31** | **32** | **33** | **34** | **35** | **36** | **37** | **38** | **39** | **40** |
| **Đ.A** | C | A | B | A | D | B | C | B | C | D | B | C | D | B | A | C | B | A | B | C |